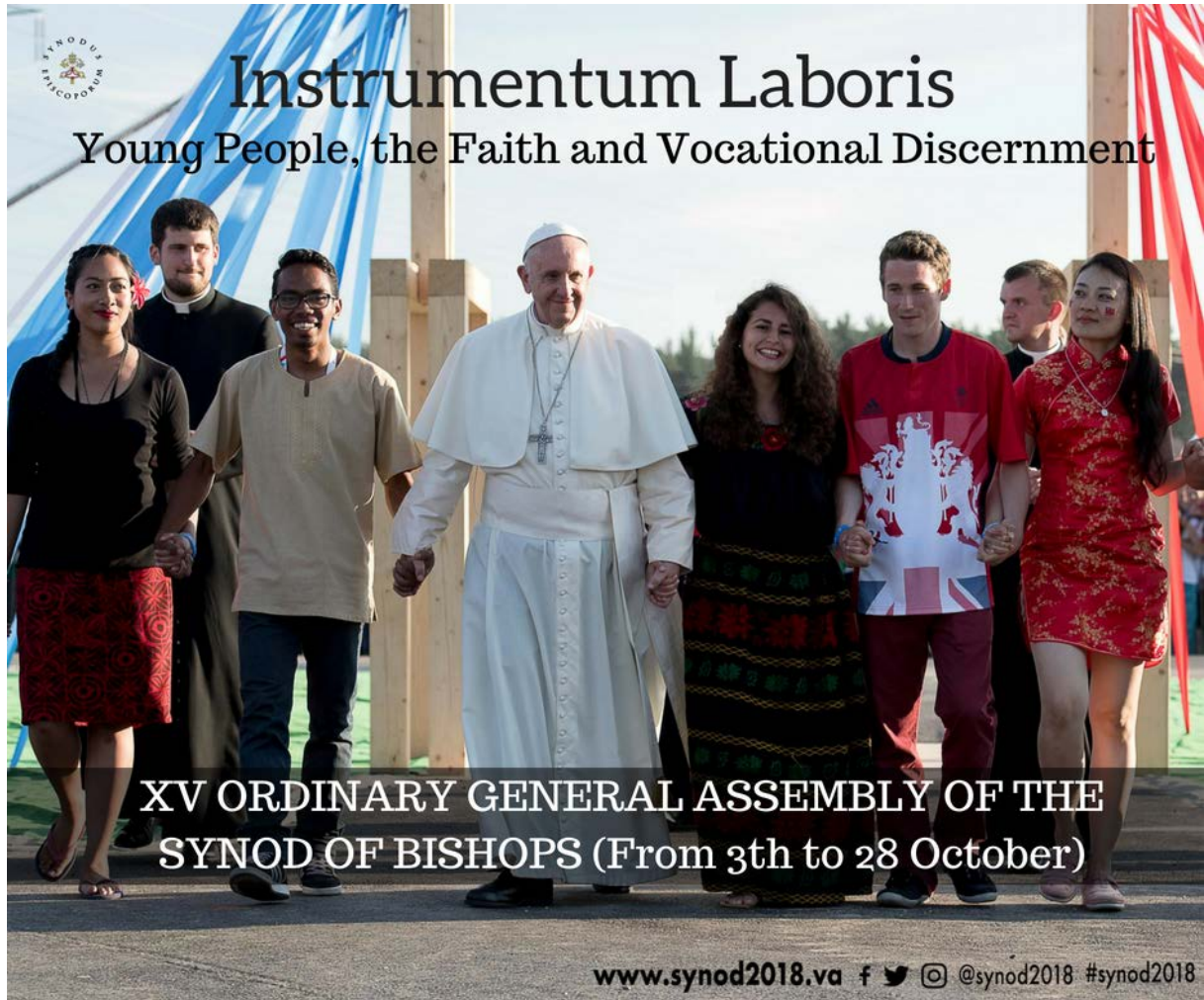


**Tài Liệu Làm Việc của Thượng Hội Đồng năm 2018: Giới Trẻ,
Đức Tin và Biện Phân Ơn Gọi**

Bản Việt Ngữ của Vũ Văn An



Tài Liệu Làm Việc

**PHIÊN HỌP TOÀN THỂ THƯỜNG LỆ LẦN THỨ XV CỦA
THƯỢNG HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC**

GIỚI TRẺ, ĐỨC TIN VÀ BIỆN PHÂN ƠN GỌI

CÁC CHỮ VIẾT TẮT

AL Amoris laetitia
CL Christifideles laici

CHTT	Bản Câu Hỏi Trắc Tuyển của Văn Phòng Thượng Hội Đồng
DC	Deus caritas est
EG	Evangelii gaudium
EN	Evangelii nuntiandi
GE	Gaudete et exsultate
GMTHĐ	Gặp Mặt Tiền Thượng Hội Đồng (19-24 Tháng Ba 2018)
GS	Gaudium et spes
HTQT (IS)	Hội Thảo Quốc Tế về Thân Phận Tuổi Trẻ (11-15 Tháng Chín 2017)
HDGM	Hội Đồng Giám Mục
IE	Iuvenescit ecclesia
LF	Lumen fidei
LG	Lumen gentium
LHBTC	Liên Hiệp Bề Trên Cả (USG)
LS	Laudato si'
NGTTG	Ngày Giới Trẻ Thế Giới
NMI	Novo millennio ineunte
PD	Placuit Deo
PDV	Pastores dabō vobis
PO	Presbyterorum ordinis
PP	Populorum progressio
RFIS	Ratio Fundamentalī Institutionis Sacerdotalis
TLCB (DP)	Tài Liệu Chuẩn Bị
TB (DV)	Thánh Bộ Tòa Thánh
VC	Vita consecrata
VG	Veritatis gaudium
VD	Verbum Domini

GIỚI THIỆU

Ngày 6 tháng Mười năm 2016, Đức Thánh Cha công bố chủ đề của Phiên Họp Toàn Thể Thường Lệ Lần Thứ XV của Thượng Hội Đồng Giám Mục: “Giới Trẻ, Đức Tin và Biện Phán Ôn Gọi”.

Việc làm của Thượng Hội Đồng khởi đầu ngay sau đó với việc soạn thảo Tài Liệu Chuẩn Bị ; tài liệu này được công bố ngày 13 tháng

Giêng năm 2017, cùng với “Thư Gửi Giới Trẻ” của Đức Thánh Cha. Tài Liệu Chuẩn Bị bao gồm một Bản Câu Hỏi, chủ yếu ngỏ với các Hội Đồng Giám Mục, các Thượng Hội Đồng của các Giáo Hội Công Giáo Đông Phương và các bộ phận khác của Giáo Hội, với 15 câu hỏi dành cho mọi người và các câu hỏi chuyên biệt dành cho mỗi châu lục, cũng như lời yêu cầu chia sẻ 3 “thực hành tốt nhất”.

Từ 11 tới 15 tháng Chín năm 2017, một Hội Thảo Quốc Tế về Thân Phận Tuổi Trẻ đã diễn ra, với sự tham dự của nhiều nhà chuyên môn và giới trẻ, giúp tập chú vào tình huống giới trẻ ngày nay theo quan điểm khoa học.

Bên cạnh các sáng kiến trên, nhằm có sự can dự của toàn thể Giáo Hội, còn có một vài dịp để lắng nghe tiếng nói của chính người trẻ, nhằm biến họ thành những người chủ động ngay từ đầu. Trước nhất, một bản Câu Hỏi Trực Tuyến đa ngôn ngữ của Văn Phòng Thượng Hội Đồng đã được soạn thảo và được một số Hội Đồng Giám Mục phiên dịch, và các câu trả lời đã nhận được từ hơn một trăm ngàn người trẻ. Sự phong phú trong tư liệu thu được thật là đáng kể. Kế đến, cuộc Gặp mặt tiền Thượng Hội Đồng đã diễn ra (Rôma, 19-24 Tháng Ba 2018), kết thúc vào Chúa Nhật Lễ Lá, khi Tài Liệu Sau Cùng được đệ trình lên Đức Thánh Cha. Khoảng 300 người trẻ từ 5 châu lục đã tham dự trực tiếp, cũng như 15 ngàn người nữa tham dự qua các phương tiện truyền thông xã hội. Biện cố này, một biện cố nói lên ước vọng của Giáo Hội muốn lắng nghe mọi người trẻ, không trừ ai, đã lôi cuốn được rất nhiều chú ý.

Các tư liệu thu lượm từ 4 nguồn chính nói trên, cùng với “Các Nhận Xét” gửi trực tiếp cho Văn Phòng Tổng Thư Ký Thượng Hội Đồng, chắc chắn có tính rất sâu rộng. Với sự giúp đỡ của một số chuyên gia, chúng đã được phân tích thấu đáo, tóm tắt cẩn trọng và rồi được trình bày trong Tài Liệu Làm Việc này, một tài liệu đã được Hội Đồng Thường Lệ của Văn Phòng Tổng Thư Ký Thượng Hội Đồng thông qua, dưới sự hiện diện của Đức Thánh Cha.

Bản văn này được sắp xếp thành 3 phần và đề cập đến các chủ đề này một cách phản ánh được chương trình của Phiên Họp Thượng Hội

Đồng vào tháng Mười, dựa trên phương pháp biện phân: Phần I, dưới tựa đề “nhìn nhận”, trong 5 chương, sẽ đem lại với nhau các quan điểm khác nhau, một loạt các tình huống trong đó chúng ta lắng nghe thực tại và kiểm điểm tình huống giới trẻ ngày nay. Phần II, dưới tựa đề “giải thích”, trong 4 chương, sẽ cung cấp cho ta một số chìa khóa giải thích đối với các vấn đề có tính quyết định từng gửi cho Thượng Hội Đồng xem xét; Phần III, hướng tới việc “lựa chọn”, trong 4 chương, sẽ thu thập các yếu tố khác nhau giúp các Nghị Phụ Thượng Hội Đồng quyết định theo đường hướng nào và đưa ra các quyết định nào.

Bản văn này kết thúc với việc tập chú có ý nghĩa vào chủ đề thánh thiện, để Phiên Họp Thượng Hội Đồng nhìn nhận đây là “khuôn mặt lõi cuốn nhất của Giáo Hội” (GE 9) và có thể thông truyền nó cho mọi người trẻ ngày nay.

Điện Vatican, 8 Tháng Năm 2018
Hồng Y Lorenzo Baldisseri
Tổng Thư Ký Thượng Hội Đồng

DẪN NHẬP

Các Mục Đích của Thượng Hội Đồng

1. Chăm sóc giới trẻ không phải là một nhiệm vụ nhiệm ý đối với Giáo Hội, mà là một thành phần cấu tạo ra ơn gọi và sứ mệnh của Giáo Hội trong lịch sử. Chỉ trong một vài hạn từ, nhưng đây là phạm vi chuyên biệt của Thượng Hội Đồng sắp tới: như Chúa Giêsu Kitô của chúng ta đã cùng đi với các môn đệ trên đường Emmaus (xem Lc 24: 13-35) thế nào, Giáo hội cũng được khuyến khích đồng hành với mọi người trẻ, không trừ một ai, hướng về niềm vui yêu thương.

Với sự hiện diện và lời nói của họ, giới trẻ có thể giúp trẻ trung hóa khuôn mặt của Giáo Hội. Có một nối kết về chủ đề giữa Thông điệp gửi những người trẻ của Công đồng Vatican II (8 tháng 12 năm 1965) và Thượng Hội đồng về Giới Trẻ (3-28 tháng 10 năm 2018), một điều được Đức Thánh Cha nêu bật khi ngài giới thiệu cuộc Gặp mặt tiên

Thượng Hội Đồng: « Thông điệp tuyệt vời gửi giới trẻ của Công đồng Vatican II xuất hiện trong tâm trí. [...] Nó là một lời mời tìm kiếm những con đường mới mẻ và hành trình dọc theo chúng một cách mạnh dạn và tín thác, luôn chú mục vào Chúa Giêsu và mở lòng ra với Chúa Thánh Thần, để trẻ trung hóa chính khuôn mặt của Giáo Hội», trong khi chúng ta đồng hành với giới trẻ trong cuộc hành trình biện phân ơn gọi của họ giữa “sự thay đổi thời đại” này.

Phương pháp biện phân

2. Trong biện phân, chúng ta nhận ra một cách sống, một phong cách, một thái độ căn bản và cũng là một phương pháp làm việc; nó là một con đường để cùng đi với nhau, nhờ đó chúng ta xem xét các năng động tính xã hội và văn hóa mà chúng ta đang sống, bằng đôi mắt môn đệ. Biện phân dẫn chúng ta đến chỗ nhận biết - và trở nên đồng điệu với - hành động của Chúa Thánh Thần, trong sự vâng phục thiêng liêng thực sự. Bằng cách này, nó trở thành sự cởi mở đối với những điều mới mẻ, can đảm tiến ra ngoài và chống lại sự cám dỗ muốn giản lược những điều mới mẻ vào những điều chúng ta đã biết. Biện phân là một thái độ thực sự thiêng liêng. Vì nó là sự vâng lời đối với Chúa Thánh Thần, biện phân, trước nhất và trên hết, là lắng nghe, một điều cũng có thể trở thành động lực cho các hành động của chúng ta, là khả năng biết trung thành một cách sáng tạo đối với sứ mệnh duy nhất mà Giáo Hội luôn được giao phó. Do đó, biện phân trở thành một dụng cụ mục vụ, có khả năng nhận diện được các nẻo đường sống động mà giới trẻ ngày nay có thể bước theo, và cung cấp sự hướng dẫn và các đề xuất cho sứ mệnh vốn không được làm sẵn, nhưng là kết quả của một hành trình giúp chúng ta bước theo Chúa Thánh Thần. Nẻo đường nào được cấu trúc cách này đều mời gọi chúng ta mở lòng ra chứ không khép kín, nêu câu hỏi mà không gợi ý các câu trả lời đã được xác định từ trước, chỉ ra các lựa chọn có thể có và thăm dò các cơ hội. Trong khuôn khổ này, điều rõ ràng là chính Phiên Họp Thượng Hội đồng, vào tháng 10 tới, cần được tiếp cận bằng các thái độ thích đáng đối với diễn trình biện phân.

Cấu trúc bản văn

3. Tài Liệu Làm Việc tập hợp và tóm tắt các đóng góp được thu thập trong diễn trình tiền Thượng Hội Đồng trong một tài liệu được cấu trúc thành ba phần, phản ánh rõ ràng cấu trúc của diễn trình biện phân được mô tả trong *Evangelii Gaudium* 51: nhìn nhận, giải thích, lựa chọn. Do đó, các phần không độc lập với nhau, nhưng là các giai đoạn trong một diễn trình tổng thể duy nhất.

Nhìn nhận. Bước đầu tiên là nhìn và lắng nghe. Điều này đòi phải chú ý đến tình huống thực sự của giới trẻ ngày nay, trong các hoàn cảnh và bối cảnh đa dạng họ đang sống. Nó đòi sự khiêm nhường, sự gần gũi và tương cảm, để hòa hợp với họ, và nắm vững đâu là các niềm vui và hy vọng của họ, đâu là những nỗi đau buồn và sự lo lắng của họ (xem GS 1). Tương tự như vậy, chúng ta nên hướng đôi mắt và đôi tai biết quan tâm, lo lắng của chúng ta về phía kinh nghiệm của các cộng đồng giáo hội vốn can dự vào giới trẻ trên khắp thế giới. Trong bước đầu tiên này, chúng ta nên tập trung vào việc nắm vững các thực tại cụ thể: các khoa học xã hội cung cấp một đóng góp thiết yếu, những đóng góp, bất ngờ thay, đã được thể hiện rõ ràng trong các nguồn đang được sử dụng, nhưng những gì các khoa học này nói sẽ được xem xét và đọc lại dưới ánh sáng đức tin và kinh nghiệm của Giáo Hội.

Giải thích. Bước thứ hai dẫn chúng ta duyệt lại những gì chúng ta đã nhìn nhận, bằng cách sử dụng các tiêu chuẩn giải thích và đánh giá bắt nguồn từ viễn ảnh đức tin. Khung tham chiếu phải dựa trên các phạm trù thánh kinh, nhân chủng học và thần học được phát biểu trong những hạn từ chủ yếu của Thượng Hội Đồng: giới trẻ, ơn gọi, sự biện phân ơn gọi và đồng hành thiêng liêng. Do đó, việc xây dựng một khung tham chiếu thoả đáng theo quan điểm thần học, giáo hội học, sự phạm và mục vụ là điều quan trọng về mặt chiến lược: một điều có thể giúp chúng ta tránh các phán xét vội vàng, mặc dù nhìn nhận “rằng trong Giáo hội, nhiều cách giải thích khác nhau về tín lý và đời sống Kitô hữu có thể sống chung một cách hợp pháp»(GE 43). Đây là lý do tại sao chúng ta phải có được một năng động tính tâm linh cởi mở.

Chọn lựa. Chỉ trong ánh sáng ơn gọi đã được chấp nhận mới có thể

hiểu được đâu là các bước cụ thể mà Chúa Thánh Thần đang kêu gọi chúng ta thực hiện, và đâu là hướng đi phải theo để đáp lại lời kêu gọi của Người. Trong giai đoạn thứ ba của biện phân này, chúng ta cần khảo sát các phương thức và thực hành mục vụ, và vun sỏi sự tự do nội tâm giúp chúng ta chọn lựa những phương thức và thực hành cho phép chúng ta dễ đạt được hơn các mục tiêu của mình và loại bỏ những mục tiêu kém hiệu quả. Vì vậy, đây là một sự đánh giá liên quan đến hoạt vụ và một phân tích có phê phán, chứ không phải là một phán quyết về giá trị hoặc ý nghĩa mà các phương thức này có thể có trong các hoàn cảnh hoặc thời gian khác. Bước này sẽ cho phép chúng ta nhận diện nơi cần cải tổ, cũng như những thay đổi đối với thực hành có tính giáo hội và mục vụ mà nếu không có thể trở thành cứng nhắc.

GIÁO HỘI LẮNG NGHE THỰC TẠI

4. «Các thực tại lớn hơn các ý tưởng» (xem EG 231-233): trong Phần I, chúng ta được kêu gọi lắng nghe và nhìn vào giới trẻ trong hoàn cảnh thực chất của đời họ, và các hành động của Giáo Hội đối với họ. Đây không phải là việc tích lũy các dữ kiện xã hội học, mà đúng hơn là việc giải quyết các thách thức và cơ may xuất hiện trong các bối cảnh khác nhau dưới ánh sáng đức tin, để chúng thúc đẩy ta một cách sâu xa trong việc cung cấp một nền tảng cụ thể cho tất cả những gì sẽ tiếp theo sau đây (xem LS 15). Vì không gian rõ ràng là hạn chế, nên chúng ta sẽ ngắn gọn đề cập tới các vấn đề rộng lớn và phức tạp: Các nghị phụ THƯỢNG HỘI ĐỒNG được kêu gọi nhận ra các lời kêu gọi phát xuất từ Chúa Thánh Thần trong những vấn đề như vậy.

PHẦN I: NHÌN NHẬN

Chương I: Làm người trẻ hôm nay

5. Ngay lập tức, chúng ta ủng hộ tính năng động mà Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã đem vào cuộc gặp mặt chính thức đầu tiên của ngài với giới trẻ: «Hành trình đầu tiên này là về việc gặp gỡ giới trẻ, nhưng không phải tách biệt khỏi cuộc sống của họ - tôi muốn được gặp họ trong bối cảnh xã hội của họ, trong xã hội. Bởi vì, khi cô lập giới trẻ,

chúng ta gây cho họ một sự bất công; chúng ta lấy đi "việc thuộc về" của họ. Giới trẻ quả có thuộc về, họ thuộc về một gia đình, một quê hương, một nền văn hóa, một đức tin »(*Tông du Rio de Janeiro nhân dịp NGÀY GIỚI TRẺ THẾ GIỚI lần thứ 28. Buổi họp của Đức Thánh Cha Phanxicô với các nhà báo trong chuyến bay đến Ba Tây, ngày 22 tháng 7 năm 2013*).

Một loạt các bối cảnh đa dạng

6. Có khoảng 1.8 tỷ người ở độ tuổi từ 16 đến 29 trên thế giới, tương ứng với gần một phần tư nhân loại, mặc dù các dự đoán cho thấy sự giảm dần về phần trăm người trẻ trong tổng dân số nói chung. Các tình huống cụ thể của người trẻ thay đổi rất nhiều giữa các quốc gia, như các câu trả lời từ các Hội đồng Giám mục đã làm nổi bật. Ở một số quốc gia, người trẻ chiếm một phần khá lớn dân số (trên 30%), trong khi tỷ lệ này thấp hơn nhiều ở một số quốc gia khác (khoảng 15% hoặc ít hơn); có những quốc gia mà tuổi thọ trung bình không tới 60 và những quốc gia khác có thể vượt quá 80, xét về trung bình. Các cơ hội giáo dục, y tế, tài nguyên môi trường, văn hóa và kỹ thuật, hoặc tham gia vào đời sống dân sự, xã hội và chính trị, thay đổi đáng kể giữa các vùng. Ngay trong cùng một quốc gia, chúng ta cũng có thể tìm thấy nhiều dị biệt, đôi lúc rất đáng kể, giữa các khu vực thành thị và nông thôn.

7. Diễn trình tham vấn trước THƯỢNG HỘI ĐỒNG làm nổi bật tiềm năng mà thế hệ trẻ vốn có, và các niềm hy vọng và mong muốn họ vốn ấp ủ: người trẻ là những người chính đi tìm kiếm ý nghĩa, và được hấp dẫn và thúc đẩy hành động bởi bất cứ điều gì đồng điệu với việc họ tìm cách đem lại giá trị cho đời sống của họ. Các nỗi sợ hãi của họ cũng xuất hiện, cùng với một số động lực xã hội và chính trị nào đó, với cường độ khác nhau ở các nơi khác nhau trên thế giới, cản trở việc họ tiến đến chỗ phát triển đầy đủ và hài hòa, dẫn đến tính dễ bị tổn thương và kém lòng tự trọng. Các điển hình của hiện tượng này là: những bất bình đẳng về kinh tế và xã hội đáng kể tạo ra bầu khí bạo lực phổ biến và đưa đẩy một số người trẻ vào thế giới tội phạm và buôn bán ma túy có tổ chức; một hệ thống chính trị bị thống trị bởi sự tham nhũng, làm suy yếu niềm tin vào các định chế của chúng ta và

hợp pháp hoá thuyết định mệnh và chủ trương rút lui; các tình huống chiến tranh và nghèo đói cùng cực khiến mọi người phải di cư để tìm kiếm một tương lai tốt đẹp hơn. Ở một số vùng, giới trẻ thù ghét sự kiện này: các quyền tự do căn bản và tự chủ bản thân không được Nhà nước công nhận, trong đó có tự do tôn giáo; trong khi đó, ở các khu vực khác, việc loại trừ về phương diện xã hội và lo lắng về hiệu suất khiến một số người trẻ phải trải qua các chu kỳ nghiện ngập (ma túy và rượu chè nói riêng) và cô lập xã hội. Ở nhiều nơi, nghèo đói, thất nghiệp và bị cho ra rìa đang gia tăng số người trẻ sống trong điều kiện bấp bênh, cả về mặt vật chất, xã hội và chính trị.

Đương đầu với hoàn cầu hóa

8. Bất chấp các khác biệt trong khu vực, ảnh hưởng của diễn trình hoàn cầu hóa đối với giới trẻ trên toàn thế giới là điều rõ ràng, theo đó họ phải hoạt động ở các mức độ tham gia xã hội và văn hóa khác nhau (tại địa phương, quốc gia và quốc tế, nhưng cũng trong và ngoài Giáo hội nữa). Nói chung, như một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC đã tường trình, chúng ta nhận thấy đòi hỏi ngày càng gia tăng về tự do, tự chủ và phát biểu, bắt đầu với việc chia sẻ các kinh nghiệm phát xuất từ thế giới phương Tây, có lẽ qua các phương tiện truyền thông xã hội. Các HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC khác lo sợ rằng, bất chấp các mong ước sâu sắc nhất của giới trẻ, một nền văn hóa lấy cảm hứng từ chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa tiêu thụ, chủ nghĩa vật chất và chủ nghĩa hưởng lạc cuối cùng sẽ chiếm ưu thế.

9. Một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC không phải là Tây phương đang tự hỏi làm thế nào họ có thể đồng hành với người trẻ trong việc đối phó với sự thay đổi văn hóa này, một sự thay đổi đã tháo gỡ các nền văn hóa truyền thống vốn giàu tình liên đới, các nối kết cộng đoàn và linh đạo, vì cảm thấy họ không có đủ phương tiện. Hơn nữa, sự gia tốc của các diễn trình xã hội và văn hóa đang mở rộng hồ phân cách thế hệ, ngay bên trong Giáo Hội. Các câu trả lời nhận được từ các HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC cũng cho thấy một số khó khăn trong việc hiểu được bối cảnh và nền văn hóa mà giới trẻ hiện đang sống. Một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC xem sự khác biệt do người trẻ đem lại như một dấu hiệu suy đồi luân lý để phàn nàn, chứ không phải là một sự

phát triển mới mẻ, hữu hiệu.

10. Trong bối cảnh này, quan điểm được Đức Giáo Hoàng Phanxicô nhắc đến nhiều lần vẫn là một điểm tham chiếu quan trọng: «Đây là lý do tại sao tôi thích nói về một hình ảnh hình học khác, không phải hình khối cầu: mà là hình khối đa diện. Đúng, có một sự hoàn cầu hóa đa diện, có một sự thống nhất, nhưng mọi người, mọi chủng tộc, mọi quốc gia, mọi nền văn hóa luôn nên duy trì được bản sắc riêng của mình. Và đây là sự thống nhất trong đa dạng mà việc hoàn cầu hoá phải cố gắng để có được» (*Gặp mặt giới trẻ tại Đại học Roma Tre*, ngày 17 tháng 2 năm 2017; Tự do ngôn luận được công bố trong gina.uniroma3.it/download/1491300733.pdf). Điều này được lặp lại bởi những lời nói của các người trẻ, những người coi đa dạng như một kho tàng, và thuyết đa nguyên như một cơ hội trong một thế giới kết nối qua lại với nhau: «Chủ nghĩa đa văn hóa có tiềm năng tạo điều kiện cho môi trường đối thoại và khoan dung. Chúng tôi đánh giá cao sự đa dạng về ý nghĩ trong thế giới hoàn cầu hóa của chúng ta, sự tôn trọng các suy nghĩ và tự do phát biểu của người khác. [...] Chúng ta không nên sợ sự đa dạng của chúng ta nhưng nên cử hành sự khác biệt của chúng ta và bất cứ điều gì làm cho mỗi người chúng ta trở nên độc đáo» (GMTHĐ 2). Tuy nhiên, cùng một lúc, họ tìm cách "duy trì bản sắc văn hóa của họ và tránh sự độc dạng và nền văn hóa vứt bỏ" (GMTHĐ 2).

Vai trò các gia đình

11. Trong bối cảnh thay đổi này, gia đình vẫn là một điểm tham chiếu nổi bật trong diễn trình phát triển toàn diện con người nhân bản: tất cả những người đóng góp vào cuộc thảo luận đều đồng ý về điều này. Vì vậy, có một sự nối kết sâu sắc giữa THƯỢNG HỘI ĐỒNG này và những THƯỢNG HỘI ĐỒNG liền trước nó mà ta cần làm nổi bật. Tuy nhiên, có nhiều khác biệt đáng kể trong cách thức quan niệm gia đình. Giới trẻ đã lên tiếng nhiều, họ sử dụng những từ ngữ gần với những từ ngữ được một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC sử dụng: «Ở nhiều nơi trên thế giới, vai trò của người cao niên và sự tôn kính đối với tổ tiên của người ta là những nhân tố góp phần tạo nên bản sắc của họ. Tuy nhiên, điều này không được chia sẻ một cách phổ quát, vì

các mô hình gia đình truyền thống ở những nơi khác đang sa sút »(GMTHĐ 1). Giới trẻ cũng nhận mạnh các rắc rối, các chia rẽ và sự mong manh của gia đình là một nguồn đau khổ lớn lao như thế nào đối với nhiều người trong số họ.

12. Các câu trả lời cho Bảng câu hỏi trực tuyến cho thấy các bà mẹ là những người được giới trẻ ưa thích tham khảo, trong khi cần có sự suy nghĩ về các ông bố, là những người mà sự vắng mặt hoặc biến mất dần trong một số bối cảnh nào đó, nhất là ở các nước phương Tây, đã tạo ra sự mơ hồ và trống rỗng vốn cũng tác động lên việc thi hành tư chất làm cha tinh thần. Một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC nhấn mạnh vai trò quan trọng của ông bà trong việc truyền đạt đức tin và các giá trị cho giới trẻ, nêu lên các câu hỏi đối với sự biến hóa trong tương lai của xã hội. Các hộ gia đình có cha mẹ đơn lẻ cũng đang trên đà gia tăng.

13. Mối liên hệ giữa giới trẻ và các gia đình của họ không nên được coi là đương nhiên: «Một số người trẻ tách mình ra khỏi các truyền thống gia đình của họ, hy vọng sẽ trở nên độc đáo hơn những gì họ cho là" mắc kẹt trong quá khứ "và" lỗi thời ". Mặt khác, ở một số nơi trên thế giới, giới trẻ tìm kiếm bản sắc bằng cách tiếp tục bám rễ vào các truyền thống gia đình của họ và cố gắng chân thực theo cách họ được dưỡng dục»(GMTHĐ 1). Những tình huống này đòi hỏi một cái nhìn thấu suốt sâu sắc hơn vào mối liên hệ giữa văn hóa tuổi trẻ và nền luân lý gia đình. Một số nguồn tường trình một hồ phân cách ngày càng gia tăng giữa hai thực tại này; tuy nhiên, những nguồn khác lập luận rằng vẫn còn những người trẻ, những người quan tâm đến việc sống những mối liên hệ chân chính và lâu dài và dành một giá trị lớn lao cho các định mức phát xuất từ Giáo Hội. Đối với nhiều người, hôn nhân và gia đình vẫn là một trong các tham vọng và kế hoạch được người trẻ theo đuổi.

Các mối tương quan liên thế hệ

14. Trong số các đặc điểm của thời đại chúng ta, được nhiều HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC và Cuộc Hội Thảo Quốc Tế xác nhận, cũng như một số phân tích xã hội, có một sự đảo ngược trong mối tương quan

giữa các thế hệ: ngày nay, người lớn thường nhắc đến giới trẻ như những mẫu mực cho chính lối sống của mình, trong một nền văn hóa hoàn cầu bị thống trị bởi sự tập chú cá nhân chủ nghĩa vào bản ngã mình. Như một Thánh Bộ của Tòa Thánh từng quả quyết, «vấn đề ở đây là sự bác bỏ lối sống người lớn, vốn là đặc điểm thực sự của vũ trụ văn hóa phương Tây. Không những có sự vắng mặt của người lớn trong đức tin. Mà còn có sự vắng mặt của cả “thời kỳ” người lớn nữa. Một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC cho rằng không có nhiều xung đột về thế hệ giữa người trẻ và người lớn ngày nay, mà đúng hơn, có “sự ra xa lạ lẫn nhau”: người lớn không quan tâm đến việc truyền đạt các giá trị nền tảng về nhân sinh của chúng ta cho các thế hệ trẻ, những người coi họ là đối thủ hơn là các đồng minh có thể có. Do cách này, mối tương quan giữa những người trẻ và người lớn có nguy cơ chỉ là cảm xúc, không can dự gì vào bất cứ chiều kích giáo dục và văn hóa nào. Theo quan điểm giáo hội, làm cho giới trẻ can dự vào THƯỢNG HỘI ĐỒNG được coi là một dấu hiệu quan trọng của cuộc đối thoại liên thế hệ: «Chúng tôi rất vui mừng được coi trọng bởi hàng giáo phẩm của Giáo Hội và chúng tôi cảm thấy cuộc đối thoại này giữa Giáo Hội trẻ và Giáo Hội già là một diễn trình lắng nghe sinh tử và nhiều hoa trái» (GMTHĐ 15).

15. Cùng với các mối tương quan liên thế hệ, chúng ta không nên quên các mối tương quan đồng trang đồng lứa (peer), vốn là một kinh nghiệm căn bản trong sự tương tác với người khác, và trong sự dần dần tách mình ra khỏi bối cảnh gia đình gốc. Một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC nhấn mạnh tới giá trị căn bản của sự hiếu khách, tình bạn và sự hỗ trợ lẫn nhau vốn là đặc trưng của giới trẻ ngày nay. Các mối tương quan đồng trang đồng lứa này, nếu được trải nghiệm nơi các nhóm có cấu trúc ít hay nhiều, sẽ cho người trẻ cơ hội để tăng cường các kỹ năng xã hội và tương quan trong một bối cảnh trong đó, giới trẻ không được đánh giá và phê phán.

Những lựa chọn sống

16. Tuổi trẻ được xem là thời điểm đặc biệt, trong đó các cá nhân đưa ra các lựa chọn có thể xác định ra bản sắc và dòng đời của họ. Những người trẻ tham dự cuộc Gặp mặt tiền Thượng Hội Đồng hoàn toàn

nhận thức được điều này: “Những khoảnh khắc chủ yếu để phát triển bản sắc chúng tôi bao gồm: quyết định khóa học, chọn nghề, quyết định niềm tin, khám phá tính dục và đưa ra các cam kết đời” (GMTHĐ 1). Do các lý do xã hội, kinh tế, chính trị và văn hóa, thời điểm lúc người ta rời gia đình gốc của họ, hoặc đưa ra các lựa chọn căn bản, thay đổi rất nhiều. Ở một số quốc gia, người ta kết hôn hoặc chọn đời sống linh mục hay tu trì trước cả khi bước sang tuổi 18, trong khi ở những nơi khác, điều này xảy ra sau tuổi 30, khi tuổi trẻ thực sự đã qua đi. Trong một số bối cảnh, việc chuyển sang giai đoạn trưởng thành đã trở thành một diễn trình lâu dài, phức tạp và không thẳng một đường (linear), trong đó, tiến bộ và thụt lùi diễn ra và, nhìn chung, việc tìm việc làm chiếm ưu thế hơn chiều kích cảm xúc. Điều này khiến người trẻ khó khăn hơn trong việc đưa ra các lựa chọn dứt khoát và, như một HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC châu Phi đã chỉ rõ, «làm nổi bật sự cần thiết phải tạo ra một khuôn khổ chính thức để cung cấp sự hỗ trợ được điều chỉnh theo từng cá nhân».

17. Ở một giai đoạn sống trong đó, các quyết định quan trọng cần được đưa ra, giữa các cơ may và giới hạn phát xuất từ bối cảnh xã hội không ngừng biến hóa, tạo ra sự bấp bênh và không chắc chắn (xem TLCB I, 3 và III, 1), cả các khả năng lẫn các khó khăn về tâm lý vốn có tính đặc trưng đối với tuổi trẻ đều gia nhập cuộc chơi và phải được nhìn nhận, xử lý và giải quyết trong diễn trình lớn lên, với sự hỗ trợ thỏa đáng nếu cần. Trong số các khó khăn mà người trẻ phải đương đầu, các chuyên gia nhắc đến sự cứng nhắc hoặc tác phong bốc đồng, thiếu cam kết vững ổn, lạnh lùng và thiếu tương cảm, giảm hiểu biết về cảm xúc, không có khả năng hoặc sợ hãi quá mức trong việc thiết lập các mối tương quan. Phổ biến hơn, nhiều thái độ đã xuất hiện cho thấy cần phải thanh luyện và giải thoát: phụ thuộc về xúc cảm, cảm giác tự ti, thiếu can đảm và sức mạnh đối đầu với nguy cơ, khuynh hướng thoả mãn tính dục lấy mình làm tâm điểm, gây hấn, phô trương và cần luôn được là tâm điểm chú ý. Thay vào đó, các tài nguyên quý giá mà chúng ta cần trân trọng và rèn luyện trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta là: tương cảm đối với những người chúng ta gặp, một nhận thức cân bằng về cảm giác tội lỗi, tiếp xúc với chính sự thân mật của mình, sẵn lòng giúp đỡ người khác và làm việc với nhau, khả năng nhận diện các nhu cầu và trách nhiệm của chúng ta như là khác

biệt với các nhu cầu và trách nhiệm của người khác, giữ vững các lựa chọn của chúng ta ngay cả khi chúng ta cô đơn một mình, chống lại và đánh trả các khó khăn và thất bại, hoàn thành các nhiệm vụ chúng ta đã đảm nhận một cách có trách nhiệm.

18. Do đó, tuổi trẻ không chỉ là một giai đoạn chuyển tiếp giữa những bước đầu tiên hướng tới quyền tự chủ mà chúng ta muốn có nơi các thiếu niên và những trách nhiệm làm người lớn, nó cũng là thời điểm để thực hiện bước nhảy vọt có giá trị trong cam kết bản thân đối với các mối tương quan và bản phận của chúng ta, và trong khả năng tiếp xúc với bản ngã bên trong và đối phó với sự cô đơn của chúng ta. Dĩ nhiên, nó là thời điểm thử nghiệm, thăng trầm, hy vọng xen kẽ với sợ hãi, và không thể tránh khỏi căng thẳng giữa các khía cạnh tích cực và tiêu cực, qua đó chúng ta học cách phát biểu và hòa nhập các chiều kích xúc cảm, tình dục, trí tuệ, tâm linh, cơ thể, tương quan và xã hội của chúng ta. Cuộc hành trình này, một cuộc hành trình diễn biến qua các lựa chọn nhỏ nhoi hàng ngày và nhiều quyết định có hậu quả hơn của chúng ta, cho phép mỗi người chúng ta khám phá ra tính đặc biệt và độc đáo trong ơn gọi của chúng ta.

Giáo dục, Trường học và Đại học

19. Các định chế giáo dục và đào tạo không chỉ là nơi người trẻ dành phần lớn thì giờ của họ: đầu tiên và quan trọng nhất đây là những không gian hiện sinh mà xã hội dành cho sự phát triển trí tuệ và nhân bản cũng như hướng dẫn nghề nghiệp của họ. Tuy nhiên, có một số vấn đề, chủ yếu liên quan đến sự kiện này là các hệ thống trường học và đại học thường cung cấp thông tin mà không có sự đào tạo, và không cổ vũ việc phát triển suy tư có phê phán và cảm thức sâu sắc hơn về ý nghĩa của học tập, cả trong lãnh vực ơn gọi nữa. Ở nhiều nước, quyền sử dụng không đồng đều hệ thống trường học khá hiển nhiên, cũng như hố phân cách về cơ hội được đào tạo giữa các khu vực thành thị và nông thôn và tỷ lệ bỏ học đáng báo động: tóm lại, những điều này đều là mối đe dọa cho tương lai giới trẻ và xã hội. Ở một số quốc gia, tình hình của những người không học hành hoặc không làm việc (điều gọi là “NEETs”) cũng đáng lo ngại không kém và đòi được lưu ý về phương diện chăm sóc mục vụ.

20. Ở nhiều quốc gia có hệ thống giáo dục không thỏa đáng, Giáo hội và các định chế giáo dục của Giáo hội đóng một vai trò bổ túc (remedial) căn bản, trong khi ở những nơi khác, các hệ thống này gặp khó khăn trong việc duy trì các tiêu chuẩn quốc gia có giá trị. Một lĩnh vực đặc biệt nhạy cảm là việc đào tạo chuyên nghiệp, trong đó, ở một số nước, các trường Công Giáo đóng một vai trò quan trọng: chúng không những chỉ dạy các kỹ năng kỹ thuật mà còn giúp học sinh khám phá cách làm thế nào, các em có thể tận dụng tối đa các khả năng của mình, bất kể các khả năng này là gì và bao nhiêu. Các sáng kiến học tập từ xa hoặc giáo dục không chính thức là điều cực kỳ quan trọng trong các bối cảnh nghèo đói và thiếu thốn lớn hơn, vì chúng tạo cơ hội để thu hẹp hố phân cách trong việc có cơ hội học hành.

21. Không phải chỉ là chuyện trường học: như cuộc Gặp Mặt Tiên THƯỢNG HỘI ĐỒNG đã quả quyết, "Căn tính của người trẻ cũng được lên khuôn bởi sự tương tác và thành viên bên ngoài của chúng ta trong các nhóm, hiệp hội và phong trào chuyên biệt cũng hoạt động tích cực ở bên ngoài Giáo hội. Đôi khi, các giáo xứ không còn là nơi kết nối nữa » (GMTHĐ 1). Ước muốn tìm ra các vai trò kiểu mẫu tích cực vẫn còn mạnh mẽ: «Chúng tôi cũng nhìn nhận vai trò của các nhà giáo dục và bạn bè, như các nhà lãnh đạo của các nhóm tuổi trẻ, chẳng hạn, có thể trở thành các điển hình tốt. Chúng tôi cần tìm ra các kiểu mẫu hấp dẫn, nhất quán và chân chính» (GMTHĐ 1).

Việc làm và nghề nghiệp

22. Việc chuyển tiếp sang đời sống làm việc và chuyên nghiệp vẫn còn là điều rất quan trọng và ở một số nơi, khoảng cách giữa việc học ở trường học và ở đại học, cũng như nhu cầu của thị trường lao động, làm cho chủ đề này càng trở nên nhạy cảm hơn. Các người trẻ trả lời Bản Câu Hỏi Trực Tuyến của Văn Phòng Thượng Hội Đồng cho rằng việc làm ổn định là điều căn bản (82,7%), vì nó ngụ hàm sự ổn định về kinh tế và tương quan cũng như khả thể thành toàn bản thân (89,7%). Việc làm là các phương thể cần thiết, mặc dù không đầy đủ, để đạt được kế hoạch đời mình, chẳng hạn như có một gia đình

(80,4%) và con cái.

23. Mọi quan tâm trên sẽ lớn lao hơn, nếu nạn thất nghiệp của giới trẻ đặc biệt cao. Trong các bối cảnh nghèo nàn hơn, việc làm cũng có giá trị giải thoát về phương diện xã hội, trong khi thất nghiệp là một trong những nguyên nhân chính khiến người ta di cư sang các nước khác. Đặc biệt ở châu Á, người trẻ phải sống theo nền văn hóa thành công, thể dục xã hội và đạo đức nghề nghiệp vốn thấm nhiễm các hoài mong của cha mẹ họ và xác định ra hệ thống trường học, tạo ra một bầu khí cạnh tranh cao, quan điểm kén chọn và khối lượng công việc nặng nề và gây căng thẳng. Cuộc Gặp Mặt tiền THƯỢNG HỘI ĐỒNG quả quyết rằng người trẻ vẫn tin việc phải «khẳng định phẩm giá cố hữu của việc làm» (GMTHĐ 3), nhưng cũng cho thấy việc trân quý các niềm hy vọng và ước mơ trong các điều kiện kinh tế cực kỳ khắc nghiệt vốn tạo ra sự sợ hãi là điều khó khăn ra sao (xem GMTHĐ 3). Theo một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC, mối tương quan giữa ơn gọi và nghề nghiệp nên được thăm dò tốt hơn, cũng như “cường độ ơn gọi” khác nhau của các ngành nghề đa dạng.

Người trẻ, các tín ngưỡng và tôn giáo

24. Tính đa dạng và các khác biệt cũng áp dụng cho bối cảnh tôn giáo trong đó người trẻ lớn lên: ở một số quốc gia, người Công Giáo chiếm đa số, trong khi ở những nước khác họ chỉ là một thiểu số nhỏ, đôi khi được chấp nhận về phương diện xã hội, và ở lúc khác bị kỳ thị và bách hại đến phải tử đạo. Trong một số ngữ cảnh, Kitô giáo phải đối phó với hậu quả của các quyết định trong quá khứ, thậm chí là những hậu quả chính trị, làm suy yếu sự khả tín của nó; trong các bối cảnh khác, người Công Giáo tương tác với sự phong phú về văn hóa và tâm linh của các truyền thống tôn giáo khác hoặc các nền văn hóa truyền thống; một số bối cảnh bị thế tục hóa, và coi đức tin như một vấn đề hoàn toàn riêng tư, trong khi trong các bối cảnh khác, ảnh hưởng của các hệ phái tôn giáo hoặc các đề xuất tôn giáo khác (tân đại, vv) đang tăng lên đáng kể. Ở một số vùng, Kitô giáo và tôn giáo bị coi là tàn tích của quá khứ, trong khi ở những vùng khác, họ vẫn là xương sống của đời sống xã hội. Ở một số quốc gia, cộng đồng Công Giáo không đồng nhất, nhưng bao gồm các nhóm thiểu số về sắc tộc và văn hóa

(các cộng đồng bản địa) cũng như các nhóm thiểu số tôn giáo (đa số các nghi lễ); ở những nước khác, nó được kêu gọi mở cửa cho các tín hữu nhập cư trong tư cách di dân.

25. Các nghiên cứu xã hội học cho thấy bối cảnh cũng khá đa dạng nếu chúng ta nhìn vào mối tương quan của người trẻ với đức tin và tư cách thành viên giáo phái. Như đã được nhấn mạnh trong cuộc Hội Thảo Quốc Tế về Thân Phận Tuổi Trẻ, «một phần của việc người trẻ thiếu quan tâm và thờ ơ với đức tin (và sự hấp dẫn ít hơn của Giáo hội) là do các định chế tôn giáo khó trở nên đồng điệu với lương tâm hiện đại của chúng ta; và điều này xảy ra trong các bối cảnh xã hội đang đưa ra các đòi hỏi mới mẻ và đau lòng về ý nghĩa, do nhiều sự không chắc chắn vốn đè nặng lên cuộc sống cá nhân và tập thể. Hơn nữa, trong bối cảnh đa dạng lớn lao nơi giới trẻ ngày nay, có rất nhiều dấu hiệu cho thấy sự bùng nổ về tôn giáo và tâm linh, cả bên trong các Giáo hội lớn lẫn ở bên ngoài các giáo hội này». Và điều này nữa: “Sự cùng hiện diện rộng rãi giữa các tín hữu, những người không tin và ‘những người tin cách khác’, thay vì phát sinh ra căng thẳng và tranh chấp, dường như đang tạo thuận lợi cho việc thừa nhận lẫn nhau, với những điều kiện đặc biệt. Điều này đặc biệt đúng khi, một mặt, có một loại chủ nghĩa vô thần hoặc thuyết bất khả tri với một khuôn mặt nhân bản hơn, nghĩa là không ngạo mạn hoặc tự hợm hĩnh; và mặt khác, có một niềm tin tôn giáo cởi mở hơn đối với đối thoại, thay vì cuồng tín».

Chương II: Các kinh nghiệm và loại ngôn ngữ

26. Như cuộc Gặp Mặt Tiên THƯỢNG HỘI ĐỒNG đã nhấn mạnh một cách hữu hiệu, các thế hệ trẻ là những người mang theo một cách tiếp cận thực tại rất đặc thù, một cái vốn và một nguồn gốc của sự độc đáo; tuy nhiên, vốn liếng này cũng có thể lạc điệu hoặc gây bối rối cho người lớn. Dù thế, chúng ta cần tránh các phán đoán vội vàng. Cách tiếp cận của họ dành ưu tiên cho tính cụ thể và cho hành động hơn là phân tích lý thuyết. Nó không phải là chủ nghĩa đấu tranh mù quáng và khinh miệt đối với chiều kích tri thức: theo cách người trẻ hành động một cách tự phát, sự vật được hiểu bằng việc làm và các vấn đề được giải quyết khi chúng nảy sinh. Có một sự kiện không

kém hiển nhiên: tính đa nguyên của các khác biệt, cả trong các hình thức triết đề của nó, là một điều người trẻ coi như chuyện đương nhiên. Đây không phải là sự bác bỏ duy tương đối, không muốn quá quyết căn tính, nhưng là một điều hàm ngụ rằng, về căn bản, ta biết có sự hiện hữu của những lối sống khác và ta cố ý nỗ lực sao cho những lối sống này cũng được bao gồm, để mọi người cảm thấy được đại diện bởi kết quả của công việc chung.

Dẫn thân và tham gia xã hội

27. Nhìn vào các mâu thuẫn của xã hội, một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC nhận thấy sự nhạy cảm và sự dẫn thân của giới trẻ, qua việc thiện nguyện, là một dấu chỉ cho thấy sự sẵn sàng nhận trách nhiệm và mong muốn được tận dụng tối đa các tài năng, kỹ năng và óc sáng tạo của họ. Trong số các vấn đề thân thiết hơn đối với trái tim họ, tính lâu bền của xã hội và môi trường, sự kỳ thị và phân biệt chủng tộc, là những điều nổi bật. Sự can dự của tuổi trẻ thường đi theo những con đường chưa từng có, bằng cách khai thác tiềm năng của truyền thông kỹ thuật số để đạt được sự động viên và áp lực chính trị: phổ biến các lối sống và mô hình tiêu thụ và đầu tư rất quan trọng, dựa trên tình liên đới và lưu tâm tới môi trường; các hình thức dẫn thân và tham gia mới vào xã hội và chính trị; các phương cách tạo phúc lợi và bảo vệ mới cho các cá nhân yếu thế hơn. Như một số ví dụ gần đây từ mọi châu lục đã chứng tỏ, người trẻ có khả năng động viên, đặc biệt để hỗ trợ các chính nghĩa mà họ cảm thấy được trực tiếp can dự vào và họ thực sự có thể trở thành những người thủ vai chủ chốt chứ không chỉ đơn giản là những người lẻo đẻo theo đuôi các nhóm khác.

28. Người trẻ nhấn mạnh rằng hình ảnh của Giáo Hội xem ra có vẻ “nhị phân” (dicothomic), khi đụng đến việc cổ vũ công lý: vì một mặt, Giáo Hội muốn hiện diện trong các nếp gấp của lịch sử (folds of history) bên cạnh những người rút hết trong các anh chị em của chúng ta, mặt khác, Giáo Hội vẫn còn nhiều việc phải làm để loại trừ các hoàn cảnh thối nát, thường khá nghiêm trọng và phổ biến, vì đó, Giáo Hội có nguy cơ uốn mình theo thế gian hơn là đem đến cho nó một giải pháp thay thế, được Tin Mừng linh hứng.

Tính tâm linh và tính tôn giáo

29. Cuộc Gặp Mặt Tiền THƯỢNG HỘI ĐỒNG đã chứng tỏ rõ ràng rằng sự đa dạng là điều mô tả tốt nhất mối tương quan của người trẻ với đức tin và thực hành tôn giáo. Nói chung, họ tuyên bố mình cởi mở đối với tính tâm linh, mặc dù điều tâm linh thường khá tách biệt đối với cuộc sống hàng ngày của họ. Nhiều người tin rằng tôn giáo là một vấn đề riêng tư và tự xem mình là người tâm linh chứ không phải là người tôn giáo (theo nghĩa thuộc về hệ phái tôn giáo) (xem GMTHĐ 7). Tôn giáo không còn được xem là cửa ngõ ưu tiên dẫn vào ý nghĩa của đời sống, và nó thường được đặt bên cạnh - và đôi khi được thay thế bởi - các ý thức hệ và các dòng suy tư khác, hoặc thậm chí bởi sự thành công bản thân và nghề nghiệp (xem GMTHĐ 5).

30. Ta có thể nhìn thấy tính đa dạng trên trong mối tương quan của người trẻ với Chúa Giêsu Kitô. Nhiều người coi Người là Đấng Cứu Rỗi và là Con Thiên Chúa, và thường cảm thấy gần gũi với Người qua Đức Maria, Mẹ của Người. Những người khác không có mối liên hệ bản thân với Chúa Giêsu, nhưng thấy Người là một người tốt và là một điểm tham chiếu đạo đức. Đối với những người khác, Người là một nhân vật trong quá khứ, không có sự liên hệ hiện sinh nào, hoặc là một người rất xa lạ đối với kinh nghiệm của con người (giống như Giáo Hội cũng bị coi là xa cách). Những hình ảnh sai về Chúa Giêsu đã lấy đi khỏi Người bất cứ sự hấp dẫn nào trong con mắt người trẻ, cũng như khái niệm cho rằng sự hoàn hảo của Kitô giáo vượt quá khả năng với tới của con người khiến người trẻ cảm nhận Kitô giáo như là một tiêu chuẩn không thể nào đạt được (xem GMTHĐ 6). Trong một số bối cảnh, những người Công Giáo trẻ đòi hỏi các đề xuất cầu nguyện và các đề xuất bí tích biết lưu ý tới cuộc sống hàng ngày của họ, nhưng chúng ta cũng phải nhìn nhận rằng các mục tử không phải lúc nào cũng có thể đồng điệu với điểm chuyên biệt có tính thể hệ trong các kỳ vọng này.

Người trẻ trong đời sống Giáo hội

31. Một số ít nhiều các người trẻ cảm thấy họ là một phần sống động của Giáo Hội và cương quyết phát biểu điều này bằng việc tích cực

dấn thân trong Giáo Hội. Có những người trẻ, những người “cảm nghiệm Giáo Hội rất gần gũi với họ, ở những nơi như Châu Phi, Châu Á, và Châu Mỹ Latinh, cũng như trong các phong trào hoàn cầu khác nhau; ngay một số người trẻ tuy không sống theo Tin Mừng cũng cảm thấy được kết nối với Giáo Hội »(GMTHĐ 7). Một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC lưu ý điều này: giới trẻ là - và nên được coi là - một phần cấu tạo ra Giáo Hội và cam kết với họ là một chiều kích căn bản của việc chăm sóc mục vụ. Thật không bình thường chút nào khi thấy các nhóm tuổi trẻ, ngay các nhóm thuộc các phong trào và hiệp hội, không thực sự được hòa nhập vào cuộc sống của cộng đồng của họ: khắc phục các động lực tách biệt này là mục tiêu có tính thượng hội đồng đối với một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC.

32. Mặc dù sự kiện nhiều người trẻ đề cập đến nguy cơ bị cho ra rìa, có rất nhiều hoạt động giáo hội tại những nơi họ được tích cực tham gia và thậm chí là những người đóng vai chủ chốt. Các hình thức làm việc thiện nguyện khác nhau khá nổi bật, một việc vốn là dấu hiệu đặc biệt của các thế hệ trẻ. Việc làm sinh động giáo lý và phụng vụ, giống như việc chăm sóc các trẻ em nhỏ tuổi hơn, đều là các lĩnh vực hoạt động bổ sung, những hoạt động, diễn ra trong các nguyện đường và các cơ cấu mục vụ tương tự khác, chứng tỏ có hiệu quả đặc biệt. Các phong trào, hiệp hội và tu hội cũng cung cấp cho người trẻ cơ hội dấn thân và đồng trách nhiệm. Trong nhiều bối cảnh, lòng đạo bình dân vẫn là một điểm để lui tới với đức tin rất quan trọng đối với các thế hệ trẻ, những người tìm thấy trong thân xác, trong cảm giới, trong âm nhạc và ca hát những kênh dẫn quan trọng để tự phát biểu. Cùng với các cuộc gặp mặt quốc gia, quốc tế và lục địa khác, NGÀY GIỚI TRẺ THẾ GIỚI đóng một vai trò đáng kể trong cuộc sống của nhiều bạn trẻ bởi vì, như một HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC đã phát biểu, nó cung cấp «cảm nghiệm sống động về đức tin và sự hiệp thông, giúp họ đối đầu với những thách thức lớn lao của cuộc sống và tìm chỗ đứng của họ trong xã hội và trong cộng đồng giáo hội một cách có trách nhiệm».

33. Những người trẻ tuổi có tiếng thích làm việc đồng đội và họ giỏi về lãnh vực này, vốn là một vốn quý trong nhiều tình thế. Đôi khi sự cởi mở này xung đột với tác phong độc đoán quá đáng về phía người

lớn và các thừa tác viên: «Trong nhiều trường hợp, người trẻ khó tìm được một chỗ trong Giáo Hội để họ có thể tích cực tham gia và lãnh đạo. Người trẻ giải thích trải nghiệm của họ về Giáo Hội như một trải nghiệm trong đó họ bị coi là quá trẻ và thiếu kinh nghiệm để lãnh đạo hoặc ra quyết định vì họ sẽ chỉ phạm sai lầm mà thôi» (GMTHĐ 7). Điều cũng rõ ràng không kém là, bất cứ nơi nào người trẻ được tham gia và đánh giá cao, phong cách và tính năng động của Giáo hội đều có được một sức sống mạnh mẽ, có thể thu hút sự chú ý của họ.

Sự hiện diện cùng khắp của lục địa kỹ thuật số

34. Sự phổ biến của các phương tiện truyền thông kỹ thuật số và xã hội trong thế giới người trẻ là một điều hiển nhiên. Điều này đã được tuyên bố rõ ràng bởi người trẻ trong cuộc Gặp Mặt Tiên THƯỢNG HỘI ĐỒNG: "Không thể đánh giá thấp tác động của các phương tiện truyền thông xã hội trong cuộc sống người trẻ. Các phương tiện truyền thông xã hội là một phần quan trọng trong bản sắc và lối sống của giới trẻ. Các môi trường kỹ thuật số có tiềm năng lớn trong việc hợp nhất chưa từng thấy các con người từ khắp những vùng xa xôi hẻo lánh. Việc trao đổi thông tin, lý tưởng, giá trị và lưu ý chung hiện nay khả hữu hơn nhiều. Việc tiếp cận các công cụ học tập trực tuyến đã mở ra các cơ hội giáo dục cho các người trẻ ở các vùng sâu vùng xa và đã chuyên chở kiến thức của thế giới trên đầu ngón tay của người ta» (GMTHĐ 4).

35. Trang mạng cũng có thể là một nơi của cô đơn, thao túng, bóc lột và bạo lực, dẫn tới trường hợp cực đoan là "trang mạng tối tăm". Người trẻ nhận thức có những rủi ro ở đây: «Tuy nhiên, tính hai mặt của kỹ thuật trở nên hiển nhiên khi nó dẫn đến việc phát triển một số thói hư tật xấu. Mỗi nguy hiểm này được thể hiện qua sự cô lập, lừa dối, lừa gạt, lẻ loi và chán ngán. Điều hiển nhiên là giới trẻ khắp thế giới đang tiêu thụ các sản phẩm truyền thông một cách đầy ám ảnh. Mặc dù sống trong một thế giới siêu kết nối, nhưng việc truyền thông giữa giới trẻ vẫn chỉ giới hạn nơi những người tương tự như họ [...]. Với sự ra đời của các phương tiện truyền thông xã hội, điều này đã dẫn đến những thách thức mới trong đó các công ty truyền thông mới có quyền lực đối với cuộc sống của những người trẻ tuổi» (GMTHĐ 4).

Phát triển khả năng tham gia vào cuộc đàm luận có ý thức và đối thoại trong đa dạng đang bị cản trở bởi tình trạng này, và trở thành một thách thức giáo dục liên hệ đến giới trẻ. Các HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC cũng đồng ý về sự mơ hồ này, mặc dù các ngài tập trung nhiều hơn vào việc đánh giá có phê phán. Ngoài ra do sự thiếu hiểu biết hoặc đào tạo không thỏa đáng, các mục tử và người lớn nói chung ít khi hiểu thứ ngôn ngữ mới này và cũng có xu hướng sợ hãi, cảm thấy như đang đứng trước một "kẻ thù vô hình và có mặt cùng khắp", một kẻ thù đôi lúc bị họ coi là ma quái.

Âm nhạc và các hình thức phát biểu nghệ thuật khác

36. Như nhiều HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC đã chỉ rõ, âm nhạc là ngôn ngữ căn bản đối với giới trẻ: đó là nhạc nền của cuộc đời họ, trong đó họ liên tục nhập vào, và nó góp phần vào sự đào tạo ra bản sắc họ một cách mà Giáo hội ít khi cội thăm dò sâu sắc, dù ý thức chung chung được tầm quan trọng của nó. Âm nhạc gợi cảm xúc, làm con người can dự cả về thể lý; nó mở cửa các không gian nội tâm và làm dễ việc thông đạt của họ. Nó cũng truyền đạt các thông điệp, cũng như các phong cách sống và các giá trị nhất quán với hoặc thay thế cho những cách sống và giá trị được cổ vũ bởi các hình thức giáo dục khác. Trong một số nền văn hóa tuổi trẻ, thế giới âm nhạc có thể trở thành một nơi trú ẩn an toàn mà người lớn không thể lui tới được. Do sức mạnh của nó, thế giới âm nhạc cũng có thể dễ dàng bị ảnh hưởng và thao túng bởi các quyền lợi kinh doanh, hoặc thậm chí cả đầu cơ nữa.

37. Âm nhạc và việc chia sẻ nó kích hoạt diễn trình xã hội hóa. Các buổi hòa nhạc mang hàng ngàn bạn trẻ đến với nhau: nhưng có nhiều sự mơ hồ, vì các khác biệt cá nhân phải nhường chỗ cho áp lực đến với nhau. Các biến cố âm nhạc lớn có thể là một trải nghiệm tổng số hóa (totalizing): giải trí trực quan và âm thanh, nhảy múa, chuyển động, gần gũi và tiếp xúc thể lý cho phép người ta bước ra khỏi mình và cảm thấy đồng điệu với những con người xa lạ; đồng thời, chúng cũng có thể cung cấp cơ hội cho việc lắng nghe thụ động, trong đó, hiệu quả của âm nhạc, đôi khi được tăng cường do việc sử dụng ma túy, có tác dụng phi bản vị hóa (depersonalizing). Âm nhạc biểu diễn cũng có giá trị bản thân và xã hội. Nhiều nhà soạn nhạc và nhạc sĩ trẻ

cảm thấy trách nhiệm phải giải thích kinh nghiệm sống của thế hệ họ và họ cố gắng truyền đạt các thông điệp có chủ đề xã hội liên quan đến bạn bè cùng trang lứa của họ: từ tính dục đến các mối liên hệ liên ngành và việc nâng cao các nền văn hóa truyền thống.

38. Mặc dù ít phổ biến hơn âm nhạc, việc thương thức nhiều hình thức phát biểu nghệ thuật khác cũng đóng một vai trò căn bản trong việc đào tạo bản sắc bản thân và xã hội của người trẻ: hội họa, điêu khắc, làm phim, nghệ thuật tạo hình, khiêu vũ, sân khấu, nhiếp ảnh, hài hước, thiết kế họa hình, nghệ thuật mạng, viết lách, làm thơ, văn chương... Khi được tích cực thực hành, chúng cho phép người trẻ thực hiện được óc sáng tạo cá nhân của họ và tham gia vào việc phát biểu văn hóa, đặc biệt qua các sáng kiến thử nghiệm dựa vào việc sử dụng kỹ thuật ngày càng gia tăng. Các hình thức phát biểu nghệ thuật nào gắn liền với các truyền thống dân gian và địa phương đều rất được chú ý, đặc biệt là các hình thức liên hệ tới các nhóm dân tộc thiểu số, vì chúng nối kết các người trẻ vào di sản của quá khứ và tạo cơ hội cho hoạt động văn hóa, không phân biệt trình độ giáo dục hoặc việc sẵn có các phương tiện kỹ thuật.

Thế giới thể thao

39. Thể thao là một lĩnh vực quan trọng nữa để tăng trưởng và đổi mới cho người trẻ, trong đó Giáo hội đang đầu tư tại nhiều nơi trên thế giới. Đức Giáo Hoàng Phanxicô coi thể thao là một phần của nền giáo dục không chính thức, và kêu gọi hành động nhiều hơn trong lĩnh vực này để bù đắp sự nghèo nàn, không có được trình độ tri thức như giáo dục chính thức (xem *Diễn văn cho những người tham gia Đại hội Thế giới về "Giáo dục ngày nay và ngày mai. Một Đam Mê Đổi Mới"* Ngày 21 tháng 11 năm 2015). Các chuyên gia tin rằng xã hội của chúng ta đã trở thành “thể thao hóa”, và điều này đúng đối với thế giới người trẻ cách riêng. Tuy nhiên, chúng ta phải đặt câu hỏi, vượt lên trên mọi lời nói hoa mỹ, đâu là các giá trị và mô hình được cổ vũ trong xã hội của chúng ta qua hoạt động thể thao, một hoạt động thường tập chú vào thành công bằng mọi giá, thậm chí nhờ cả gian lận, đến quên hết công trình và cam kết đầy khó nhọc của các vận động viên thua trận.

40. Cũng giống như các buổi hòa nhạc lớn, các biến cố thể thao đại chúng là những tình huống trong đó bản sắc tập thể của chúng ta được rèn luyện, với những đặc điểm có tính nghi lễ hóa cao độ. Thế giới thể thao không thiếu các hình thức kinh doanh và thao túng đầu cơ, và nó cũng bị ảnh hưởng bởi các thực hành chống lại phẩm giá của con người nhân bản và các giá trị như chơi đẹp (dùng chất kích thích, hiện nay quá phổ biến nơi các vận động viên trẻ và nghiệp dư, hoặc tham nhũng); cũng không thiếu các hình thức bạo lực gây bất mãn và căng thẳng xã hội không liên quan gì đến thể thao. Nó cũng có thể được dùng làm phương tiện mạnh mẽ để hòa nhập những người vốn là nạn nhân của nhiều hình thức loại trừ và đẩy qua bên lề, như nhiều điển hình đã cho thấy, chẳng hạn như phong trào thể vận khuyết tật (paralympic).

Chương III: Trong nền văn hóa vớt bỏ

41. Nền văn hóa vớt bỏ là một trong những điểm nổi bật của tâm thức đương thời của chúng ta, một tâm thức mà Đức Giáo Hoàng Phanxicô không ngừng phê phán. Các HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC cảnh báo người trẻ thường ở trong số các nạn nhân của nó ra sao, trong đủ mọi cách. Đồng thời, chúng ta đừng quên rằng người trẻ cũng có thể thấm nhiễm nền văn hóa này và dần thân vào các tác phong qua đó người khác bị “vớt bỏ” hoặc tạo ra suy thoái môi trường, vì các lựa chọn thiếu trách nhiệm của người tiêu dùng. Cuối cùng, chúng ta phải nhìn nhận rằng một số nhà lãnh đạo Giáo Hội đang giúp đỡ và tiếp tay cho loại tác phong và suy tư này, do đó nuôi dưỡng sự lãnh đạm và loại trừ.

42. Qua Thượng Hội đồng này, Giáo hội cũng được kêu gọi phải đặc biệt chú ý đến các nạn nhân trẻ của bất công và bóc lột, qua việc nhìn nhận trong căn bản rằng việc mở ra các không gian để họ tự phát biểu, và đặc biệt được lắng nghe, là một cách để họ đòi lại phẩm giá của bản thân họ chống lại bất cứ sự bác bỏ nào, và nó mang lại tên tuổi và gương mặt cho những người thường xuyên bị lịch sử tước đoạt những điều này. Việc này sẽ có lợi cho việc nói lên tiềm năng của những người trẻ “bị vớt bỏ”: họ có khả năng trở thành những người chủ động

trong việc phát triển chính họ, trong khi quan điểm của họ góp phần quan trọng vào việc xây dựng ích chung, trong một năng động tính không ngừng phát triển và hy vọng, bắt đầu với kinh nghiệm cụ thể, qua đó viên đá của các thợ xây bị vứt bỏ có thể trở thành viên đá góc tường (xem Tv 118: 22; Lc 20:17; Cv 4,11; 1Pr 2: 4).

Vấn đề việc làm

43. Như các HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC đã nhấn mạnh, nạn thất nghiệp của giới trẻ ở nhiều nước đã đạt đến mức, không nói ngoa, có thể được coi là bi thảm. Hiệu quả nghiêm trọng nhất không phải là hiệu quả kinh tế, vì các gia đình, các hệ thống phúc lợi và các định chế từ thiện thường có thể can thiệp và cung cấp các nhu cầu vật chất cho người thất nghiệp. Vấn đề thực sự là «những người trẻ thất nghiệp có một không tương bị chuốc thuốc mê, hoặc đang trên bờ vực bị mất nó» (Đức Phanxicô, *Diễn văn với các thành viên của Ủy ban Giáo hoàng Châu Mỹ Latinh*, 28 tháng 2 năm 2014). Những người trẻ tuổi tại cuộc Gặp Mặt Tiền THƯỢNG HỘI ĐỒNG phản ánh quan điểm này trong các tuyên bố của họ: «Kết cục, đôi khi chúng tôi phải vứt bỏ các ước mơ của mình. Chúng tôi quá sợ hãi, và một số trong chúng tôi đã ngừng mơ ước, không ít do nhiều áp lực kinh tế xã hội có thể làm cạn kiệt cảm thức hy vọng nơi giới trẻ. Đôi lúc, thậm chí chúng tôi còn không có cơ hội tiếp tục mơ ước» (GMTHĐ 3).

44. Một tác động tương tự gây ra bởi mọi tình huống trong đó, người ta, kể cả giới trẻ, buộc phải chấp nhận các công việc không tôn trọng phẩm giá của họ: đây là trường hợp các công việc không khai báo và không chính thức - thường đồng nghĩa với bóc lột - buôn bán người và các hình thức muôn mặt của lao động cưỡng bức và chế độ nô lệ đang ảnh hưởng đến hàng triệu người trên khắp thế giới. Giống nhiều người khác trên thế giới, các bạn trẻ tham dự cuộc Gặp Mặt Tiền THƯỢNG HỘI ĐỒNG cũng bày tỏ mối quan tâm của họ đối với loại tiến bộ kỹ thuật đã được chứng minh có tính thù địch đối với việc sử dụng lao động và lực lượng lao động: «Sự ra đời của trí thông minh nhân tạo và các kỹ thuật mới như người máy và việc tự động hóa đặt ra nhiều rủi ro đối với cơ hội nhân dụng của nhiều cộng đồng thuộc giai cấp lao động. Kỹ thuật có thể gây hại cho nhân phẩm khi không

được sử dụng một cách hợp lương tâm và cân trọng và nếu phẩm giá con người không phải là trung tâm của việc sử dụng nó »(GMTHĐ 4).

Các di dân trẻ

45. Một bách phân lớn di dân là người trẻ. Các lý do khiến họ di dân rất đa dạng, như cuộc Gặp Mặt Tiền THƯỢNG HỘI ĐỒNG đã nhấn mạnh: «Người trẻ mơ ước một cuộc sống tốt đẹp hơn, nhưng nhiều người buộc phải di dân để tìm ra một hoàn cảnh kinh tế và môi trường tốt hơn. Họ hy vọng hòa bình và đặc biệt bị thu hút bởi "huyền thoại phương Tây", như được mô tả qua các phương tiện truyền thông» (GMTHĐ 3); họ cũng “sợ vì có bất ổn xã hội, chính trị và kinh tế ở nhiều nước của chúng tôi» (GMTHĐ 1), và «một giấc mơ chung trên khắp lục địa và đại dương là mong muốn tìm được nơi trong đó người trẻ có thể cảm thấy họ được thuộc về » (GMTHĐ 3).

46. Tình trạng các vị thành niên không đi cùng các thành viên người lớn của gia đình, hoặc những người đến nước ngoài khi đang ở những năm cuối trung học, hết sức nhạy cảm (xem Đức Phanxicô, *Thông điệp cho Ngày Di Dân và Người tị nạn Thế giới năm 2017. Các di dân trẻ em, những người dễ bị tổn thương và không có tiếng nói*, ngày 8 tháng 9 năm 2016). Nhiều em có nguy cơ trở thành nạn nhân của nạn buôn bán người và một số em, theo nghĩa đen, thực sự biến mất trong làn khí mỏng. Chúng ta phải kể thêm các di dân trẻ thế hệ thứ hai, những người đang trải nghiệm nhiều khó khăn lớn lao về phương diện căn tính và hòa nhập giữa các nền văn hóa mà họ thuộc về, đặc biệt là nếu còn có nhiều khác biệt lớn về văn hóa và xã hội giữa nước xuất xứ và nước đến của họ.

47. Như nhiều HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC nhấn mạnh, việc di dân của giới trẻ dẫn đến việc làm nghèo vốn nhân lực năng nổ và dũng cảm ở các nước xuất xứ của họ và đe dọa sự phát triển bền vững của các nước này. Mặt khác, với các xã hội - và các Giáo hội – tiếp nhận họ, họ cung cấp một tiềm năng thay đổi lớn lao, nhưng dĩ nhiên, họ cần được đồng hành bởi các chương trình thỏa đáng và có tầm nhìn xa. Tuy nhiên, ở điểm này, người trẻ tham dự cuộc Gặp Mặt Tiền THƯỢNG HỘI ĐỒNG tỏ ra rất thận trọng, khiến chúng ta phải suy

ngĩ: “Vẫn chưa có sự đồng thuận có tính ràng buộc về vấn đề chào đón các di dân và người tị nạn, hoặc về những vấn đề gây ra hiện tượng này trước nhất. Điều này bất chấp sự nhìn nhận lời kêu gọi phổ quát phải quan tâm tới nhân phẩm của mỗi con người » (GMTHĐ 2). Cùng với những người trẻ di dân, chúng ta không nên quên những người tiếp tục sống trong các tình thế chiến tranh hay bất ổn chính trị. Những người trẻ tuổi của cuộc Gặp Mặt Tiên THƯỢNG HỘI ĐỒNG rất thận trọng chỉ ra rằng «bất chấp nhiều cuộc chiến tranh và liên tục bùng phát bạo lực, người trẻ vẫn tiếp tục hy vọng» (GMTHĐ 3).

Các hình thức kỳ thị đa dạng

48. Nghiên cứu quốc tế cho thấy nhiều người trẻ đang phải đối diện với sự bất bình đẳng và kỳ thị vì giới tính, giai cấp xã hội, thành viên tôn giáo, khuynh hướng tình dục, vị trí địa dư, khuyết tật hoặc sắc tộc. Đây là một vấn đề được giới trẻ quan tâm sâu sắc và trên đó, cuộc Gặp Mặt Tiên THƯỢNG HỘI ĐỒNG hiểu rất rõ ràng: «Chủ nghĩa phân biệt chủng tộc ở các cấp độ khác nhau ảnh hưởng đến người trẻ ở các nơi khác nhau trên thế giới» (GMTHĐ 2). Cùng một tình trạng y hệt đã được phức tạp bởi rất nhiều HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC. Cuộc Gặp Mặt Tiên THƯỢNG HỘI ĐỒNG đã đặc biệt lưu ý đến các hình thức kỳ thị ảnh hưởng đến các phụ nữ trẻ, cả ở trong lãnh vực giáo hội: “Ngày nay, có một vấn đề chung trong xã hội là phụ nữ vẫn không được dành cho một chỗ bình đẳng. Điều này cũng đúng trong Giáo Hội » (GMTHĐ 5). Vì vậy, những người trẻ tự hỏi mình "đâu là những nơi người phụ nữ có thể triển nở trong Giáo hội và xã hội?" (GMTHĐ 5), vì biết rằng «Giáo hội có thể tiếp cận các vấn đề này bằng một cuộc thảo luận có thực chất và cởi mở đối với những ý nghĩ và kinh nghiệm khác nhau» (GMTHĐ 5). Cuối cùng, người trẻ cảnh báo về hiện tượng tiếp tục kỳ thị dựa trên tôn giáo, đặc biệt chống các Kitô hữu. Điều này đúng đối với cả các bối cảnh, trong đó, họ là thiểu số và bị phôi lụng cho bạo lực và áp lực từ khối đa số vốn đòi họ phải trở lại đạo, lẫn những tình huống duy thể tục hóa cao độ (xem GMTHĐ 2).

Bệnh hoạn, đau khổ và bị loại trừ

49. Một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC và cuộc Gặp Mặt Tiền THƯỢNG HỘI ĐỒNG nhận xét rằng nhiều người trẻ phải đương đầu với các hậu quả của đủ loại biến cố chấn thương khác nhau, hoặc các hình thức khác nhau của bệnh hoạn, đau khổ và khuyết tật. Họ dựa vào vòng tay chào đón và sự hỗ trợ của Giáo Hội, điều mà các gia đình của họ cũng cần. Đặc biệt, ở các nước có tiêu chuẩn sống cao hơn, các hình thức bất ổn tâm lý, trầm cảm, bệnh tâm thần và rối loạn ăn uống ngày càng trở nên phổ biến hơn nơi giới trẻ, do các hoàn cảnh bất hạnh sâu xa hoặc không có khả năng tìm được chỗ đứng trong xã hội. Ở một số quốc gia, tự tử là nguyên nhân số một gây tử vong trong nhóm tuổi từ 15 đến 44.

50. Nhiều HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC, thuộc các khu vực khác nhau, quan tâm nhiều tới việc lan tràn các loại lạm dụng dược chất và nghiện ngập trong giới trẻ - và thậm chí rất trẻ - (các thuốc truyền thống và tổng hợp, rượu chè, cờ bạc và ghiền Internet, văn hóa khiêu dâm, v.v.), cũng như các dạng tác phong sai lầm khác nhau (bất nạt, bạo lực, lạm dụng tình dục). Theo Đức Giáo Hoàng Phanxicô, điều rõ ràng là, trong nhiều trường hợp, các hình thức nghiện ngập này không phải là hậu quả của việc người ta chiều theo thói hư, mà đúng hơn là hiệu quả của động lực loại trừ: «Có một thứ trang bị ma túy hoàn cầu đang phá hủy thế hệ người trẻ, những người vốn được coi là để vớt đi!» (*Diễn văn cho các thành viên của Ủy ban Giáo hoàng về Châu Mỹ Latinh*, 28 tháng 2 năm 2014). Tất cả điều này cho thấy rõ không những các cá nhân tham gia các hành động này mỏng manh xiết bao, mà cả các nạn nhân, gia đình và xã hội của họ nữa. Y hệt các phản ứng bạo lực và lầm lạc khi đối diện với các mâu thuẫn của xã hội, lạm dụng và nghiện ngập nằm trong số các lý do chính tại sao người trẻ, kể cả các vị thành niên, kết cục đã ngồi tù. Xét vì hệ thống tư pháp hình sự khó tạo cơ hội cho việc phục hồi xã hội, nên có nguy cơ lớn là việc giam giữ những người trẻ ít gây nguy hiểm cho xã hội sẽ cột họ vào một vòng lao lý mà họ khó có thể thoát ly, như tỷ lệ tái phạm cao chứng tỏ. Một sự kiện không kém nổi tiếng là việc giam giữ đã ảnh hưởng một cách không tương xứng đến các thành viên của các nhóm sắc tộc và xã hội chuyên biệt, cũng do thiên vị và kỳ thị mà ra.

Chương IV: Các thách thức nhân học và văn hóa

51. Các xã hội và nền văn hóa của thời ta được nhận diện bởi một số khía cạnh nòng cốt, dù dưới các hình thức khác nhau. Việc những khía cạnh này liên tục tái xuất hiện cho phép chúng ta nhận ra chúng như các dấu chỉ thay đổi của thời đại mà hiện chúng ta đang sống, trên bình diện nhân học và văn hóa. Hơn những người khác, người trẻ, vốn là những người canh chừng và biểu lộ mọi thời đại, coi những khía cạnh này như một nguồn cơ hội mới và đe dọa chưa từng thấy. Một số nhà phân tích nói tới một "sự biến hóa" (metamorphosis) thân phận con người, một sự biến hoá đặt ra cho mọi người, nhất là người trẻ, nhiều thách thức to lớn trên đường xây dựng một bản sắc lành mạnh.

Thân Xác, Cảm Giác và Tính Dục



52. Câu hỏi chủ chốt đầu tiên liên quan đến tính thân xác (corporeality) và nhiều khía cạnh của nó. Thân xác - vốn là biên giới và là giao điểm giữa thiên nhiên và văn hóa - luôn tượng

trung và bảo vệ cảm thức giới hạn của thân phận tạo vật và là một hồng phúc phải được chào đón một cách hân hoan và biết ơn. Những phát triển trong cuộc nghiên cứu y sinh học và kỹ thuật đang phát sinh ra một khái niệm khác về thân xác của chúng ta. Các triển vọng tích hợp ngày càng táo bạo giữa thân xác và máy móc, giữa các mạch thần kinh và điện tử, một tích hợp tìm thấy hình tượng trong *cyborg* (nửa người nửa máy), làm dễ dàng phương thức kỹ trị đối với tính thân xác, kể cả về phương diện kiểm soát các động lực sinh học. Về phương diện này, ta nên lưu ý tới sự kiện người ta thích nhất khi những người hiến trứng và các bà mẹ đẻ hộ là những người trẻ. Ngoài các đánh giá hoàn toàn đạo đức, những điều mới lạ này không thể ảnh hưởng tới khái niệm của chúng ta về thân xác và tư cách không thể bị sử dụng của nó. Một số nhà bình luận cho thấy sự khó khăn của các thế hệ trẻ trong việc thích ứng với chiều kích thân phận tạo vật này của họ. Trong một số ngữ cảnh, chúng ta cũng nên nhắc đến sự hấp

dẫn ngày càng gia tăng của các trải nghiệm cực đoan, đến mức gây nguy hiểm cho cuộc sống của người ta, như cơ hội để được xã hội thừa nhận hoặc cảm nhận những cảm xúc mạnh mẽ. Hơn nữa, hoạt động tình dục sớm, nhiều đối tác tình dục, văn hóa khiêu dâm kỹ thuật số, việc trưng thân xác trên trực tuyến và nguy cơ du lịch tình dục làm biến dạng vẻ đẹp và chiều sâu của đời sống cảm giới và tình dục.

53. Trong lĩnh vực giáo hội, tầm quan trọng của thân xác, cảm giới và tình dục được nhìn nhận, nhưng không phải lúc nào cũng được trình bày một cách thuyết phục như một yếu tố chủ chốt trong hành trình giáo dục và đức tin, bằng cách tái khám phá và đánh giá cao ý nghĩa của sự khác biệt giới tính và động lực ơn gọi vốn đặc thù đối với nam và nữ. Các nghiên cứu xã hội học cho thấy nhiều người trẻ Công Giáo không tuân theo giáo huấn của Giáo Hội về đạo đức tình dục. Không HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC nào đưa ra các giải pháp hoặc quy định, nhưng nhiều Hội Đồng tin rằng «vấn đề tình dục phải được thảo luận một cách cởi mở hơn và không thiên vị». Cuộc Gặp Mặt Tiền THƯỢNG HỘI ĐỒNG nhấn mạnh giáo lý của Giáo hội về các vấn đề gây tranh cãi, như «ngừa thai, phá thai, đồng tính luyến ái, sống chung, hôn nhân» (GMTHĐ 5) đã được tranh luận sôi nổi ra sao bởi những người trẻ, cả trong Giáo hội và trong xã hội. Có những người trẻ Công Giáo tin rằng giáo huấn của Giáo Hội là một nguồn vui và muốn Giáo Hội «giữ vững các chủ trương tín lý dù chúng không được nhiều người ưa thích và nên công bố chúng một cách có chiều sâu trong giảng dạy hơn» (GMTHĐ 5). Những người không đồng ý với họ vẫn muốn là thành phần của Giáo Hội cách nào đó, và yêu cầu có sự soi sáng hơn về vấn đề này. Do đó, cuộc Gặp Mặt Tiền THƯỢNG HỘI ĐỒNG yêu cầu các nhà lãnh đạo giáo hội “nói bằng những ngôn từ thực tế về các chủ đề gây tranh cãi như đồng tính luyến ái và các vấn đề về phái tính, mà người trẻ hiện đã tự do thảo luận mà không kiêng cử chi” (GMTHĐ 11).

Các mô hình tìm hiểu mới và việc tìm kiếm sự thật

54. Với các mức độ mạnh mẽ khác nhau, nhiều quốc gia trên thế giới đang đối phó với “các tin giả”, tức là sự phổ biến thông tin giả mạo

không thể kiểm soát được qua các phương tiện truyền thông đại chúng (kỹ thuật số và những phương tiện khác) và việc càng ngày càng khó khăn phân biệt được nó với tin tức thực sự. Trong cuộc tranh luận công khai, sự thật và việc lý luận dường như đã mất hết sức thuyết phục của chúng. Đây là lý do tại sao thuật ngữ "sau sự thật" được đặt ra. Như một HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC đã chỉ ra, «trong các mạng lưới xã hội và phương tiện truyền thông kỹ thuật số không có phẩm trật sự thật».

55. Người trẻ đặc biệt bị phơi bày cho thứ bầu khí trên, vì các thói quen thông đạt của họ, và vì họ cần được đồng hành trong việc tìm thấy đường đi tối hậu của họ. Trong thế giới sau sự thật, câu “Chúa Kitô là Sự Thật làm cho Giáo Hội khác với bất cứ nhóm thế gian nào khác mà chúng ta có thể đồng hóa với” (GMTĐ 11), mà cuộc Cuộc Gặp Mặt Tiền THƯỢNG HỘI ĐỒNG đã sử dụng, chắc chắn kết cục sẽ có một ý nghĩa khác so với các thời đại trước đây. Nó không phải là việc từ bỏ dấu ấn quý giá nhất của Kitô giáo để sống phù hợp với tinh thần thế gian, cũng không phải là điều mà người trẻ đang yêu cầu, nhưng chúng ta cần tìm ra cách để truyền đạt thông điệp Kitô giáo trong các hoàn cảnh văn hóa thay đổi. Để phù hợp với truyền thống Thánh Kinh, việc nhìn nhận rằng sự thật có căn bản tương quan là một điều tốt: con người nhân bản khám phá ra sự thật một khi họ cảm nghiệm nó từ Thiên Chúa, Đấng duy nhất thực sự đáng nương tựa và đáng tin cậy. Sự thật này phải được chứng thực và thực hành chứ không chỉ làm cho vững và chứng minh mà thôi, điều mà người trẻ tham dự cuộc Gặp Mặt Tiền THƯỢNG HỘI ĐỒNG đã nhận ra: “Các câu chuyện bản thân của các chi thể Giáo Hội là những cách hữu hiệu để truyền giảng tin mừng, vì các trải nghiệm bản thân không thể được đặt thành nghi vấn” (GMTĐ 15).

56. Hôm nay chúng ta phải nhận ra rằng cách các phương tiện truyền thông kỹ thuật số hành động, và việc cần phải chọn nguồn thông tin nào để truy cập giữa các đề xuất bất tận, đang hướng dẫn người ta ngày càng chỉ biết tiếp xúc với những cá nhân cùng nẻo trạng. Các nhóm, tổ chức và hiệp hội giáo hội cũng có nguy cơ biến thành những vòng cung đóng kín (xem GE 115).

Các hiệu quả nhân học của thế giới kỹ thuật số

57. Từ quan điểm nhân học, sự bùng nổ của kỹ thuật số bắt đầu có tác động rất sâu sắc đối với khái niệm thời gian và không gian, đối với việc tự nhận thức của chúng ta và cách chúng ta nhìn người khác và thế giới, đối với cách ta thông đạt, học hỏi và trở nên hiểu biết. Cách tiếp cận thực tại nào dành ưu tiên cho hình ảnh hơn là lắng nghe và việc đọc đều đang thay đổi cách chúng ta học hỏi và phát triển các khả năng phê phán của ta. Trong tương lai, nó không thể không ảnh hưởng đến cả cách thức truyền đạt đức tin, dựa vào việc lắng nghe Lời Thiên Chúa và đọc Thánh Kinh. Các câu trả lời của các HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC cho thấy hình như ít hội đồng hoàn toàn nhận thức được sự biến hóa hiện nay.

58. Sử dụng phương tiện truyền thông kỹ thuật số một cách hời hợt khiến người ta có nguy cơ bị cô lập, thậm chí có thể trở nên thậm nguy: tình trạng này được biết đến dưới thuật ngữ tiếng Nhật *hikikomori* và đang ảnh hưởng ngày càng nhiều thanh niên hơn ở nhiều quốc gia, đặc biệt là ở châu Á. Một nguy cơ khác là rút vào thứ hạnh phúc ảo tưởng và phù du dẫn đến nhiều hình thức nghiện ngập. Người trẻ dự cuộc Gặp Mặt Tiền THƯỢNG HỘI ĐỒNG đã nhận ra điều này: “người trẻ tuổi hay có xu hướng tách biệt hành vi của họ thành môi trường trực tuyến và ngoại tuyến. Thành thử cần phải đào luyện để người trẻ tuổi biết cách sống cuộc sống kỹ thuật số của họ. Các môi liên hệ trực tuyến có thể trở thành vô nhân. Các không gian kỹ thuật số làm chúng ta không nhìn thấy tính dễ bị tổn thương của một con người nhân bản khác và cản trở sự tự phản tỉnh của chúng ta. Các vấn đề như văn hóa khiêu dâm làm méo mó cách nhận thức của người trẻ về tính dục của con người. Kỹ thuật được sử dụng theo cách này tạo nên một thực tại ảo tưởng song song mà bỏ qua phẩm giá con người. Các rủi ro khác bao gồm: mất bản sắc liên kết với việc trình bày sai lạc về con người, xây dựng một nhân cách ảo và mất đi sự hiện diện có cơ sở xã hội. Ngoài ra, còn có các rủi ro dài hạn, chúng bao gồm: mất trí nhớ, mất văn hóa và óc sáng tạo trước việc có thể lập tức truy cập thông tin, và mất tập trung do việc phân mảnh gây ra. Thêm vào đó, còn có nền văn hóa và chế độ độc tài của dáng vẻ bề ngoài nữa» (GMTHĐ 4).

Việc không thích các định chế và các hình thức tham gia mới

59. Một đặc điểm khác tìm thấy trong nhiều xã hội đương thời là sự yếu kém của các định chế, và sự suy giảm tin tưởng của người ta vào chúng, gồm cả Giáo Hội. Các câu trả lời cho Bản Câu Hỏi Trực Tuyến của Văn Phòng Thượng Hội Đồng làm nổi bật sự kiện chỉ có một số ít người trẻ (16,7%) tin rằng họ có khả năng ảnh hưởng đến đời sống công cộng của đất nước họ: không phải họ không muốn, nhưng họ tin rằng họ ít có cơ hội và không gian thuận lợi để làm việc này. Việc thiếu sự lãnh đạo đáng tin, ở các bình diện khác nhau, cả trong lĩnh vực dân sự lẫn giáo hội, đều bị người trẻ phê phán mạnh mẽ. Một điểm yếu đặc biệt hiển nhiên đã phát sinh do việc tràn lan tham nhũng. Các định chế phải quan tâm đến ích chung và khi ai đó dám bắt chúng phục vụ lợi ích bản thân của họ, tính khả tín của chúng bị xói mòn đáng kể. Đây là lý do tại sao tham nhũng phá hoại nền tảng của một số xã hội. Thách thức của công bình xã hội nhất thiết đòi phải xây dựng các định chế hợp công lý nhằm phục vụ nhân phẩm một cách toàn diện.

60. Sự mất hy vọng nơi các định chế cũng có thể có lợi, khi nó mở nhiều con đường khác nhau cho việc tham gia và người ta nhận nhiều trách nhiệm hơn mà không rơi vào hố hoài nghi. Một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC chỉ ra rằng, trong bối cảnh không chắc chắn và sợ hãi về tương lai, người trẻ không còn liên kết với các định chế đúng nghĩa, nhưng với những người ở bên trong chúng chịu thông truyền các giá trị bằng chứng từ đời sống của họ. Cả ở bình diện bản thân lẫn định chế, tính nhất quán và trung thực là các nhân tố căn bản cho tính khả tín.

Tê liệt không quyết định được vì có quá nhiều đề nghị

61. Một số yếu tố đã đề cập trên đây, nếu xét chung với nhau, giải thích lý do tại sao, ở một số nơi trên thế giới, chúng ta đang phải sống trong một “nền văn hóa do dự”, coi những chọn lựa có tính suốt đời là chuyện không thể có, nếu không muốn nói là vô nghĩa. Trong một thế giới nơi mà các cơ hội và khả năng tăng theo cấp số nhân, người ta đã

trở thành bộc phát trong phản ứng đối với các lựa chọn luôn luôn có thể đảo ngược, ngay cả khi điều này ngụ ý phải liên tục tìm hãm ước muốn của chúng ta. Quá trình biện phân ơn gọi, theo trục các bước “nhìn nhận, giải thích, chọn lựa”, thường bị mắc kẹt vào lúc phải đưa ra các lựa chọn và phải thực hiện chúng. Đôi khi người ta đi tìm các bảo đảm ở bên ngoài, những bảo đảm không đòi hỏi công phải tiến bước trong đức tin và phó mình cho Lời Chúa; có khi, điều trôi vượt là nỗi sợ phải từ bỏ các xác tín riêng của mình để sẵn sàng đón nhận các bất ngờ của Thiên Chúa.

62. Sự bất an của điều kiện làm việc và sự bấp bênh xã hội ngăn chặn bất cứ kế hoạch trung và dài hạn nào. Một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC, đặc biệt là ở phương Tây, cho rằng khá khó để người trẻ có thể đạt được kế hoạch kết hôn mà không gây nguy hại cho sự tự lập của họ về kinh tế. Hơn nữa, như các câu trả lời cho Bản Câu Hỏi Trực Tuyến của Văn Phòng Thượng Hội Đồng đã chứng tỏ, nhiều người trẻ đang tự hỏi làm thế nào các quyết định dứt khoát có thể có được trong một thế giới nơi không có gì có vẻ ổn định, thậm chí không thể phân biệt đâu là đúng đâu là sai. Do đó, một trong những thách thức cấp bách vốn là đặc điểm của thời ta là làm thế nào trình bày các quyết định của đời sống như những cách lãnh trách nhiệm đối với chính đời sống của chúng ta.

Bên kia việc tục hóa

63. Mặc dù các dự đoán được đưa ra trong hai thế kỷ qua, việc tục hóa dường như đã không trở thành số phận không thể tránh được của nhân loại. Theo nhiều cách khác nhau, các trước tác học thuật liên tục sử dụng các kiểu nói như “sự trở lại của thể thánh thiêng” hay những kiểu nói khác giống như thế. Tình hình này hiện hữu cùng một lúc với việc suy giảm ơn gọi làm linh mục và làm tu sĩ và việc các nhà thờ dần dần trống chỗ đang diễn ra tại một số nơi trên thế giới: do đó, đây không phải là việc trở lại quá khứ, mà là sự xuất hiện của một mô hình mới về lòng đạo, được mô tả như không quá định chế hóa và ngày càng "lỏng" hơn, được đánh dấu bằng rất nhiều con đường cá nhân, ngay cả đối với những người cho rằng mình thuộc về cùng một hệ phái. Do đó, trong cuộc Hội Thảo Quốc Tế về Thân Phận Tuổi Trẻ,

các tham dự viên đã nói rằng «trong thế giới đã dị biệt hóa của một người trẻ, có rất nhiều dấu hiệu cho thấy sức sống tôn giáo và tâm linh». Sự không hài lòng với một tầm nhìn thế giới hoàn toàn nội tại (immanent), như được chủ nghĩa duy tiêu thụ và giản lược khoa học truyền đạt, mở ra một cánh cửa cho việc đi tìm ý nghĩa của cuộc sống qua các hành trình tâm linh thuộc nhiều loại khác nhau. Một HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC quả quyết: “Nhiều người trẻ tuyên bố rằng họ đang tìm kiếm ý nghĩa của đời sống, theo đuổi các lý tưởng, tìm kiếm linh đạo và đức tin bản thân của riêng họ, nhưng họ hiếm khi hướng về Giáo Hội”. Chúng ta cần phải tập trung vào các đặc điểm của thái độ thay đổi này đối với tôn giáo, để giải thích các nguyên nhân và kết quả có thể có của nó, nhận diện được đâu là các cơ hội nó có thể cung cấp cho việc công bố sứ điệp Tin Mừng và đâu là các rủi ro hoặc mơ hồ nó có thể sản sinh ra. Ở nhiều nơi, điều này đồng hành với sự hấp dẫn của các đề xuất duy truyền thống hoặc cực đoan nơi một số phân bộ của thế giới người trẻ: trường hợp các chiến binh nước ngoài và việc cực đoan hóa ở các bình diện khác nhau là một thí dụ của hiện tượng này. Theo một hướng hoàn toàn khác, chúng ta thấy một tình huống đáng lưu ý mà một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC Đông Âu từng nhận thức, liên quan đến việc từ từ thay đổi trong các thực hành tâm linh và tôn giáo, chuyển từ bốn phận qua các sinh hoạt nhiệm ý trong lúc nhàn tản: điều này làm nổi bật khía cạnh chọn lựa bản thân, nhưng rõ ràng các thực hành như thế phải cạnh tranh với nhiều thực hành khác.

Chương V: Lắng nghe người trẻ

64. Quan tâm và chăm sóc người trẻ được phát biểu trong Tài Liệu Chuẩn Bị đã được các HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC nhắc lại. Các câu trả lời của các ngài cho câu hỏi «Các người trẻ thực sự đã yêu cầu điều gì nơi Giáo Hội ở nước quý vị?» khá rộng và nhiều mặt. Trong Bản Câu Hỏi Trực Tuyến của Văn Phòng Thượng Hội Đồng, một số người trẻ tự phát biểu một cách khá tự do, cố gắng truyền đạt các suy nghĩ của mình một cách không lựa lọc chi cả. Kinh nghiệm của cuộc Gặp mặt tiên Thượng Hội Đồng được các người trẻ giải thích bằng cùng những đường hướng tương tự. Các HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC lắng nghe người trẻ theo nhiều cách khác nhau. Tuy nhiên, các ngài thường tập

chú vào những người trẻ nào là các thành viên tích cực của các nhóm trong giáo hội, với nguy cơ coi họ là đại diện cho toàn bộ thế giới trẻ. Điều có thể đoán trước được là, phần lớn người trẻ tham gia Bản Câu Hỏi Trực Tuyến của Văn Phòng Thượng Hội Đồng là thành phần của các tổ chức trong giáo hội. Nhiều người đã nhận định đi nhận định lại rằng cách tốt nhất để lắng nghe người trẻ là có mặt ở nơi họ hiện diện, chia sẻ trải nghiệm hàng ngày của họ. Những người tham gia cuộc Gặp mặt tiên Thượng Hội Đồng đã hào hứng tuyên bố: “Chúng tôi hy vọng rằng Giáo hội và các định chế khác có thể học hỏi từ diễn trình của cuộc Gặp mặt tiên Thượng Hội Đồng này và lắng nghe các tiếng nói của giới trẻ” (GMTHĐ, *Giới thiệu*). Nhiều người trả lời Bản Câu Hỏi Trực Tuyến của Văn Phòng Thượng Hội Đồng cũng bày tỏ lòng biết ơn và sự đánh giá cao của họ đối với cơ hội này.

Cố gắng lắng nghe

65. Như một thanh niên đã phát biểu một cách đáng ghi nhớ, «trong thế giới đương thời của chúng ta, thời gian dành cho việc lắng nghe không bao giờ lãng phí» (CHTT) và cuộc Gặp mặt tiên Thượng Hội Đồng cho thấy: lắng nghe là loại ngôn ngữ trung thực và mạnh bạo nhất mà giới trẻ đang hết lòng tìm kiếm nơi Giáo Hội. Chúng ta cũng nên thừa nhận rằng việc Giáo Hội thực sự lắng nghe mọi người trẻ không trừ ai là điều khó khăn. Nhiều người trẻ cảm thấy tiếng nói của họ không được thế giới người lớn coi là đáng lưu ý hoặc hữu ích, cả trong lĩnh vực xã hội lẫn giáo hội. Một HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC nói rằng những người trẻ cảm thấy «Giáo Hội không tích cực lắng nghe các tình huống được người trẻ trải nghiệm» và «ý kiến của họ không được xem xét nghiêm túc». Thay vào đó, theo một HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC khác, rõ ràng là giới trẻ «đang yêu cầu Giáo hội với tới họ để lắng nghe và chào đón họ, đối thoại và hiếu khách đối với họ». Cùng những người trẻ này cho rằng «ở một số nơi trên thế giới, người trẻ đang rời bỏ Giáo Hội với số lượng lớn. Hiểu được lý do tại sao rất quan trọng trong việc tiến lên phía trước » (GMTHĐ 7). Để chắc chắn, trong số những lý do gây ra điều này, chúng ta thấy có sự dửng dưng và không lắng nghe; «Giáo hội thỉnh thoảng cũng tỏ ra quá nghiêm khắc và thường liên hệ với chủ nghĩa duy luân lý thái quá » (GMTHĐ 1).

Ước mong một “Giáo Hội Chân Chính”

66. Một số lượng lớn người trẻ, phần lớn thuộc các khu vực bị duy tục cao, không yêu cầu Giáo Hội bất cứ điều gì, vì họ không thấy Giáo Hội như một người đối thoại quan trọng trong đời sống họ. Thực tế, một ít người trong số họ minh nhiên yêu cầu để mặc họ, vì họ cảm thấy sự hiện diện của Giáo Hội gây phiền hà, thậm chí khó chịu. Yêu cầu này không bắt nguồn từ sự khinh thị thiếu phê phán hoặc bốc đồng, nhưng bắt nguồn sâu xa từ những lý do nghiêm túc và đáng kính: các tai tiếng về tình dục và kinh tế, mà giới trẻ muốn Giáo hội «tiếp tục thực thi chủ trương tuyệt đối không khoan nhượng đối với việc lạm dụng tình dục trong các định chế của mình» (GMTHĐ 11); việc thiếu chuẩn bị nơi các thừa tác viên thụ phong, những người không biết cách nắm bắt cuộc sống và các nhạy cảm của giới trẻ một cách thỏa đáng; vai trò thụ động dành cho người trẻ trong cộng đồng Kitô hữu; sự khó khăn của Giáo Hội trong việc giải thích các lập trường tín lý và đạo đức của mình trong xã hội đương thời.

67. Dù họ rất phê phán, trong căn bản, người trẻ vẫn muốn Giáo Hội là một định chế tỏa sáng nhờ gương sáng, kiến thức, tinh thần đồng trách nhiệm và khả năng co dẫn về văn hóa của mình. Một HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC nói rằng «người trẻ muốn thấy một Giáo Hội biết chia sẻ hoàn cảnh sống của họ trong ánh sáng Tin Mừng hơn là ban các bài giảng»! Tóm lại, đây là những gì người trẻ muốn nói: «Người trẻ ngày nay khao khát một Giáo hội chân chính. Chúng tôi muốn nói, nhất là với phẩm trật của Giáo hội, rằng họ phải là một cộng đồng minh bạch, chào đón, trung thực, mời gọi, biết thông đạt, dễ tiếp cận, vui vẻ và tương tác» (GMTHĐ 11).

Một Giáo Hội “có tính tương quan nhiều hơn”

68. Nhiều người trẻ tin rằng cách tiếp cận giáo hội đối mới là điều có tính quyết định, đặc biệt theo quan điểm tương quan: rất nhiều HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC quả quyết rằng người trẻ muốn có một Giáo Hội «ít tính định chế và nhiều tính tương quan hơn», nghĩa là có thể «chào đón người ta mà không phán xét họ trước », một « Giáo hội thân thiện

và gần gũi », một cộng đồng giáo hội giống như « một gia đình nơi bạn cảm thấy được chào đón, lắng nghe, trân quý và hòa nhập». Cũng theo cuộc Gặp mặt tiên Thượng Hội Đồng, “chúng ta cần một Giáo hội chào đón và thương xót, biết đánh giá cao nguồn gốc và gia tài của mình và biết yêu thương mọi người, cả những người không tuân theo các tiêu chuẩn đã được nhận thức (GMTHĐ 1).

69. Những người trẻ từng tham gia nhiều nhất vào đời sống của Giáo Hội đã phát biểu nhiều yêu cầu chuyên biệt khác nhau. Phụng vụ là một chủ đề thường xuất hiện: họ muốn nó sống động và gần gũi, trong khi nó thường không dẫn đến «việc trải nghiệm được cảm thức cộng đồng hay gia đình như Nhiệm Thể Chúa Kitô» (GMTHĐ 7); họ cũng đề cập đến các bài giảng, mà nhiều người tin rằng không thỏa đáng để đồng hành với họ trong việc biện phân tình thế của họ trong ánh sáng Tin Mừng. «Người trẻ bị thu hút bởi niềm vui, một niềm vui nên là dấu chỉ chuyên biệt cho đức tin của chúng ta» (GMTHĐ 7), nhưng là điều xem ra cộng đồng Kitô hữu thường không có khả năng chuyển giao.

70. Một yêu cầu khác đề cập đến việc dẫn nhập phong cách đối thoại trong và ngoài Giáo hội: người trẻ tin rằng cần phải giải quyết một số vấn đề lớn trong thời đại của chúng ta, chẳng hạn như nhìn nhận và nâng cao vai trò của phụ nữ trong Giáo hội và trong xã hội. Một số người trẻ khuyến khích Giáo hội thâm hậu hóa cách giải thích đức tin về phương diện văn hóa, giúp ta đối thoại hữu hiệu với các hình thức nhận thức và truyền thống tôn giáo khác: «Trong một thế giới hoàn cầu hóa và liên tôn, Giáo hội cần phải không những đưa ra các điển hình mà còn khai triển chi tiết các hướng dẫn thần học cho một cuộc đối thoại hòa bình và xây dựng với những người có đức tin và truyền thống khác» (GMTHĐ 2).

Một cộng đồng “Cam kết với công lý”

71. Ở một số nơi trên thế giới đang bị các loại nghèo đói khác nhau hoành hành, người trẻ yêu cầu được sự giúp đỡ vật chất hoặc đồng hành để chữa lành nỗi đau khổ của họ. Nhưng ở những nơi Giáo hội bị coi như một định chế chỉ biết tích cực tham gia việc cổ vũ dân sự

và xã hội, thì họ yêu cầu sự hiện diện có tính tiên tri được tiếp tục một cách can đảm và mạnh bạo, bất chấp bầu khí bạo lực, đàn áp và bách hại bao quanh cuộc sống của một số cộng đồng Kitô hữu. Nhiều người trẻ yêu cầu Giáo hội có một óc thực tiễn hơn trong thực hành, đụng đến nhiều vấn đề khác nhau: thực sự đứng về phía người nghèo, quan tâm đến các vấn đề môi trường, làm cho việc chọn lựa sống đơn giản và minh bạch hiển thị hơn, chân thực và rõ ràng nhưng cũng mạnh bạo trong việc tố cáo tà ác một cách triệt để, không những trong xã hội dân sự và thế giới, mà còn trong chính Giáo hội nữa. «Giáo hội nên củng cố các sáng kiến chống lại nạn buôn người và di cư cưỡng bức, cũng như buôn bán ma túy, một vấn đề hết sức quan trọng ở châu Mỹ Latinh» (GMTHĐ 14).

Tiếng nói của các chủng sinh và tu sỹ nam nữ trẻ

72. Nhiều chủng sinh, và tu sỹ nam nữ trẻ đang được huấn luyện, đã phát biểu quan điểm của họ nhiều cách khác nhau về chủ đề của Thượng Hội Đồng, vốn là nguyên nhân gây nên niềm vui lớn lao đối với họ. Các tiêu chí và thách thức của họ hướng dẫn chúng ta theo ba hướng chuyên biệt.

Hướng thứ nhất liên quan tới chủ đề huynh đệ: phát xuất từ các bối cảnh nặng óc cạnh tranh và chủ nghĩa cá nhân, họ yêu cầu có được một cuộc sống thực sự huynh đệ, xoay quanh các dây nối kết và yêu mến chung. Họ muốn Giáo Hội trở thành “tiên tri của tình huynh đệ”, một ngôi nhà có thể trở thành gia đình của họ.

Sau đó, là lời yêu cầu về linh đạo, để có được một Giáo Hội nơi việc cầu nguyện và sự thân mật với Thiên Chúa được đặt ở trung tâm. Ở một số nơi trên thế giới, có một sự cởi mở tự phát dẫn tới siêu việt; ở những nơi khác, những nơi bị chi phối bởi “chủ nghĩa nhân bản độc chiếm”, Giáo hội được yêu cầu trở thành huyền nhiệm, có khả năng giúp người ta hé nhìn thấy siêu việt trong đời sống con người nam nữ. Vì lý do này, một số coi phụng vụ như thời điểm tiên tri.

Cuối cùng, lời yêu cầu có được tính triệt để vẫn còn mạnh mẽ, mặc dù không phải lúc nào cũng được hỗ trợ bởi sự nhất quán bản thân: ngoài

một ít bối cảnh trong đó, sự chọn lựa đời sống thánh hiến và thừa tác vụ thụ phong bị liên kết với việc tìm kiếm an toàn kinh tế và xã hội, thông thường khi người trẻ quyết định chọn các hình thức sống này, họ đều chọn, một cách có ý thức, tính triệt để của Tin Mừng, một tính đời có sự đồng hành chuyên biệt và tiệm tiến hướng tới việc hiến mình cho Thiên Chúa và cho các anh chị em của chúng ta.

PHẦN II: Giải Thích, Đức Tin và Biện Phân Ôn Gọi

73. Trong Phần II, chúng ta cần đào sâu thêm một số yếu tố và động lực để có thể giải thích thỏa đáng các tình huống đã mô tả trong Phần I. Lời kêu gọi của Chúa Kitô để sống theo các ý định của Người là chân trời tham chiếu của chúng ta và, đồng thời, là nguồn cho sự bồn chồn và cuộc khủng hoảng có lợi: «Đức tin mà không gây phiền phức cho chúng ta là một đức tin phiền phức. Đức tin mà không khiến chúng ta phát triển là một đức tin cần phải phát triển. Đức tin mà không đặt ra các câu hỏi là một đức tin phải được đặt câu hỏi. Đức tin mà không khuấy động chúng ta là một đức tin cần được khuấy động. Một đức tin không lay động chúng ta là một đức tin cần được lay động» (Đức Phanxicô, *Lời chúc mừng Giáng sinh với Giáo Triều Rôma*, 21/12/2017).

Chương I: Ôn Phúc Tuổi Trẻ

74. Để hiểu sự thật về tuổi trẻ, một tuổi không những là một điều kiện hiện thời, mà còn là một tuổi đặc biệt trong đời sống vốn là một phần của thân phận con người đúng nghĩa của chúng ta, chúng ta phải đưa ra một quan điểm nhân học và thánh kinh, vì Lời Thiên Chúa đem lại cho chúng ta các yếu tố để ta hiểu và giải thích giai đoạn quyết định này trong cuộc sống của chúng ta. Thật vậy, nếu Giáo hội là «tuổi trẻ thực sự của thế giới», thì việc rời sáng lên các đặc điểm đặc trưng và phổ quát của tuổi trẻ có nghĩa là thu thập các yếu tố có giá trị để giúp Giáo Hội «trẻ trung hóa hình ảnh của mình» (Công đồng Vatican II, *Diễn văn với thanh niên nam nữ*), vì Thượng Hội đồng Giám mục «cũng sẽ là một lời kêu gọi Giáo hội tái khám phá tính năng động trẻ trung đời mới» (Đức Phanxicô, *Diễn văn tại cuộc Gặp mặt tiên Thượng Hội Đồng*, 2).

Chúa Kitô, "một người trẻ giữa những người trẻ"

75. Tuổi trẻ là một giai đoạn độc đáo và thú vị trong đời, mà chính Chúa Kitô đã trải qua, Người thánh hóa nó bằng sự hiện diện của mình. Thánh Irênê thành Lyons giúp chúng ta hiểu rõ thực tại này, khi ngài nói rằng «Chúa Giêsu không bác bỏ hay bỏ qua bất cứ điều kiện nào của nhân loại, cũng không bãi bỏ nơi Người lề luật mà Người đã chỉ định cho nhân loại, nhưng Người thánh hóa mọi lứa tuổi bằng sự tương tự mà chúng ta có với Người. Vì Người đến để cứu mọi người nhờ phương thế là chính Người – mọi người, tôi xin nói, tất cả những ai nhờ Người được tái sinh cho Thiên Chúa - trẻ sơ sinh, và trẻ em, các chàng trai, thanh thiếu niên, và những người già. Do đó, Người đã trải qua mọi lứa tuổi, trở thành một trẻ sơ sinh cho các trẻ sơ sinh, do đó đã thánh hóa các trẻ sơ sinh; trở thành một em bé cho các em bé, do đó thánh hóa các em ở độ tuổi này, cùng một lúc, trở thành một điển hình về lòng đạo đức, chính trực và từng phục cho các em; trở thành một thanh niên cho các thanh thiếu niên, nên điển hình cho giới trẻ, và do đó thánh hóa họ cho Chúa» (*Chống lại các Lạc Giáo*, II, 22,4). Do đó, Chúa Giêsu là “một người trẻ giữa các người trẻ”, và Người muốn gặp họ và bước đi bên cạnh họ, như Người đã làm với các môn đệ trên đường Emmau (xem Lc 24: 13-35). Ngày nay, Người vẫn muốn hiện mình Người hoàn toàn để mỗi người trẻ có thể có được cuộc sống dồi dào (xem Ga 10:10).

Lời mời gọi phổ quát bước vào niềm vui yêu thương

76. Trả lời Bản Câu Hỏi Trực Tuyến của Văn Phòng Thượng Hội Đồng, một thanh niên chắc chắn rằng «tin vào Thiên Chúa là nguồn yêu thương và niềm vui, không phải là nỗi buồn!». Một chủ đề liên tiếp diễn ra thời tuổi trẻ là niềm vui: “Hỡi những ai trẻ tuổi, hãy hạnh phúc lúc còn trẻ tuổi, và hãy để trái tim các ngươi hân hoan trong thời trẻ trung” (Gv 11: 9; xem Kn 2: 6). Mệnh lệnh hân hoan ở trong tuổi trẻ một cách khá tự nhiên, dựa vào vẻ đẹp thể lý vốn trở thành điểm chú ý và thu hút người khác. Thể xác trong mọi nét rực rỡ và sung mãn của nó trở thành không gian của tình yêu, được coi như một mẫu nhiệm của con người nhân bản, sẽ kéo dài muôn thu vì được thẩm

nhiệm tình yêu. Đây là lý do tại sao tình yêu «hy vọng tất cả» (1Cr 13: 7), và mọi người trẻ đều được kêu gọi trở thành những người loan báo sự sống lại (xem Mc 16: 6). Toàn bộ Diễm Ca cử hành cuộc tình giữa hai người trẻ tìm kiếm nhau và thêm khát nhau như một biểu tượng thực sự của tình yêu cụ thể giữa Thiên Chúa và dân Người, cho thấy ơn gọi bước vào niềm vui qua tình yêu có tính phổ quát và không thể ngăn cản. Nhiều người tin rằng Giáo Hội cần làm sống lại lời kêu gọi của mình nhằm đóng góp vào niềm vui của người trẻ một cách tự do và vô vị lợi (xem 2Cr 1:24).

Sức mạnh thể lý, dũng cảm tinh thần và can đảm chấp nhận rủi ro

77. «Vinh quang của người trẻ là sức mạnh của họ» (Châm ngôn 20:29). Tuổi trẻ có đặc điểm ở thái độ chủ động một cách tự nhiên đối với cuộc sống: thời gian năng lực vật lý tột đỉnh được kèm theo sự dũng cảm độc đáo trong việc đối đầu với các thách thức của đời sống và táo bạo bước theo các nẻo đường mới. Trong nhân vật Thánh Kinh Giosuê, phụ tá của Môsê từ thời niên thiếu, các đặc điểm này xuất hiện rõ ràng ngay khi ông được kêu gọi lãnh đạo dân Chúa để chinh phục Đất hứa. Nhiều lần ông được thúc giục «hãy mạnh mẽ và can đảm», cả bởi Môsê (Đnl 31: 7,23) lẫn bởi chính Thiên Chúa (Gs 1: 6,7,9). Giáo Hội mong muốn ngỏ cùng những lời lẽ này với mọi người trẻ sắp đối diện với các thách thức và rủi ro của đời sống, theo các chỉ dẫn của Thánh Tông Đồ Gioan: «Tôi viết thư cho anh em, bởi những người trẻ tuổi, vì anh em mạnh mẽ, và lời của Thiên Chúa sống trong anh em, và anh em đã vượt thắng thần ác» (1Ga 2:14). Trong phần I, việc phân tích tình thế đã cho thấy người trẻ ngày nay rất dễ đánh mất sự dũng cảm và lòng can đảm vốn đặc trưng đối với giai đoạn này của đời sống, sa vào sợ hãi và nản chí. Chính Giáo hội cũng có nguy cơ mất đi sự hào hứng vốn phát sinh từ lời mình kêu gọi phải nắm lấy rủi ro của đức tin, do đó, đã thu mình vào các an toàn giả hiệu của thế gian. Cần phải phục hồi các động lực này.

Không chắc chắn, sợ hãi và hy vọng

78. Khi họ đối diện với cuộc sống, nhất là ngày nay và thời nay,

người trẻ trải nghiệm sự ngẫu nhiên và phân mảnh của cuộc sống. Việc thiếu an toàn tạo ra sự không chắc chắn, việc có quá nhiều chọn lựa sẵn có cũng tạo ra sự lẫn lộn mơ hồ, trong khi sự hiện diện của thù hận và bạo lực khiến các thế hệ mới đầy sợ hãi, giảm thiểu lòng tin của họ đối với các tài nguyên của chính họ. Làm thế nào một người trẻ tuổi có thể là một tiên tri của hy vọng trong một thế giới nơi thối nát và bất công mặc sức tung hoành? Đó là tình huống y hệt như tình huống của tiên tri Giêrêmia, khi đối diện với lời kêu gọi trở thành tiên tri các dân nước, ông đã nhắc đến tuổi trẻ của mình với Chúa: «Ôi, Chúa ơi! Nay, tôi không biết cách nói, vì tôi chỉ là một thiếu niên» (Giêrêmia 1: 6). Ông cảm thấy cần có Thiên Chúa ở gần ông, Đấng, mà qua ơn thánh của Người, sẽ đem niềm hy vọng đáng tin cậy vào cõi hiện sinh mong manh của ông.

Mặt khác, tuổi trẻ là tuổi mang theo sự thiếu kinh nghiệm và, do đó, sự sợ hãi hợp lý và sự không chắc chắn về cơ cấu khi đối diện với các nhiệm vụ lớn lao mà đời sống vốn dành cho ta. Mọi người trẻ đều khao khát sự đồng hành, hỗ trợ, thân mật, gần gũi. Giêrêmia chỉ thanh thản trở lại khi chính Thiên Chúa ngỏ các lời sau đây với ông: «Đừng sợ họ, vì Ta ở cùng ngươi và sẽ giải cứu ngươi» (Giêrêmia 1: 8). Do đó, nhiều người trẻ yêu cầu có được một Giáo Hội là mẹ và không bao giờ lãng quên họ (xem Is 49: 15-16).

Sa ngã, ăn năn và chào đón

79. Phát triển khả năng yêu thương vẫn là vẻ đẹp và nguy cơ của tuổi trẻ, bởi vì tình yêu, khi được theo đuổi và sống một cách hỗn loạn, có thể trở thành một đam mê bất kham và một lực phá hoại chỉ đem đến nỗi buồn. Sự ác và tội lỗi cũng có trong cuộc sống của người trẻ và lời họ yêu cầu được chào đón và tha thứ là một tiếng kêu mà chúng ta phải chú ý. Một trong những dụ ngôn nổi tiếng nhất trong Tin Mừng, kể về câu chuyện của hai người con trai và là anh em, là dụ ngôn "người cha thương xót", nhưng ta cũng có thể gọi nó là "dụ ngôn của người cha ra ngoài hai lần" (xem Lc 15: 11-32): lần đầu tiên để chào đón đứa con trai thứ của mình sau thời gian bất cần và bất kham, và lần thứ hai để xin đứa con trai trưởng, người mà trái tim đã cứng đờ và tê liệt, trở vào trong nhà để ăn mừng và chia sẻ niềm vui của việc

em trai mình trở về. Người Cha trong câu chuyện dụ ngôn này là khuôn mặt “người lớn” đích thực mà nhiều người trẻ đang tìm kiếm trong đời sống họ và, thật không may, họ không tìm thấy. Câu chuyện dụ ngôn này đề cập đến người cha can đảm, người đã để cho con cái mình trải nghiệm rủi ro của tự do, mà không áp đặt các ràng buộc làm tổn thương các chọn lựa của chúng. Ông là một người cha có trái tim lớn đến mức không loại trừ bất cứ ai và ông muốn tái hòa nhập mọi người trong gia đình ông cùng một lúc. Giáo Hội được kêu gọi đảm bảo rằng mọi người trẻ mình gặp gỡ trên đường mình đi đều có thể trải nghiệm được cùng các thái độ phụ mẫu này.

Việc sẵn sàng lắng nghe và nhu cầu đồng hành

80. Trong Tài Liệu Chuẩn Bị, các nhân vật Gioan và Maria mô tả hữu hiệu việc sẵn sàng lắng nghe và ước muốn bước vào con đường biện phân ơn gọi không thể hoàn thành trong một khoảnh khắc, nhưng trở thành một hành trình hiện sinh liên tục được đồng hành bởi sự hiện diện của Chúa Giêsu, là thầy, người mẫu và bạn bè của mọi người trẻ.

81. Trong số các lời kêu gọi trong Thánh Kinh ngõ trực tiếp với người trẻ, chúng ta tìm thấy lời kêu gọi ngõ với Samuen (xem 1Sm 3: 1-21). Ở đó, chúng ta có thể thấy rất rõ ràng rằng thời trẻ là thời để lắng nghe, nhưng cũng là thời khi người ta không có khả năng tự mình hiểu được lời của đời sống và Lời của Thiên Chúa. So với người lớn, người trẻ thiếu kinh nghiệm: người lớn “nhờ thường xuyên tập luyện, đã tự rèn luyện mình trong việc phân biệt điều tốt với điều xấu” (Dt 5:14). Do đó, họ giả thiết phải làm gương sáng chủ yếu vì lương tâm chính trực của họ, một điều vốn xuất phát từ sự thực hành liên tục việc chọn lựa giữa điều thiện và điều ác. Việc đồng hành với các thế hệ trẻ không phải là một yếu tố nhiệm ý trong nhiệm vụ giáo dục và truyền giảng Tin Mừng cho giới trẻ, mà là một nhiệm vụ của giáo hội và là một quyền của mọi người trẻ. Chỉ có sự hiện diện thận trọng và khôn ngoan của Eli mới cho phép Samuen giải thích chính xác lời lẽ Thiên Chúa ngõ với mình mà thôi. Về khía cạnh này, các ước mơ của người lớn và các lời tiên tri của người trẻ chỉ cùng nhau xảy ra mà thôi (xem Gioen 3: 1), do đó, đã xác nhận tính hợp lệ của các liên minh thế hệ.

Trưởng thành đức tin và hồng phúc biện phân

82. Trước hết và trên hết, đức tin là một hồng phúc được chào đón và sự trưởng thành của nó là con đường phải theo. Tất nhiên, trước tiên chúng ta phải nhắc lại rằng «làm một Kitô hữu không phải là kết quả của một chọn lựa đạo đức hay ý tưởng cao cả, mà là cuộc gặp gỡ một biến cố, một con người, một cuộc gặp gỡ mang lại cho đời sống một chân trời mới mẻ và một hướng đi dứt khoát» (DC 1; EG 7). Cuộc gặp gỡ này tạo ra một kinh nghiệm thay đổi cuộc sống, điều hướng nó theo lối đối thoại và trách nhiệm. Khi họ lớn lên, mọi người trẻ đều nhận ra rằng đời sống lớn hơn họ, và họ không kiểm soát được mọi điều trong cuộc hiện sinh của họ; họ nhận ra họ có thể nào là nhờ sự quan tâm chăm sóc nhận được từ những người khác, trước hết là cha mẹ họ. Họ trở nên xác tín rằng, muốn sống tốt, họ phải lãnh trách nhiệm vì người khác, tái tạo các thái độ chăm sóc và phục vụ từng giúp họ phát triển. Trên hết, họ được mời gọi xin cho được ơn biện phân, vốn không phải là một kỹ năng mà ta có thể tự sức mình phát triển được, nhưng chủ yếu là một hồng phúc mà chúng ta phải tiếp nhận, thực hành cách cẩn trọng và phát triển cách khôn ngoan. Và người trẻ nào nhận được hồng phúc biện phân này và biết cách làm cho nó sinh hoa trái, là một phước lành đối với những người trẻ khác và đối với mọi người.

83. Vua trẻ Solomon, khi được mời xin Thiên Chúa điều ông muốn cho vai trò quyết định của mình, đã xin được «một trái tim hiểu biết» (1V 3: 9). Và Thiên Chúa lập tức đánh giá cao lời cầu xin này: «Bởi vì ngươi đã xin cho chính ngươi sự hiểu biết để biện phân điều đúng, này, giờ đây, Ta làm theo lời xin của ngươi» (1V 3: 11-12).

Mọi người trẻ đều thực sự là “những người cai trị” chính cuộc sống của họ cách nào đó, nhưng họ cần được giúp đỡ để biết xin ơn biện phân và được đồng hành để đạt tới sự toàn vẹn của việc hiến mình. Câu chuyện nữ hoàng trẻ Esther soi sáng ta về khía cạnh này: được đồng hành và hỗ trợ bằng lời cầu nguyện của dân (xem Et 4:16), bà đã từ bỏ các đặc ân của mình và can đảm liều chết để cứu dân, chứng tỏ cho mọi người thấy sự dũng cảm trẻ trung và sự tận tụy nữ tính đã có

thể tiến xa đến mức nào.

Kế hoạch đời sống và các động lực ơn gọi

84. Trong thời kỳ trẻ trung, việc xây dựng bản sắc đã được hình thành. Thời ta, một thời được đánh dấu bằng tính phức tạp, phân mảnh và không chắc chắn về tương lai, việc thiết lập được một kế hoạch cho đời sống là một điều khó khăn, nếu không nói là không thể. Trong tình huống khủng hoảng này, sự đóng góp của Giáo Hội thường nhằm hỗ trợ các dự án sống tốt đẹp. Trong những trường hợp may mắn hơn, và ở bất cứ nơi nào người trẻ dễ tiếp thu hơn, loại chăm sóc mục vụ này giúp họ một cách hữu hiệu trong việc khám phá ra ơn gọi của họ, một điều, xét cho cùng, vẫn là một thuật ngữ chỉ có thể áp dụng cho một ít cá nhân may mắn và là một lý tưởng nói lên mục đích phải đạt tới. Nhưng cách thực hành sự việc kiểu này há không có nguy cơ giảm thiểu và xâm hại sự thật trọn vẹn của thuật ngữ “ơn gọi” đó ư?

Về phương diện này, điều hữu ích là nhớ lại cuộc gặp gỡ giữa Chúa Giêsu và chàng thanh niên giàu có (xem Mt 19: 16-22; Mc 10: 17-22; Lc 10: 25-28). Ở đó, ta thấy Vị Thầy thành Nadarét không ủng hộ kế hoạch sống của chàng thanh niên, mà Người cũng không đề nghị cách để đạt được kế hoạch này; Người không đề nghị thêm các cam kết, cũng như Người không muốn lấp đầy sự trống rỗng của chàng thanh niên, khi anh ta hỏi Người: «Tôi còn thiếu điều gì?»; ít nhất, Người không muốn lấp đầy sự trống rỗng này bằng cách ủng hộ ý nghĩ của chàng thanh niên về tương lai của anh. Chúa Giêsu không lấp đầy sự trống rỗng của anh, nhưng thay vào đó yêu cầu chàng thanh niên tự làm rỗng mình để dành chỗ cho một tầm nhìn mới hướng tới việc tự hiến mình qua một cách tiếp cận mới với cuộc sống, phát sinh từ cuộc gặp gỡ với Người, Đáng vốn là “đường, sự thật và sự sống» (Ga 14: 6). Bằng cách này, qua một việc mất phương hướng thực sự, Chúa Giêsu yêu cầu chàng thanh niên lên khuôn lại toàn bộ cuộc sống của anh. Đây là lời mời gọi nhận lãnh rủi ro, mất đi những gì đã kiếm được, để tin tưởng. Đây quả là một cuộc khiêu khích nhằm phá bỏ lối tư duy lập kế hoạch mà nếu đi đến chỗ cực đoan sẽ dẫn đến thái độ tự yêu mình thái quá và tự rút lui vào chính mình. Chúa Giêsu mời chàng thanh niên bước vào kiểu tư duy của đức tin, một kiểu tư duy

thách thức cuộc sống của anh một khi anh bước chân theo Chúa Kitô, bằng ánh mắt yêu thương mãnh liệt đi trước và đồng hành: «Chúa Giêsu nhìn anh ta và yêu anh ta. Người nói "Anh còn thiếu một điều. Hãy đi, bán hết mọi thứ anh hiện có và cho người nghèo, và anh sẽ có một kho báu ở trên trời. Sau đó, hãy đến, theo tôi» (Mc 10:21).

Chương II: Ôn gọi trong ánh sáng đức tin

85. Trong tài liệu cuối cùng của cuộc Gặp Mặt Tiền THƯỢNG HỘI ĐỒNG, người trẻ nói rằng: “Chúng tôi tìm kiếm một Giáo hội giúp chúng tôi tìm thấy ơn gọi của mình, trong mọi ý nghĩa của nó» (GMTHD 3). Muốn được thế, ý nghĩa của hạn từ “ơn gọi” cần được làm sáng tỏ. Lưu tâm tới mọi người trẻ, không trừ ai, Thượng Hội đồng được yêu cầu làm sáng tỏ một cách thuyết phục chân trời ơn gọi đúng nghĩa của đời người. Chính giới trẻ đang yêu cầu Giáo hội giúp họ «tìm được một cách hiểu đơn giản và rõ ràng về ơn gọi» (GMTHD 8). Từ những câu trả lời của nhiều HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC, và cũng từ nhiều ý kiến của các bạn trẻ, chúng ta hiểu hạn từ ơn gọi thường được dùng để chỉ thừa tác vụ thụ phong và việc thánh hiến đặc biệt. Một HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC cho rằng «một điểm yếu của việc chăm sóc mục vụ, trong việc biện phân ơn gọi của người trẻ, là nó giới hạn khái niệm ơn gọi vào việc lựa chọn chức linh mục thừa tác hoặc đời sống thánh hiến mà thôi».

86. Chỉ cần chúng ta so sánh tầm nhìn “hẹp hòi” này với cuộc hành trình của hai Thượng Hội Đồng vừa qua, trong đó, người ta nói rằng «hôn nhân là một ơn gọi» và «quyết định kết hôn và có gia đình phải là hoa trái của một quá trình biện phân ơn gọi» (AL 72), chúng ta sẽ không mấy khó khăn nhận ra rằng một cái nhìn giản lược đối với hạn từ “ơn gọi” đã tạo ra một thành kiến mạnh mẽ nơi người trẻ, những người nhìn việc chăm sóc mục vụ chỉ như một hoạt động có mục đích duy nhất là “tuyển dụng” các linh mục và tu sĩ nam nữ. Khởi đi từ hình ảnh giáo hội chung này, ta cần đặt nền móng cho “việc chăm sóc mục vụ ơn gọi của người trẻ” một cách rộng rãi, một nền chăm sóc mục vụ có thể có ý nghĩa đối với mọi người trẻ.

Đời sống con người trong chân trời ơn gọi

87. Công đồng Vatican II đã phục hồi rõ ràng chân trời ơn gọi của nhân loại khi sử dụng các hạn từ này để phát biểu cả việc mọi con người nhân bản đều có mục đích hiệp thông với Chúa Kitô (xem LG 3.13; GS 19.32), lẫn ơn gọi phổ quát nên thánh (xem LG 39) -42), định vị các ơn gọi cá thể trong chân trời giải thích này: các ơn gọi vào thừa tác vụ thụ phong và đời sống thánh hiến, cũng như các ơn gọi làm giáo dân (xem LG 31), đặc biệt là hình thức vợ chồng (xem LG 35; GS 48.49.52). Huấn quyền sau đó đã phát triển theo cùng đường hướng này và thừa nhận đặc tính loại suy của hạn từ “ơn gọi” và nhiều chiều kích vốn lên đặc điểm cho thực tại được nó chỉ định liên quan tới sứ mệnh bản thân của từng người và sự hiệp thông của mọi người.

Được kêu gọi trong Chúa Kitô

88. Khi nói rằng mọi sự đã được tạo dựng qua Chúa Kitô và cho Người (xem Cl 1:16), Thánh Kinh mời gọi chúng ta đọc màu nhiệm ơn gọi như một thực tại nội tại ngay trong hành vi sáng tạo của Thiên Chúa, và như một ánh sáng chiếu rọi cách màu nhiệm sự hiện hữu của mọi người nam nữ. Nếu Chân Phúc Phaolô VI đã tuyên bố rằng «mỗi cuộc đời đều là một ơn gọi» (PP 15), thì Đức Bênêđictô XVI cũng đã nhấn mạnh đến sự kiện con người được Thiên Chúa tạo dựng như những sinh vật đối thoại: Ngôi Lời sáng tạo «kêu gọi mỗi người bằng những ngôn từ đích thân, do đó mạc khải cho thấy chính cuộc sống cũng là một ơn gọi của Thiên Chúa» (VD 77). Theo nghĩa này, chỉ có thứ nhân học ơn gọi mới có thể giúp ta hiểu con người nhân bản trong mọi sự thật và viên mãn của họ. Điều có ý nghĩa là, trong thời gian Gặp mặt tiên Thượng Hội Đồng, một số người không phải là tín hữu và các thành viên của các tôn giáo khác đã minh chứng lòng mong muốn của họ biết biện phân ơn gọi của họ trong thế giới và trong lịch sử (xem GMTHĐ 8).

Ra khỏi bản thân chúng ta

89. Việc nói rằng đời sống là một ơn gọi cho phép chúng ta nêu bật một số yếu tố rất quan trọng đối với sự phát triển của người trẻ: nó có

nghĩa cuộc sống không bị số phận hoặc ngẫu nhiên ấn định, mà nó cũng không phải là một việc tư riêng mà ta có thể tự mình quản lý được. Trong trường hợp thứ nhất, nếu không có ơn gọi thì không có sự nhìn nhận một định mệnh xứng đáng để được sống, trong trường hợp thứ hai, nếu con người bị coi là "không kết nối với người khác", thì họ cũng "không có ơn gọi". Sự biện phân ơn gọi căn cứ theo những đường hướng này trở thành một hành trình hòa giải với thân xác và bản ngã chúng ta, với người khác và thế giới.

Hướng tới sự viên mãn của niềm vui và tình yêu

90. Khái niệm đời sống như một ơn gọi mời gọi con người nhân bản từ bỏ cái dối trá của việc tự tạo ra mình và cái ảo giác tự thể hiện mình theo lối yêu mình thái quá, để mình can dự, qua lịch sử, vào kế hoạch mà Thiên Chúa vốn dự định để chúng ta trở thành điều tốt cho nhau. Do đó, chúng ta phải cổ vũ một nền văn hóa ơn gọi đổi mới, một nền văn hóa luôn liên kết với niềm vui hiệp thông yêu thương vốn sản sinh ra sự sống và hy vọng. Thật vậy, sự viên mãn của niềm vui chỉ có thể được trải nghiệm khi chúng ta khám phá ra chúng ta được yêu thương, và do đó, khi chúng ta đích thân được kêu gọi yêu thương người khác trở lại, trong các hoàn cảnh cụ thể trong đó chúng ta đang sinh sống (gia đình, việc làm, cam kết xã hội và dân sự).

Ơn gọi theo Chúa Giêsu

91. Biển cố Kitô hoàn tất công trình sáng thế bởi vì chính Mầu Nhiệm này đã khởi động công trình sáng thế ngay từ đầu: «Sự thật là chỉ trong mầu nhiệm Ngôi Lời nhập thể, mầu nhiệm con người mới tiếp nhận được ánh sáng [...] Chúa Kitô, Adam mới, trong khi mạc khải về Chúa Cha và tình yêu của Người, đã cho con người biết rõ về chính con người và tỏ cho họ biết thiên chức rất cao cả của họ»(GS 22). Trong Chúa Giêsu, chúng ta khám phá ra rằng chúng ta được kêu gọi vượt ra ngoài bản thân mình; thực thể, việc lắng nghe lời của Người đã thúc giục chúng ta "đi vào biển sâu" (xem Lc 5: 4) và mở lòng mình ra cho những chân trời thăm thẳm chính ta không thể dò thấu, nếu chỉ dựa vào sức mạnh của chính mình.

Ơn gọi phép rửa

92. Tuy nhiên, trong Tân Ước, lời kêu gọi cũng chỉ lời mời gọi những con người chuyên biệt bước chân theo Người một cách gần gũi hơn. Câu chuyện Tin Mừng về việc Chúa Giêsu gặp các môn đệ đầu tiên (xem Ga 1: 36-39), được trình bày trong Tài Liệu Chuẩn Bị, là mô hình của lời kêu gọi này. Nơi đến của lời Chúa Giêsu kêu gọi chỉ được tiết lộ khi chúng ta bước chân theo Chúa Kitô, đó là đối thoại và liên hệ với Thầy. Nó không thể rõ ràng ngay từ đầu, như thể là kết quả của một dự án mà chúng ta là người cầm chịch và chúng ta có quyền mở đóng, dự kiến mọi chi tiết. Ta chỉ có thể nhìn thấy nó bằng con mắt đức tin, như Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã từng nói, “‘thấy’ theo mức độ hành trình, theo mức độ quyết bước vào các chân trời do lời Thiên Chúa mở ra» (LF 9).

93. Chúng ta không thể quên rằng mọi nẻo đường ơn gọi, vì bén rễ sâu trong trải nghiệm làm con cái Thiên Chúa, được ban cho ta trong phép rửa, (xem Rm 6: 4-5; 8: 14-16), là một hành trình vượt qua, ngụ ý ta phải cam kết từ bỏ chính mình và sẵn sàng mất đi cuộc sống của mình, để nhận lại nó sau khi đã được đổi mới. Chúa Kitô, Đấng kêu gọi chúng ta bước chân theo Người, là Đấng «đã khước từ niềm vui dành cho mình, mà cam chịu khổ hình thập giá, chẳng nề chi ô nhục, và nay đang ngự bên hữu ngai Thiên Chúa» (Dt 12: 2). Do đó, ngay cả khi các tín hữu nhận ra rằng tư cách môn đệ của họ đòi họ phải từ bỏ và đau khổ do lòng trung tín mang đến, họ không ngã lòng và họ tiếp tục chọn theo Chúa, Đấng đi trước chúng ta về bên phải Chúa Cha và đồng hành với chúng ta cùng với Thánh Thần của Người.

Ơn gọi của các tông đồ

94. Trong số những người theo Người, Chúa Giêsu chọn một ít để đảm nhận một thừa tác vụ đặc biệt. Điều này được thấy rất rõ ràng trong ơn gọi của các tông đồ: Người bổ nhiệm mười hai người, những người mà Người đã đặt tên là các Tông Đồ, để họ có thể ở với Người và Người có thể sai họ đi rao giảng và có quyền xua trừ ma quỷ (xem Mc 3:14). -15; Lc 6:13), thúc giục họ chẵn dất đàn chiên của mình (xem Ga 21: 15-19); tương tự như vậy, Thánh Phaolô, «một đầy tớ

của Chúa Giêsu Kitô, được kêu gọi làm tông đồ, được đặt riêng ra vì Tin Mừng của Thiên Chúa» (Rm 1: 1; xem 1Cr 1: 1). Trong các bản văn đề cập đến ơn gọi đặc biệt để được sai đi, việc chỉ định tự do và nhưng không của Thiên Chúa đã được nêu bật rõ ràng, cũng như sự lựa chọn đã được làm lúc còn ở trong bụng mẹ, sự mặc khải mầu nhiệm Chúa Kitô cho những người được chọn và nhiệm vụ trong lịch sử cứu độ. Đôi khi ơn gọi này được kèm theo với việc ban cho người được kêu gọi một tên mới.

95. Điều quan trọng là phải nhấn mạnh rằng chỉ có thể hiểu "các ơn gọi" đặc thù trong bối cảnh "ơn gọi" của toàn thể Giáo Hội. Thật vậy, chính tên gọi *ecclesia* đã cho thấy đặc tính ơn gọi của cộng đồng môn đệ, căn tính của giáo hội này như một cuộc hội họp của những người được triệu tập (xem 1Cr 1:26; PDV 34). Trong Giáo Hội, các ơn gọi đảm nhận một nhiệm vụ đặc biệt không có nghĩa là ban cho một đặc ân, mà đúng hơn là để làm hiển thị ơn thánh mà Thượng Đế dùng để kêu gọi mọi người chúng ta vào ơn cứu rỗi: vì thế, khi Chúa Giêsu nói với người thu thuế Lêvi «hãy theo tôi», biến ông thành một tông đồ của Giáo Hội (Mc 2:14), Người đã công bố với mọi người chúng ta rằng Người không đến «để kêu gọi người công chính, mà là những người tội lỗi» (Mc 2:17).

Ơn gọi của Giáo Hội và các ơn gọi trong Giáo Hội

96. Ơn gọi của Giáo Hội được thực sự loan báo đích thực và nên trọn hoàn toàn nơi Đức Maria, người phụ nữ trẻ mà với tiếng "xin vâng" của mình, đã làm cho việc nhập thể của Chúa Con thành khả hữu và, do đó, thiết lập các điều kiện cho mọi ơn gọi khác trong Giáo Hội diễn ra. "Nguyên lý Maria" đi trước và vượt qua bất cứ nguyên lý thừa tác, đặc sủng và pháp lý nào khác trong Giáo Hội, và nó hỗ trợ và đồng hành với mọi nguyên lý này.

97. Hơn nữa, không thể hiểu đầy đủ ý nghĩa của ơn gọi phép rửa của chúng ta nếu chúng ta không nghĩ đến nó như có liên hệ nội tại với đặc điểm sai đi của Giáo Hội, một đặc điểm cuối cùng được điều hướng tới sự hiệp thông với Thiên Chúa và với mọi người. Thật vậy, các ơn gọi khác nhau trong giáo hội là những biểu thức đa diện qua đó

Giáo hội hoàn thành ơn gọi của mình trở thành dấu chỉ thực sự của Tin Mừng, được tiếp nhận trong một cộng đồng huynh đệ. Các hình thức khác nhau trong đó chúng ta có thể bước chân theo Chúa Kitô, mỗi hình thức theo cách riêng, nói lên sứ mệnh làm chứng cho biến cố Giê-su, trong đó mỗi người đàn ông và đàn bà đều tìm được ơn cứu rỗi.

98. Thánh Phaolô trở lại chủ đề này nhiều lần trong các lá thư của ngài; ngài nhắc lại hình ảnh của Giáo Hội như một thân thể gồm nhiều chi thể khác nhau, và làm nổi bật việc mỗi chi thể đều cần thiết và cùng một lúc ra sao trong tương quan với toàn thể, vì chỉ có sự thống nhất hài hòa của mọi bộ phận mới làm cho thân thể sống động và hài hòa mà thôi. Nguồn gốc của sự hiệp thông này, theo Thánh Tông Đồ, là trong mầu nhiệm của chính Chúa Ba Ngôi. Quả thật, Thánh Phaolô từng viết cho tín hữu Côrintô: “Có nhiều đặc sủng khác nhau, nhưng chỉ có một Thần Khí. Có nhiều việc phục vụ khác nhau, nhưng chỉ có một Chúa. Có nhiều hoạt động khác nhau, nhưng vẫn chỉ có một Thiên Chúa làm mọi sự trong mọi người”(1Cr 12: 4-6).

99. Do đó, không thể quan niệm hay hiểu một cách độc lập các hình thức khác nhau của đời sống Kitô hữu, mà chỉ có thể hiểu chúng trong sự hỗ tương do chúng phát sinh và trong sự trao đổi những các công phúc chúng hoàn thành (xem CL 55; VC 31). Đây là cách duy nhất Giáo Hội có thể trở thành một hình ảnh toàn diện của gương mặt Chúa Giê-su trong lịch sử loài người. Bức thư *Iuvenescit Ecclesia* gần đây, về mối liên hệ giữa các hồng ân phẩm trật và đặc sủng đối với đời sống và sứ mệnh của Giáo Hội, cung cấp cho ta các tiêu chí có giá trị để khai triển một nền thần học chính xác về các đặc sủng, để trân trọng chào đón và khôn ngoan thăng tiến các hồng ân ơn thánh mà Chúa Thánh Thần không ngừng khơi lên trong Giáo Hội để trẻ trung hóa Giáo Hội.

Các nẻo đường ơn gọi khác nhau

100. Cuối cùng, việc khai triển một quan điểm rộng rãi về ơn gọi mời gọi chúng ta nghĩ đến việc biện phân ơn gọi theo cách có tiềm năng bao gồm mọi người vì, như Đức Giáo Hoàng Phanxicô từng nói, «nói

đến thừa tác vụ ơn gọi là khẳng định rằng mọi hành động mục vụ của Giáo Hội, do chính bản chất của nó, phải được điều hướng vào việc biện phân ơn gọi. [...] Việc phục vụ ơn gọi phải được coi là linh hồn của mọi việc truyền giảng Tin Mừng và của mọi thừa tác mục vụ của Giáo Hội» (*Thông điệp của Đức Thánh Cha cho những người tham dự Hội nghị Quốc tế “Thừa Tác Vụ Ôn Gọi và Đời Sống Thánh Hiến: Các Triển Vọng và Hy Vọng”*, 25/11/2017) .

Gia đình

101. Hai Thượng Hội Đồng gần đây về gia đình, và Tông Huấn *Amoris Laetitia*, đã cung cấp một cái nhìn sâu sắc và phong phú về ơn gọi của gia đình trong Giáo Hội và sự đóng góp không thể thay thế mà các gia đình vốn được kêu gọi cung cấp chứng từ cho Tin Mừng, bằng tình yêu lẫn nhau và việc sinh sản cùng giáo dục con cái. Việc phục hồi các hệ luận ơn gọi của thông điệp này, và việc làm cho nó dễ hiểu đối với người trẻ trong nền văn hóa xúc cảm mà họ vốn thuộc về, là những điều rất quan trọng. Suy nghĩ về việc chuẩn bị hôn nhân và việc đồng hành với các cặp vợ chồng trẻ xem ra là hai điểm chiến lược, mà các năng lực mục vụ nên được đầu tư vào.

Thừa tác vụ thụ phong

102. Giáo Hội luôn nhận ra rằng các ơn gọi vào thừa tác vụ thụ phong có tính quyết định đối với đời sống Kitô Giáo và cho sự cứu rỗi của mọi người nam nữ. Đây là lý do tại sao Giáo Hội đã dành sự chú ý đặc biệt cho việc chăm sóc, đào tạo và đồng hành với các ứng viên muốn tham dự bậc sống này. Mối quan tâm của nhiều Giáo hội về sự suy giảm trong con số ứng viên là điều không thể phủ nhận; điều này đòi hỏi một suy tư đổi mới về ơn gọi vào thừa tác vụ thụ phong và về việc chăm sóc mục vụ ơn gọi có khả năng truyền đạt sức hấp dẫn của lời Chúa Giêsu kêu gọi trở thành các mục tử của đàn chiên của Người.

Đời sống thánh hiến

103. Chứng từ tiên tri của đời sống thánh hiến cũng cần được tái khám phá và trình bày tốt hơn cho người trẻ trong sức hấp dẫn độc đáo của nó, như một chất trừ khử "bệnh tê liệt thói thường"

(“paralysis of normality”) và là sự cởi mở đón nhận ơn thánh vốn đảo ngược thế gian và lối suy nghĩ của nó. Việc hâm nóng sức quynn rũ của tính triệt để phúc âm nơi các thế hệ trẻ, để họ có thể khám phá lại giá trị tiên tri của đức khiết tịnh, nghèo khó và vâng lời như lời loan báo Nước Chúa và như sự thành toàn cuộc sống của họ, là điều không thể bỏ qua trong thời điểm bị các não trạng duy tiêu thụ và duy thương mại thống trị.

Nghề nghiệp và ơn gọi

104. Được kêu gọi nên thánh và xúc dầu bởi Thần Khí, các Kitô hữu học cách nhìn mọi lựa chọn ở trong đời bằng đôi mắt ơn gọi, đặc biệt là sự lựa chọn trung tâm của bậc sống họ, nhưng cả các lựa chọn liên quan đến đời sống nghề nghiệp của họ nữa. Vì lý do này, một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC hy vọng rằng Thượng Hội Đồng sẽ có thể tìm cách giúp mọi Kitô hữu khám phá lại mối liên kết giữa nghề nghiệp và ơn gọi trong tất cả sự phong phú của nó đối với cuộc sống của mọi người, và cung cấp cho người trẻ một sự hướng nghiệp có lưu ý tới viễn ảnh ơn gọi.

Tình thế chưa từng có của người độc thân

105. Cuối cùng, một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC tự hỏi những người chọn sống độc thân và không nghĩ gì đến việc thánh hiến hoặc kết hôn đặc thù nào thì họ có tư thế ơn gọi nào. Xét vì con số của họ đang gia tăng trong Giáo Hội và trong thế giới, nên điều quan trọng là Thượng Hội Đồng phải suy nghĩ về vấn đề này.

Chương III: Tính năng động của việc biện phân ơn gọi

Yêu cầu biện phân

106. Trong cuộc Gặp Mặt Tiền Thượng Hội Đồng, một thanh niên đã nói lên rõ ràng tầm quan trọng của việc biện phân đối với cuộc sống của chúng ta: “Hôm nay, giống hàng ngàn người trẻ khác, cả các tín hữu lẫn những người không tin, tôi phải đưa ra các quyết định, đặc biệt liên quan tới sự nghiệp tương lai của tôi . Tuy nhiên, tôi do dự,

mất hồn và lo lắng. [...] Tôi cảm thấy như thể đang đối diện với một bức tường, khi tôi đi tìm một ý nghĩa sâu sắc cho cuộc sống của mình. Tôi nghĩ rằng tôi cần một chút biện phân khi đối diện với sự trống rỗng này ». Trong những ngày đó, câu hỏi của người trẻ này đã được xác nhận nhiều lần, được phát biểu cách tươi mới và sâu sắc hóa, làm nổi bật các khó khăn của giới trẻ: «Nhiều người trẻ, khi được hỏi ‘Ý nghĩa cuộc sống của bạn là gì?’ đã không biết trả lời như thế nào. Không phải lúc nào họ cũng tạo được sự nối kết giữa cuộc sống và sự siêu việt» (GMTHĐ 5). Người trẻ chuyên dịch khá thường xuyên giữa các cách tiếp cận cực đoan và ngây thơ: từ cảm giác họ đang tùy thuộc lòng thương xót của một số phận không thể tránh và tiền định, họ bước sang cảm quan thấy mình choáng ngợp bởi một lý tưởng cao vời trừu tượng, trong một bối cảnh đua tranh không kiểm chế, ngăn chặn. Trong tình huống này, chúng ta có thể nhận ra một cơ may cho Giáo Hội, cho dù người trẻ khó có thể coi Giáo Hội như người có khả năng giúp đỡ họ: «Nhiều người trẻ không biết cách tiến hành có ý thức quá trình biện phân ra sao; đây là một cơ may để Giáo Hội đồng hành với họ » (GMTHĐ 9). Đức Giáo Hoàng Phanxicô cũng nhận ra điều đó: “Về điểm này, chúng ta phải nói rằng nhiều cộng đồng giáo hội không biết làm điều này cách nào hoặc họ thiếu khả năng biện phân. Đó là một trong những nan đề của chúng ta, nhưng chúng ta không nên cảm thấy sợ hãi» (Đức Phanxicô, *Gặp Mặt Tiên Thượng Hội Đồng*, trả lời câu hỏi số 2).

Biện phân trong ngôn ngữ thông thường và trong truyền thống Kitô giáo

107. Những người trẻ tham dự cuộc Gặp Mặt Tiên Thượng Hội Đồng cũng đề cập đến việc họ khó có thể hiểu biện phân có nghĩa gì, vì hạn từ này không phải là thành phần trong từ vựng của họ, mặc dù họ cảm nhận được nhu cầu nó đề cập đến: “Việc biện phân ơn gọi của ta có thể là một thách thức, đặc biệt dưới góc độ các quan niệm sai lầm về hạn từ này. Tuy nhiên, người trẻ sẵn sàng tiếp nhận thách thức. Việc biện phân ơn gọi của ta có thể là một cuộc phiêu lưu trong hành trình cuộc sống » (GMTHĐ 9).

108. Thực ra, hạn từ biện phân có thể chỉ nhiều điều khác nhau, các

nghĩa này không xung đột nhau nhưng cũng không giống hệt nhau. Theo một nghĩa rộng hơn, biện phân chỉ một quá trình trong đó các quyết định quan trọng được đưa ra; ý nghĩa thứ hai, một ý nghĩa đặc trưng hơn của truyền thống Kitô giáo, đề cập đến các động lực tâm linh qua đó các cá nhân, nhóm hoặc cộng đồng cố gắng nhận ra và chấp nhận thánh ý của Thiên Chúa trong tình huống thực tế của họ. Hơn nữa, như Tài Liệu Chuẩn Bị đã đề cập, hạn từ này áp dụng vào khá nhiều thực hành và hoàn cảnh khác nhau: «Thật vậy, một hình thức biện phân được tìm thấy trong việc đọc các dấu chỉ của thời đại có thể dẫn đến việc nhận ra sự hiện diện và hành động của Chúa Thánh Thần trong lịch sử. Thay vào đó, sự biện phân về luân lý phân biệt điều tốt khỏi điều xấu. Lại có một hình thức khác, tức biện phân thiêng liêng, nhằm mục đích nhận ra sự cám dỗ để bác bỏ nó và tiến bước trên đường dẫn đến sự sống viên mãn. Sự chòng chéo của các ý nghĩa trong các hình thức khác nhau này là điều hiển nhiên, và chúng không bao giờ có thể tách biệt hoàn toàn với nhau (DP II, 2).

Đề xuất biện phân ơn gọi

109. Một số bình diện khác nhau cũng cần được xem xét trong các điều chuyên biệt của việc biện phân ơn gọi. Như các nhận xét của Đức Giáo Hoàng Phanxicô tại cuộc Gặp Mặt Tiền Thượng Hội Đồng đã cho thấy, có một bình diện chung cho mọi người đàn ông và đàn bà: «Tất cả chúng ta đều cần sự biện phân. Đây là lý do tại sao chữ này được bao gồm trong chủ đề của Thượng Hội Đồng, không phải sao? Và khi chúng ta cảm thấy sự trống rỗng này, sự bồn chồn này, chúng ta phải biện phân rõ ràng» (Đức Phanxicô, *cuộc Gặp Mặt Tiền Thượng Hội Đồng*, trả lời cho câu hỏi số 2). Theo nghĩa này, Thượng Hội đồng dự định chăm sóc «mọi người trẻ, không trừ ai» ngay từ đầu (DP 2), cung cấp cho họ sự sẵn lòng đồng hành với họ trong diễn trình dẫn họ tới chỗ đạt được sự rõ ràng và sự thật về bản thân, chào đón hồng ân sự sống và tìm thấy phần đóng góp mà họ vốn được kêu gọi hiến tặng cho xã hội và thế giới. Đức Thánh Cha cũng nêu bật việc Giáo Hội đặt căn bản cho đề xuất biện phân mà Giáo Hội vốn mở rộng cho mọi người, trên niềm xác tín của đức tin: “Thiên Chúa yêu thương mỗi người chúng ta, và đích thân ngỏ lời kêu gọi tới từng người. Đó là một hồng ân mà, nếu được khám phá, sẽ làm ta tràn ngập

niềm vui (xem Mt 13: 44-46). Hãy tin chắc điều này: Thiên Chúa tin tưởng các con; Người yêu các con và Người kêu gọi các con. Và sẽ không bao giờ có bất cứ thiếu sót nào về phần Người, bởi vì Người trung tín và thực sự tin tưởng vào các con » (Đức Phanxicô, *Diễn Văn tại cuộc Gặp Mặt Tiên Thượng Hội Đồng*, 2).

110. Đối với những tín hữu trẻ, viễn ảnh biện phân có được một chiều sâu mới, miễn là nó được đặt bên trong các động lực của môi kiên hệ bản thân với Chúa: do đó, họ công khai cố gắng khám phá những con đường có thể có để đáp trả tình yêu của Thiên Chúa, bằng cách tham gia, trong tư cách chi thể của Giáo Hội, vào sứ mệnh công bố và làm chứng cho Tin Mừng. Do đó, quan điểm sẽ rộng rãi hơn và có căn bản hơn so với quan điểm giản lược theo đó, như nhiều câu trả lời của nhiều HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC đã cho thấy, các nhà lãnh đạo Giáo Hội và nhiều tín hữu có khuynh hướng đồng nhất sự biện phân ơn gọi với con đường chọn bậc sống của bạn (kết hôn, làm linh mục, đời sống thánh hiến). Biện phân ơn gọi cũng có thể chỉ quyết định dẫn thân xã hội và chính trị, hoặc một nghề nghiệp.

111. Trên hết, việc biện phân ơn gọi không kết thúc, một khi quyết định đã được đưa ra giữa nhiều phương án khác nhau, nhưng nó kéo dài theo thời gian, song hành với các bước cụ thể mà chúng ta đưa ra để thực hiện quyết định đó. Theo nghĩa này, biện phân cũng là một lối sống: «Nó cần thiết không những ở những thời điểm ngoại thường, khi chúng ta cần phải giải quyết các vấn đề nghiêm trọng và đưa ra những quyết định chủ yếu. Nó còn là một phương tiện chiến đấu thiêng liêng để giúp chúng ta bước chân theo Chúa một cách trung thành hơn. Chúng ta cần nó mọi lúc, để giúp chúng ta nhận ra thời khóa biểu của Thiên Chúa, kéo chúng ta không lưu ý tới các thúc đẩy của ơn thánh Người và bỏ qua lời mời gọi của Người muốn chúng ta lớn lên. Sự biện phân thường được thực hiện trong những điều nhỏ mọn và dường như không có liên quan gì cả, vì sự vĩ đại của tinh thần được thể hiện trong các thực tại đơn sơ hàng ngày » (GE 169). Sự biện phân là một hồng phúc và một rủi ro, và điều này có thể khiến ta sợ hãi.

Nhìn nhận, giải thích, chọn lựa

112. Như chúng ta đã thấy, đối với Giáo Hội, khả thể biện phân đặt căn bản trên xác tín của đức tin: Thánh Thần Thiên Chúa làm việc tận thẳm sâu bên trong ta - trong "trái tim", Thánh Kinh nói thế; trong "lương tâm", truyền thống thần học nói thế - của mọi người, bất kể họ có minh nhiên tuyên xưng đức tin Kitô giáo hay không, qua các cảm quan và mong ước của họ, do các biến cố của cuộc sống gợi lên, và có liên hệ với các ý nghĩ, hình ảnh và dự án. Ba "bước" của biện phân mà Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã chỉ ra trong *Niềm Vui Tin Mừng* số 51, được lặp lại bởi Tài Liệu Chuẩn Bị, phát xuất từ việc chú ý đến các động lực bên trong này: *Nhìn nhận, giải thích, chọn lựa*.

113. *Nhìn nhận* có nghĩa là "đặt tên" cho số lượng lớn các cảm xúc, ước muốn và cảm quan có trong mọi người chúng ta. Chúng đóng một vai trò nền tảng và ta không nên che giấu hoặc làm nản chí chúng. Đức Giáo Hoàng đề cập đến điều này: «Cởi mở mọi thứ là điều quan trọng, các cảm quan không nên giả mạo, hoặc ngụy trang. Các ý nghĩ xuất hiện nên được [đưa] vào biện phân» (*Gặp Mặt Tiền Thượng Hội Đồng*, trả lời cho câu hỏi số 2). Cuộc hành trình biện phân ơn gọi đòi phải chú ý nhiều tới các điều xuất hiện trong các trải nghiệm khác nhau (gia đình, học tập, việc làm, tình bạn, các liên hệ lãng mạn, việc thiện nguyện và các cam kết khác, vv), mà ngày nay, người ta rất thường có qua các nẻo đường không thẳng thừng, không luôn thẳng tiến, những hành trình nhất thiết thẳng thừng với các thành công và thất bại: Ở đâu người trẻ mới cảm thấy như đang ở nhà mình? Ở đâu, anh ta hoặc chị ta mới cảm thấy "một sở thích" (tiếng Pháp: «goût») mãnh liệt hơn? Tuy nhiên, điều này không đủ vì kinh nghiệm sống khá mơ hồ và người ta có thể mang lại cho nó nhiều lối giải thích khác nhau: nguồn gốc của ham muốn này là gì? Nó có thực sự dẫn người ta tới "niềm vui yêu thương" không? Trên cơ sở lối giải thích này, các lựa chọn có thể được đưa ra không những đơn thuần là kết quả của các thúc ép nội tâm hoặc áp lực xã hội, mà còn là một thao tác thực sự của tự do và trách nhiệm.

114. Là một hành vi của tự do con người, sự biện phân cũng có nguy cơ sai lầm. Như Tài Liệu Chuẩn Bị đã cho thấy, «trái tim con người, vì sự yếu đuối và tội lỗi của nó, thường bị phân chia vì nó bị thu hút

bởi những cảm quan khác nhau và thậm chí trái ngược nhau» (DP II, 4). Do đó điều không thể miễn chước đối với những người biện phân là phải tiếp tục đào tạo cảm giới, trí hiểu và phong cách của họ.

115. Đối với những người chấp nhận và rút cảm hứng từ nó, sự khôn ngoan Kitô giáo cung cấp nhiều công cụ có giá trị như Lời Chúa, các giáo huấn của Giáo Hội và đồng hành thiêng liêng; tất cả đều là các trợ cụ để tương tác với chuẩn mực sống động là Chúa Giêsu, để tiến tới chỗ biết Người một cách thân mật đến mức "có được trái tim của Người". Do đó, một hành trình biện phân đích thực đòi phải có một thái độ lắng nghe và cầu nguyện, sự hiền lành đối với vị thầy của chúng ta và sự sẵn lòng đưa ra các quyết định khó khăn. Đây cũng là điều mà những người trẻ tuổi dự cuộc của Gặp Mặt Tiên Thượng Hội Đồng đã thảo luận: «Dành thời gian trong im lặng, nội suy và cầu nguyện, cũng như đọc Sách Thánh và thâm hậu hóa việc tự biết mình là những cơ hội rất ít người trẻ tập tành. Cần một dẫn nhập tốt hơn vào các lãnh vực này. Tham gia với các nhóm, phong trào lấy đức tin làm căn bản và các cộng đồng có cùng một tâm thức cũng có thể giúp người trẻ trong việc biện phân của họ» (GMTHĐ 9). Một bước căn bản theo hướng này là thực hành điều truyền thống vốn gọi là "xét mình", một cuộc kiểm tra thực sự nhằm mục đích làm cho mọi người nhận biết các dấu chỉ sự hiện diện của Thiên Chúa và giúp họ nhận ra tiếng nói của Người trong các điều thực tiễn của cuộc sống hàng ngày của chúng ta. Vì lý do này, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đề nghị thực hành này cho mọi Kitô hữu, và thậm chí hơn thế, cho những người trẻ đang cố gắng tìm đường đi của họ: «Trong cuộc đối thoại với Chúa, Đáng yêu thương chúng ta, tôi xin mọi Kitô hữu đừng bỏ qua 'việc xét mình' thành thực hàng ngày" (GE 169). Bên trong cuộc đối thoại với Chúa Kitô, Đáng là Đường, là Sự Thật và là Sự Sống, điều mà một Thánh Bộ Tòa Thánh mong muốn cho người trẻ thực sự có thể xảy ra: "Việc đào tạo cảm giới của họ, một việc giúp họ nối kết nhiều hơn với sự tốt lành và sự thật hơn là các tiện nghi và sở thích của họ».

Vai trò của lương tâm chúng ta

116. Lương tâm đóng một vai trò trung tâm trong việc biện phân. Như một Thánh Bộ Tòa Thánh đã nhắc nhở chúng ta, «nếu cần có việc đào

tạo (và cần có thực!), nó chỉ có thể xảy ra như một nền giáo dục để có tự do và lương tâm». Trong khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô nhấn mạnh đến việc lương tâm của chúng ta “cần được dung hợp tốt hơn vào triết lý hành động Giáo Hội như thế nào (AL 303), thì các câu trả lời của các HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC cho thấy, trong thực tế, lương tâm thường không được lưu ý đủ. Vai trò của nó không bị giới hạn vào việc nhìn nhận các sai lầm hay tội lỗi của chúng ta: xem xét các giới hạn bản thân của chúng ta và các giới hạn trong hoàn cảnh của chúng ta, chưa kể đến mọi khó khăn trong việc tìm đường đi, lương tâm của chúng ta sẽ giúp chúng ta thấy mình có thể hiến tặng những quà phúc nào, đem đến những đóng góp nào, cả khi không hoàn toàn đạt tới tiêu chuẩn như lý tưởng của chúng ta đòi hỏi.

117. Như Công đồng Vatican II đã chỉ ra, lương tâm của chúng ta là « cốt lõi và cung thánh mẫu nhiệm nhất của một con người. Ở đó, họ ở một mình với Thiên Chúa, Đấng mà tiếng nói của Người vang vọng trong thăm sâu linh hồn họ » (GS 16). Khởi đi từ quan điểm đức tin này, xem ra điều rõ ràng là: việc thực hành lương tâm của chúng ta là một giá trị nhân học phổ quát: nó thách thức mọi người nam nữ, không phải chỉ các tín hữu mà thôi, và mọi người đều phải đáp ứng nó. Nhờ trải nghiệm họ được yêu thương như những hữu thể độc đáo trong mạng lưới quan hệ xã hội nằm bên dưới cuộc sống của họ, mọi người ai nấy đều khám phá và tiếp nhận lời kêu gọi yêu thương, và điều này thách thức lương tâm họ như một mệnh lệnh tự thiết lập thành một qui phạm. Sự nâng cao lương tâm của chúng ta này bắt nguồn từ việc chiêm niệm chính *modus operandi* (cách hành động) của Chúa: chính trong lương tâm của Người, Chúa Giêsu đã đưa ra các quyết định của Người, trong một cuộc đối thoại thân mật với Chúa Cha, kể cả các quyết định khó khăn nhất, như quyết định trong Vườn Diệtsimani. Người chính là qui phạm đích thực của mọi hành động Kitô giáo và ơn gọi đặc thù.

Đối diện với thực tế

118. Người trẻ cảm nghiệm được các giới hạn trong quyền tự do của họ, và do đó, trong việc họ biện phân: «Nhiều nhân tố ảnh hưởng đến khả năng của người trẻ trong việc biện phân ơn gọi của họ, chẳng hạn

như: Giáo hội, các dị biệt văn hóa, các đòi hỏi của việc làm, thế giới kỹ thuật số, các kỳ vọng của gia đình, sức khỏe tâm thần và trạng thái tâm trí, tiếng ồn, áp lực của người đồng trang đồng lứa, khung cảnh chính trị, xã hội, kỹ thuật, vv...» (GMTHĐ 9). Nhưng thực tại cụ thể này – một thực tại, trước hết, là một hồng phúc và là một cái gì khác (tiếng Pháp: *altérité*) đi qua chúng ta - với những ràng buộc được nó áp đặt, chỉ là một phương tiện nhờ đó chúng ta tìm được sự xác nhận điều chúng ta đã dự cảm trong trái tim mình: nguyên tắc nói rằng “thực tại cao hơn ý tưởng” cũng có giá trị cho việc biện phân. Về mặt thần học, mọi thêm muốn, kể cả thêm muốn siêu phàm nhất, cũng đều được mời gọi nhập thân vào một chọn lựa cụ thể và gắn bó, nhất thiết có giới hạn, một chọn lựa mở cửa dẫn đến một loại khổ tu (*ascesis*), mà không có nó, sẽ không có đường tiến tới sự thánh thiện và viên mãn của cuộc sống.

119. Dẫn thân vào cuộc sống hàng ngày của chúng ta có thể là một điều kích thích, nhất là khi các hoàn cảnh bắt buộc ta phần nào phải “đình hoãn” hoặc “kìm hãm” đà tiến bộ trong các mục tiêu của chúng ta. Đây là trải nghiệm người trẻ đang trải qua ở nhiều quốc gia ngày nay, hoặc do thiếu các cơ may thực sự giúp họ sử dụng tốt các kỹ năng của họ, hoặc phải mất nhiều thời gian, đôi khi rất dài, họ mới bắt đầu thành công trong đời sống chuyên nghiệp. Những tình huống này có thể mang lại nhiều hiệu quả, khi chúng buộc các cá nhân phải trải qua một giai đoạn “vỡ mộng” lành mạnh và họ nhận ra rằng không có thành đạt chuyên nghiệp nào hay mục tiêu hiện sinh nào có thể làm dịu cơn khát sống, sự viên mãn và tính vĩnh cửu mà họ luôn mang trong lòng họ. Điều này tạo ra lực đẩy khiến ta dẫn thân vào một cuộc tìm kiếm sâu sắc hơn tính chân thực và ơn gọi. Một trong những vấn đề của thời ta là các hoàn cảnh thường dẫn đến việc trì hoãn giai đoạn này, đặt nó vào thời điểm người ta đã có nhiều quyết định có tính ràng buộc, ví dụ thuộc phạm vi xúc cảm, hoặc đã xác định lối sống của họ và thực hiện nhiều cam kết - bao gồm cả cam kết tài chính – mà họ khó có thể làm ngơ.

Chương IV: Nghệ thuật đồng hành

120. Toàn bộ truyền thống tâm linh nhấn mạnh đến tầm quan trọng

căn bản của việc đồng hành, đặc biệt trong diễn trình biện phân ơn gọi. Người trẻ tham dự cuộc Gặp Mặt Tiền THƯỢNG HỘI ĐỒNG bày tỏ nhu cầu này nhiều lần, nhấn mạnh đặc biệt đến tầm quan trọng của chứng từ và nhân đạo của người đồng hành với họ. Nhiều HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC cũng đã nhấn mạnh việc giới trẻ đang yêu cầu các nhà lãnh đạo giáo hội sẵn lòng cung cấp việc phục vụ này như thế nào, và làm nổi bật việc các nhà lãnh đạo khó khăn ra sao trong việc bảo đảm điều này.

Có thể nói "đồng hành" nhiều cách

121. «Mọi người trẻ, không trừ ai, đều có quyền được hướng dẫn trong hành trình cuộc sống» (DP III, 2). Đồng hành ơn gọi là một diễn trình có khả năng giải phóng tự do, cũng như khả năng để hiến tặng và hòa nhập các chiều kích khác nhau của cuộc sống bên trong một chân trời ý nghĩa. Vì lý do này, một cuộc đồng hành đích thực sẽ cố gắng trình bày ơn gọi không phải như một số phận tiền định, một trách vụ phải thi hành, một kịch bản đã viết sẵn, phải được chấp nhận bằng cách tìm ra cách để thực thi nó một cách hữu hiệu. Thiên Chúa coi trọng sự tự do mà Người đã ban cho con người, và đáp trả lời kêu gọi của Người là một sự cam kết đòi hỏi việc làm, trí tưởng tượng, sự táo bạo và sẵn lòng thực hiện sự tiến bộ bằng cả lỗi thử, sai thì làm lại.

122. Các câu trả lời mà chúng ta nhận được cho thấy một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC xem xét việc đồng hành bằng các hạn từ “rộng rãi” (bao gồm cả các cuộc hội họp không thường xuyên, lời cố vấn tốt, các buổi đối thoại về các chủ đề khác nhau); đối với các Hội Đồng khác, nó là một điều gì đó chuyên biệt hơn và nằm trong phạm vi của “luyện thi Kitô giáo” (Christian coaching). Những người đồng hành với giới trẻ có thể là đàn ông và đàn bà, tu sĩ và giáo dân, các cặp vợ chồng; cộng đồng cũng đóng một vai trò quyết định. Do đó, việc đồng hành với người trẻ của Giáo hội mang nhiều hình thức trực tiếp và gián tiếp khác nhau, đan xen nhiều chiều kích khác nhau và sử dụng các phương tiện đa dạng, tùy thuộc vào bối cảnh nơi nó diễn ra và mức độ tham gia vào giáo hội và vào đức tin của những người được đồng hành.

Đồng hành thiêng liêng

123. Một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC coi việc đích thân đồng hành thiêng liêng như là nơi ưu tuyển, nếu không muốn nói là nơi duy nhất, để biện phân ơn gọi. Đây là một cơ may để học cách biết nhìn nhận, giải thích, lựa chọn, theo một quan điểm đức tin, lắng nghe những gì Chúa Thánh Thần gợi ý trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta (xem EG 169-174). Trong mỗi liên hệ đồng hành bản thân, điều quan trọng là nhận ra sự khác biệt giữa cách tiếp cận nam và nữ, cả đối với người đồng hành lẫn những người được đồng hành. Về mặt này, sự phong phú của truyền thống biết nói đến việc làm cha và làm mẹ tinh thần cần phải được thâm hậu hóa và duy trì.

124. Đồng hành thiêng liêng có những đặc điểm chuyên biệt làm nó khác với các hình thức đồng hành bản thân khác như huấn đạo, huấn luyện, dìu dắt, dạy kèm, vv Tuy nhiên, cũng có những mối liên hệ và liên kết giữa chúng. Muốn tránh việc không nhìn thấy tính thống nhất giữa con người và đặc điểm toàn diện trong mỗi liên hệ đồng hành, ta cần thăm dò tính bổ túc giữa việc đồng hành thiêng liêng theo nghĩa hẹp và các hình thức gần gũi khác mà, trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta, có liên quan đến các cá nhân có thể giúp người trẻ biện phân và góp phần vào việc đào luyện lương tâm và tự do của họ.

Đồng hành tâm lý

125. Như Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã dạy, «sự biện phân thiêng liêng không loại trừ các hiểu biết thông sáng trong các lãnh vực hiện sinh, tâm lý, xã hội hay luân lý rút ra từ các khoa học nhân văn. Nhưng đồng thời, nó cũng vượt quá chúng» (GE 170). Cách riêng, cần chỉ rõ điều gì phân biệt việc đồng hành thiêng liêng với việc đồng hành tâm lý hay tâm lý trị liệu, một khoa, nếu chịu cởi mở đối với siêu việt, có thể trở thành nền tảng cho con đường hội nhập và tăng trưởng. Loại đồng hành thứ hai tập trung vào các nguồn tài nguyên, các giới hạn và biến hóa của con người trong việc hoàn thành các mong ước của họ. Còn đồng hành thiêng liêng thì nhắm một cách chuyên biệt hơn vào việc kích hoạt cuộc đối thoại thân mật giữa con

người và Thiên Chúa trong cầu nguyện, khởi đi từ Tin Mừng và toàn bộ Sách Thánh, ngõ hầu tìm ra cách có tính bản vị nhất để đáp lại lời Thiên Chúa kêu gọi. Một nền sự phạm cần trọng sẽ cho phép việc hội nhập chiều kích tâm lý vào việc đồng hành thiêng liêng: không những chỉ lắng nghe và tương cảm (empathy), mà còn biện phân trong khi tương tác với Lời Chúa; không những chỉ tín thác, mà còn cố gắng nhận ra rằng niềm vui Tin Mừng đánh thức sự cao quý trong các ước muốn của chúng ta; không những chỉ là những giấc mơ, mà còn là những bước tiến thực sự vượt qua các khó khăn của đời sống.

Đồng hành và Bí tích Hòa giải

126. Đặc sủng đồng hành thiêng liêng không nhất thiết phải gắn liền với thừa tác vụ thụ phong. Trong truyền thống cổ xưa của chúng ta, những người cha và những người mẹ thiêng liêng đều là các giáo dân, đôi khi là các đan sĩ, nhưng không phải là giáo sĩ. Thói quen, qua đó, việc đồng hành hiện nay được kể như một trong số các vai trò được giao cho các linh mục có nguy cơ giới hạn nó vào cuộc đối thoại thường trùng lặp với việc cử hành bí tích thống hối. Mặc dù có sự gần gũi, các thừa tác viên hòa giải và các nhà đồng hành thiêng liêng có những mục đích, phương pháp và ngôn ngữ khác nhau. Đồng hành ơn gọi, theo nghĩa hẹp, đúng ra không phải là "chất thể" của bí tích hòa giải, vốn là sự tha thứ tội lỗi; tuy nhiên, cuộc gặp gỡ với lòng thương xót của Thiên Chúa trong bí tích là điều không thể thiếu nếu muốn có tiến bộ trong cuộc hành trình này. Chúng ta cũng nên nhìn nhận rằng, trong mối liên hệ giữa đồng hành và bí tích, các truyền thống thiêng liêng khác nhau đã khai triển nhiều nhạy cảm khác nhau.

Gia đình, đồng hành đào tạo và đồng hành xã hội

127. Các hoàn cảnh trong đó cuộc sống bình thường diễn tiến cung cấp nhiều cơ hội để gần gũi, một sự gần gũi giúp ta đồng hành với từng người trong hành trình phát triển của họ, theo nghĩa chuyên biệt thiêng liêng hay theo nghĩa nhân bản rộng rãi hơn. Có những trường hợp trong đó loại đồng hành này được xếp vào các nhiệm vụ có tính định chế của những người cung cấp nó, nhưng có những trường hợp, nó được đặt căn bản trên sự sẵn lòng, năng lực và sự cam kết của các

cá nhân có liên quan.

Một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC nhắc đến vai trò không thể thiếu của các gia đình trong việc biện phân ơn gọi, đặc biệt khi cha mẹ là những vai trò khuôn mẫu trong việc truyền cảm hứng đức tin và sự tận tụy: cha mẹ luôn là các nhân chứng đầu tiên, và thậm chí càng là thế ở những nơi thiếu các thừa tác viên thụ phong. Tuy nhiên, điều ngược lại cũng có thể xảy ra, khi các gia đình quá nhấn mạnh đến tầm quan trọng của thành công kinh tế hay nghề nghiệp, và điều này, cuối cùng, sẽ cản trở khả thể có được một cuộc hành trình biện phân ơn gọi mạnh mẽ. Đôi khi, việc tan vỡ gia đình dẫn người trẻ đến chỗ không còn tin tưởng vào khả thể lập kế hoạch cho tương lai và có được những niềm hy vọng lâu dài.

Đồng hành, cả dưới các tên gọi khác nhau, nằm ở trung tâm chú ý của nhiều hệ thống giáo dục, cả ở cấp trường học lẫn ở cấp đại học. Trước khi là một nhiệm vụ được giao phó cho các cá nhân chuyên biệt, nó là một thái độ sự phạm căn bản và một khung suy nghĩ thấm nhập toàn bộ cộng đồng giáo dục. Sự dè dặt trong việc đào tạo chuyên nghiệp với viễn tượng chuẩn bị có việc làm, cũng là điều tự nó có giá trị. Như một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC đã cho thấy, các loại đồng hành này là «các máng chuyển quan trọng nhất qua đó các trường học, các đại học và các định chế giáo dục khác đóng góp vào sự biện phân ơn gọi của giới trẻ»; hơn nữa, chúng còn tạo dịp kích thích cách tiếp cận thực tại có phê phán khởi đi từ một viễn tượng Kitô giáo và việc lắng nghe tiếng nói của Thiên Chúa.

Cuối cùng, có một số bối cảnh, vai trò và nghề nghiệp trong đó người lớn tiếp xúc với người trẻ, có lẽ vì những vấn đề chuyên biệt, có thể cung cấp một cuộc đồng hành làm thuận lợi cho diễn trình trưởng thành nhân bản hay giải quyết các tình huống có vấn đề: chúng ta có thể nghĩ tới vai trò của huấn luyện viên thể thao, những người có trách nhiệm giáo dục hoặc làm việc trong các loại định chế chuyên biệt (nhà tù, nơi trú ẩn đủ loại, văn phòng huấn đạo hoặc các trạm y tế) hoặc chuyên nghiệp (bác sĩ, nhà tâm lý học, nhà giáo dục, v.v.). Dù trong các trách nhiệm có giới hạn của họ, kể cả các chuyên gia, chúng ta phải nhìn nhận rằng những hình thức đồng hành này có thể

có ý nghĩa thiêng liêng, và đóng một vai trò nào đó trong diễn trình biện phân ơn gọi.

Đồng hành trong việc đọc các dấu chỉ thời đại

128. Người trẻ bị thách thức bởi thực tại xã hội mà họ phải đối diện, một thực tại thường gợi ra những cảm xúc mạnh mẽ: việc giải thích của họ đòi có sự đồng hành và có thể trở thành phương thế để nhận diện các dấu chỉ thời đại mà Chúa Thánh Thần khiến người trẻ và Giáo Hội chú ý. Sự thịnh nộ của người trẻ trước cảnh tham nhũng lan tràn, bất bình đẳng về cấu trúc gia tăng, khinh thường nhân phẩm, vi phạm nhân quyền, kỳ thị đối với phụ nữ và các nhóm thiểu số, bạo lực có tổ chức, và bất công dường như không được xem xét thỏa đáng, nếu chúng ta nhìn vào các câu trả lời của các HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC. Xem ra không có chỗ để thảo luận những vấn đề này trong các cộng đồng Kitô hữu. Ngoài ra, ở nhiều nơi trên thế giới, người trẻ thấy mình ở giữa bạo lực, trong tư cách thủ phạm hay nạn nhân, và họ dễ trở thành mồi ngon cho người lớn thao túng. Các nhà lãnh đạo tôn giáo và chính trị vô lương tâm biết cách khai thác các tham vọng đầy lý tưởng của giới trẻ để phục vụ lợi ích riêng của họ. Trong các bối cảnh khác, sự bách hại tôn giáo, chủ nghĩa cuồng tín và bạo lực chính trị đang làm nản niềm hy vọng về một tương lai hòa bình và thịnh vượng trong trái tim người trẻ. Đây cũng là những biên giới, trong đó, khả năng tiên tri trong việc đồng hành của Giáo hội phải đóng được một vai trò.

Đồng hành trong cuộc sống hàng ngày và trong các cộng đồng Giáo Hội

129. Cuối cùng, còn có việc đồng hành hàng ngày, thường im lặng nhưng không kém phần quan trọng, được cung cấp bởi những người giải thích cuộc sống của họ một cách hoàn toàn nhân bản qua chứng từ của họ. Cũng có tính nền tảng không kém và trong ngôn từ ơn gọi như thế, ta thấy có việc đồng hành bởi các cộng đồng Kitô giáo như một toàn thể, một cuộc đồng hành, nhờ mạng lưới liên hệ của nó, đề ra một lối sống và đứng chung hàng với những người đang trên hành trình hướng tới hình thức thánh thiện bản thân của họ. Như một trong

các thánh bộ của Tòa Thánh từng tuyên bố, «khía cạnh cá thể của việc đồng hành biện phân chỉ có thể hữu hiệu nếu là một phần của kinh nghiệm Kitô Giáo có tính đối thần (theological), huynh đệ và sinh ích. Thực vậy, chính từ cộng đồng, phát sinh ước muốn hiến mình, vốn là điều kiện tiên quyết cho việc biện phân đúng nghĩa các cách chuyên biệt để sống sự biện phân này».

Các phẩm tính của người đồng hành

130. Các nhà đồng hành được kêu gọi tôn trọng mầu nhiệm mà mỗi người đều mang trong mình và tin tưởng rằng Chúa vốn làm việc ở trong họ. Các nhà dìu dắt được mời gọi nhận ra họ là một mẫu mực có thể gây ảnh hưởng đối với người khác qua chính con người họ, hơn là qua những gì họ làm hoặc đề nghị. Sự tương tác sâu sắc về xúc cảm, một sự tương tác được tạo ra trong khung cảnh đồng hành thiêng liêng – không phải là chuyện ngẫu nhiên nếu truyền thống nói tới việc làm cha làm mẹ thiêng liêng, và do đó, tới mối liên hệ sinh sản sâu sắc - đòi người đồng hành phải có một sự đào tạo vững vàng, và khả năng tự mình cố gắng, trước hết, về mặt thiêng liêng và, ở một mức độ nào đó, cả về mặt tâm lý nữa. Chỉ bằng cách này, họ mới có thể thực sự phục vụ người khác, bằng cách lắng nghe và biện phân, và tránh được các nguy cơ thường gặp nhất liên quan đến vai trò của họ: thay thế những người họ đồng hành trong việc tìm kiếm các lựa chọn và chịu trách nhiệm đối với chúng, phủ nhận hoặc dẹp bỏ sự xuất hiện các vấn đề tính dục và, sau cùng, vượt các ranh giới và can dự một cách không thích đáng và phá hoại đối với những người họ đang giúp đỡ trong hành trình thiêng liêng, đến độ gây ra các lạm dụng và phụ thuộc thực sự. Khi điều này xảy ra, ngoài những thương tích gây ra cho những người được đồng hành, một bầu khí sợ hãi và ngờ vực bắt đầu lan rộng, một điều làm nản thói quen đồng hành.

131. Một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC nhận ra rằng đồng hành là một việc phục vụ có tính đòi hỏi, khi đụng đến đức tính bản thân của những người làm việc đó: «Người trẻ đang yêu cầu [...] có được các người đồng hành hữu hiệu và đáng tin cậy, những người tràn đầy niềm tin; những người bắt chước Chúa Kitô, Đáng vốn sống một cuộc sống thực sự hạnh phúc trong khi cố vũ mối tương quan với Thiên

Chúa và Giáo Hội ». Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã đề cập đến việc các người đồng hành có khả năng ra sao trong việc gây cảm hứng cho lòng tin và là những người khôn ngoan, «những người không sợ bất cứ điều gì, biết cách lắng nghe và được Chúa ban cho hồng phúc nói lời đúng vào đúng lúc» (GMTĐ, trả lời câu hỏi số 2).

132. Người trẻ của dự cuộc Hấp Mặt Tiên Thượng Hội Đồng đã mô tả chính xác khuôn mao của người đồng hành: «một Kitô hữu trung thành biết dẫn thân vào Giáo hội và thế giới; một người luôn tìm kiếm sự thánh thiện; một người tâm giao không phán xét; tích cực lắng nghe các nhu cầu của người trẻ và đáp ứng cũng tích cực; yêu thương và tự biết mình cách sâu xa; thừa nhận các giới hạn của mình và biết hưởng các niềm vui và nỗi buồn của cuộc hành trình thiêng liêng” » (GMTĐ 10). Đối với người trẻ, điều đặc biệt quan trọng là các người đồng hành nhận ra nhân tính và tính dễ sai lầm của mình: “Đôi khi người đồng hành được đặt trên bệ cao, và khi họ ngã xuống, sự tàn hại có thể ảnh hưởng đến khả năng người trẻ trong việc tiếp tục dẫn thân với Giáo Hội” (GMTĐ 10). Họ cũng nói thêm rằng «người đồng hành không nên dẫn dắt người trẻ như những người thụ động theo mình, nhưng đi bên cạnh họ, cho phép họ trở thành những người tham gia tích cực trong cuộc hành trình. Họ nên tôn trọng quyền tự do luôn đi kèm với diễn trình biện phân của người trẻ và trang bị cho họ các công cụ để thực hiện điều này một cách hữu hiệu. Các người đồng hành nên hết lòng tin vào khả năng của người trẻ trong việc tham gia vào đời sống của Giáo Hội. Họ nên nuôi dưỡng những hạt giống đức tin nơi người trẻ, mà không mong ngay lập tức nhìn thấy hoa trái việc làm của Chúa Thánh Thần. Vai trò này không và không thể bị giới hạn vào các linh mục và tu sĩ, nhưng giáo dân cũng nên được trao quyền để đảm nhận một vai trò như vậy. Tất cả những người đồng hành như thế sẽ được hưởng lợi nếu được đào tạo tốt và tham gia vào việc đào tạo liên tục» (GMTĐ 10).

Sự đồng hành của các chủng sinh và người trẻ thánh hiến

133. «Đồng hành bản thân là một phương thế không thể thiếu trong việc đào tạo» (RFIS 44) các chủng sinh, nhưng việc này cũng có thể dễ dàng áp dụng cho các tu sĩ nam nữ đang được đào tạo. Trước hết,

điều này phục vụ việc biện phân ơn gọi và xác nhận đặc sủng: cả các cá nhân lẫn Giáo Hội đều cần xác minh các lựa chọn đã làm. Để đạt được mục đích này, điều cốt yếu là các người đồng hành dành một chỗ có thực chất cho tự do trong chính bản thân họ: gọi hứng lòng tin đòi phải từ bỏ các hình thức kiểm soát trá hình; khám phá ra việc đào tạo có thể bị gián đoạn và việc giúp người ta khám phá các nẻo đường thay thế không nên bị loại bỏ một cách tiên thiên, hoặc bị coi như một thất bại, ngay cả trong các tình huống thiếu các thừa tác viên thụ phong hay các vị thánh hiến nam nữ. Đồng thời, việc đồng hành này sẽ góp phần vào diễn trình trưởng thành nhân bản và Kitô giáo của những người đang được đào tạo và là một đầu tư thực sự vào việc đào tạo, nhằm tạo ra một lớp người đàn ông và đàn bà đủ các phẩm tính cần thiết để đồng hành với người khác giúp họ khám phá ra ơn gọi và theo ơn gọi này. Người ta học được việc đồng hành trước nhất bằng cách chấp nhận được đồng hành.

134. Kinh nghiệm của các nhà đào tạo cho thấy các ứng viên của thừa tác vụ thụ phong và đời sống thánh hiến là những người trẻ thời nay cùng chia sẻ các đặc điểm tiêu biểu của nền văn hóa và cách tiếp cận thế giới của những người cùng trang lứa, bắt đầu với sự phổ biến các phương tiện truyền thông xã hội và truyền thông kỹ thuật số. Đồng hành sẽ phải tập chú vào việc thâm hậu hóa đời sống thiêng liêng của bản thân họ, cũng như động lực tông đồ của họ, cổ vũ sự tổng hợp việc chịu khó làm việc, các nỗi thất vọng và sự khô khan; nếu các khó khăn tâm lý xuất hiện, thì ngoài việc đồng hành thiêng liêng, một việc đồng hành chuyên biệt sẽ cực kỳ hữu ích. Đồng thời, việc đồng hành thiêng liêng sẽ cố gắng ngăn cản các ứng viên khỏi lãng phí thời gian bằng cách giúp họ bám trụ vào giai đoạn họ đang trải qua, dù tạm thời, chứ không sống trong sự mong chờ đến lúc việc đào tạo kết thúc. Việc gặp gỡ Chúa diễn ra trong lúc hiện tại, cả với những người đang sống trong các viện đào tạo.

135. Một thách thức mà thời ta ngày càng làm gia tăng là sự tích nhập các dị biệt. Đặc biệt trong các bối cảnh đào tạo có nhiều người từ nhiều quốc gia và nền văn hóa khác nhau, người trẻ sẽ phải được đồng hành để đối phó với cuộc đối thoại liên văn hóa, chuẩn bị cho những gì xã hội đòi hỏi vào cuối diễn trình đào tạo của họ. Nếu một

mặt, người trẻ thiết tha muốn được gặp gỡ với các nền văn hóa khác, thì mặt khác họ lại gặp khó khăn trong việc đối phó với các dị biệt, vì họ phát xuất từ các xã hội vốn sử dụng các phương thế phòng ngừa rất mạnh mẽ chống lại tính đa dạng, thậm chí cố gắng phủ nhận, tiêu chuẩn hóa hay hạ giá tính đa dạng này.

136. Đồng hành cũng sẽ rất quan trọng để giải thích thỏa đáng bối cảnh của người ta, những bối cảnh, ngày nay, càng ngày càng trở thành đa dạng về tuổi nhập học, trình độ giáo dục, việc đào tạo trước đó, các kinh nghiệm nghề nghiệp và xúc cảm trước đây, bối cảnh giáo hội (giáo xứ, các hiệp hội, phong trào, vv). Đồng hành là một phương thế chủ chốt để có được cách tiếp cận thực sự có tính bản vị đối với các nẻo đường đào tạo, mà người trẻ chắc chắn đánh giá cao, vì họ vốn coi các đề xuất có tính tiêu chuẩn là quá khổ hạnh. Điều này cũng có thể áp dụng vào thứ đồng hành chuyên biệt giảng dạy trong diễn trình học tập của họ.

PHẦN III: CHỌN LỰA: CÁC NẸO ĐƯỜNG HỒI TÂM MỤC VỤ VÀ TRUYỀN GIÁO

137. Dựa trên các yếu tố giải thích bối cảnh xuất hiện trong Phần II, giờ đây, chúng ta cần tập chú vào việc nhận diện quan điểm, phong cách và phương thế thích đáng nhất giúp Giáo Hội hoàn thành sứ mệnh của mình đối với người trẻ: giúp họ gặp gỡ Chúa, cảm thấy được Người yêu thương và đáp ứng lời kêu gọi của Người bước vào niềm vui yêu thương. Trong tính năng động của việc biện phân này, chính Giáo hội, trong khi cam kết đồng hành với mọi người trẻ, sẽ có khả năng phục hồi một động lực tông đồ đổi mới và vui tươi, qua nẻo đường hồi tâm mục vụ và truyền giáo.

Chương I: Một viễn tượng toàn diện

Biện phân như phong thái của một Giáo Hội đi ra ngoài

138. Khi gặp các người trẻ lúc bắt đầu của cuộc Gặp Mặt Tiền THƯỢNG HỘI ĐỒNG, Đức Giáo Hoàng Phanxicô tuyên bố rằng Thượng Hội Đồng cũng là «lời kêu gọi để Giáo Hội tái khám phá một

năng động tính trẻ trung đổi mới. [...] Cả trong Giáo Hội, chúng ta cũng phải học hỏi các hình thức hiện diện và gần gũi mới mẽ » (*Diễn văn cho cuộc Gặp Mặt Tiên THƯỢNG HỘI ĐỒNG*, 3). Một HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC đã nói rất rõ ràng rằng «người trẻ đang yêu cầu Giáo Hội phải thay đổi mạnh mẽ trong thái độ, phương hướng và thực hành». Một HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC khác, khi cho rằng tại vùng mình chịu trách nhiệm, đường lối canh tân đang được áp dụng, đã viết rằng “câu hỏi thực sự đứng phía sau các nỗ lực này, nói chung, liên quan nhiều hơn với hình dạng của Giáo Hội mà chúng ta đang tìm kiếm và muốn trình bày: kiểu nói "Giáo hội đi ra ngoài" đã nhận diện thích hợp vấn đề tổng quát, nhưng chúng ta vẫn còn đang tìm kiếm các tiêu chí thi hành hữu ích về cách thực hiện điều này ». Việc này đòi «một diễn trình biện phân, thanh tẩy và cải cách cương nghị» (EG 30) và để lắng nghe một cách trung thực và sâu sắc những người trẻ có đầy đủ quyền tham gia vào cảm thức đức tin (*fideli sensus fidelium*).

139. Trong khuôn khổ này, “chọn lựa” không có nghĩa là trả lời các vấn đề một lần là xong (*once and for all*), mà đúng hơn, là nhận diện các bước thực tế để gia tăng khả năng tham gia vào các diễn trình biện phân sứ vụ của chúng ta, như một cộng đồng giáo hội. Hơn nữa, chúng ta không thể mong chờ việc chúng ta tình nguyện đồng hành để biện phân ơn gọi sẽ được người trẻ coi là khả tín, trừ khi chúng ta có thể chứng tỏ rằng chúng ta có thể thực hành sự biện phân này trong đời sống bình thường của Giáo Hội, biến nó trở thành *modus operandi* (phương thức hành động) của cộng đồng ta trước khi áp dụng nó vào tình huống của họ. Giống người trẻ, nhiều HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC nói lên sự khó khăn của họ trong việc tìm đường đi qua một thế giới phức tạp mà họ vốn không có một tấm bản đồ nào. Trong tình huống này, chính Thượng Hội Đồng là một thao tác để nâng cao khả năng biện phân mà chủ đề của nó vốn gọi lên.

dân Chúa trong một thế giới phân mảnh

140. Hành trình đồng bộ, vốn là một “con đường chúng ta cùng đi với nhau”, bao gồm một lời mời khẩn cấp để tái khám phá sự phong phú trong căn tính “dân Chúa”, vốn là thuật ngữ để định nghĩa Giáo Hội

như dầu chỉ có tính tiên tri về sự hiệp thông trong một thế giới thường bị chia rẽ và bất hòa xé nát. Tư thế của dân này «là tư thế phẩm giá và tự do của con cái Thiên Chúa, mà lòng họ được Chúa Thánh Thần ngự như ngự trong đền thờ của Người. Luật pháp của dân này là giới răn yêu thương mới như Đức Kitô yêu thương chúng ta (xem Ga 13:34). Cùng đích của dân này là vương quốc của Thiên Chúa » (LG 9). Trong thực tại lịch sử của nó, dân Chúa có nhiều gương mặt, vì họ «nhập thể vào các dân tộc trên trái đất, mỗi dân tộc này đều có văn hóa riêng của họ» (EG 115). Trong dân này, Chúa Thánh Thần «mang đến nhiều hồng phúc phong phú, đồng thời tạo ra một sự thống nhất, không bao giờ là độc dạng mà là một hòa hợp đa dạng và hấp dẫn» (EG 117). Căn tính năng động này thúc đẩy Giáo Hội hướng ra thế giới và làm cho Giáo Hội trở thành truyền giáo và luôn đi ra ngoài; Giáo Hội không bị ám ảnh bởi mối quan tâm muốn «là trung tâm» (EG 49), nhưng khiêm nhường mong muốn thành công trở thành men bột thậm chí vượt quá "biên giới" của mình, vì biết rằng mình có điều gì đó để cho đi và điều gì đó để tiếp nhận trong khuôn khổ trao đổi tặng phẩm.

Trong tính năng động này, Giáo hội sẽ phải chọn đối thoại làm phong thái và phương pháp, cổ vũ người người ý thức được sự hiện hữu của các ràng buộc và kết nối trong một thực tại phức tạp – chứ không nên coi nó một cách giản lược như bao gồm các phân mảnh - cũng như sự căng thẳng hướng tới sự thống nhất, một sự thống nhất, không bị tan biến vào tính độc dạng, sẽ giúp hội tụ mọi thành phần của nó, duy trì các đặc tính dị biệt cá thể của các thành phần này và sự phong phú họ có chung với nhau (xem EG 236). Không có ơn gọi nào, đặc biệt trong Giáo hội, có thể nằm ngoài tính năng động của cuộc đối thoại thân mật và thoải mái này, và bất cứ nỗ lực đích thực nào hướng tới việc đồng hành để biện phân ơn gọi sẽ phải được đo lường theo chân trời này, dành sự chú ý đặc biệt cho các anh chị em nghèo nhất và dễ bị tổn thương nhất.

Một Giáo Hội sinh sản

141. Tính năng động trên, nhờ đó chúng ta ra khỏi bản thân mình để hiến đời sống mình và làm việc một cách quảng đại để mọi người, cả

về phương diện cá nhân lẫn tập thể, có thể gặp được niềm vui yêu thương, cũng là đặc điểm trong cách thức Giáo hội thi hành thẩm quyền đã ủy thác cho mình, theo cách thực sự sinh sản và do đó tạo ra sự hiệp thông. Theo một số phân tích, về phương diện ngữ nguyên (etymologically), tính thẩm quyền là khả năng làm cho mọi tạo vật phát triển (tiếng Latinh, là *augeo*, do đó có chữ *auctor* [tác giả] và *auctoritas*[thẩm quyền]) trong tính độc đáo mà Đấng Tạo Dựng vốn quan niệm và muốn chúng có. Thi hành thẩm quyền là nhận trách nhiệm cố vũ sự phát triển và giải phóng nên tự do, chứ không phải việc kiểm soát nhằm làm người ta hết bay nhảy và cùm trói họ.

142. Thành thử, Giáo Hội “được đem vào hiện hữu” cùng với người trẻ, bằng cách để họ trở thành những người chủ đạo thực sự chứ không nói với họ “nó luôn luôn được làm theo cách này”. Viễn tượng này, một viễn tượng xác định ra phong thái mục vụ và cả cách tổ chức nội bộ của định chế, hoàn toàn đồng điệu với lời yêu cầu muốn được chân thực mà người trẻ đang ngỏ cùng Giáo Hội. Họ mong muốn được đồng hành không phải bởi một thẩm phán cứng rắn, cũng không phải bởi một phụ huynh sợ hãi và bảo hộ thái quá đến bắt con cái lệ thuộc, mà là bởi một người không sợ sự yếu đuối của chính mình và có khả năng làm cho kho báu mình giữ bên trong, như một bình đất, tỏa sáng (xem 2Cr 4: 7). Nếu không, cuối cùng họ sẽ hướng sang nơi khác, nhất là ở một thời điểm không thiếu những giải pháp thay thế (xem GMTHĐ 1.7.10).

143. Để có thể sinh sản, việc đồng hành để biện phân ơn gọi chỉ có thể có một viễn tượng toàn diện. Thực vậy, ơn gọi không bao giờ là nguyên lý xa lánh, mà đúng hơn là một trung tâm tích hợp mọi chiều kích của con người, và làm cho chúng sinh hoa trái: từ các tài năng tự nhiên tới nhân cách với các tài nguyên và giới hạn của nó, từ những đam mê sâu sắc nhất tới các kỹ năng thu lượm được qua học hành, từ các kinh nghiệm thành công đến những thất bại mà mọi câu chuyện cá nhân đều có, từ khả năng thiết lập mối quan hệ với và yêu thương ai đó tới việc lãnh trách nhiệm nơi một con người hay một xã hội. Vì lý do này, việc phục vụ đồng hành được đo bằng một loạt các yếu tố chỉ xuất hiện như không liên quan hoặc không có tính thiêng liêng và không thể hoạt động nếu không có một liên minh nào giữa các tác

nhân đào tạo.

Chương II: Vào sâu trong kết cấu cuộc sống hàng ngày của chúng ta

144. Lời mời gọi bước vào niềm vui và sự viên mãn của đời sống luôn được đặt trong bối cảnh văn hóa của các mối liên hệ xã hội. Người trẻ muốn được đồng hành, đào tạo và trở thành những người chủ động khi đối diện với hoàn cảnh trong đời sống hàng ngày của họ. Vì lý do này, Giáo Hội được mời gọi «đi ra ngoài, xem xét, kêu gọi» (DP III, 1.3), tức là đầu tư thời gian để học hỏi - và đương đầu với - những hạn chế và cơ may của nhiều bối cảnh văn hóa và xã hội đa dạng, để lời mời gọi bước vào niềm vui yêu thương có thể vang lên một cách dễ hiểu. Đồng thời, các mối liên hệ xã hội và liên ngã cũng như các động lực của cuộc sống hàng ngày (tình bạn, cảm giới, mối liên hệ với thời gian và tiền bạc, vv) làm thuận lợi cho sự xuất hiện các mong ước, ý nghĩ, cảm xúc và cảm tình mà diễn trình đồng hành sẽ giúp nhận ra và giải thích. Một viễn tượng toàn diện đòi phải nhìn nhận các nối kết giữa các lĩnh vực và bối cảnh nơi cuộc sống của người trẻ diễn ra, điều này đòi phải chuyển hướng các thực hành mục vụ và các cách đào tạo các người đồng hành.

145. Đặc biệt, việc cảm nghiệm và gặp gỡ các mông đờn nơi chính bản thân chúng ta, nơi những người khác, nơi các nhóm hội, xã hội hay văn hóa là điều làm ta khiếp đảm nhưng quý giá. Đối với người trẻ, đây có thể là cơ hội để họ khám phá các tài nguyên tiềm ẩn, và đặt ra các câu hỏi mới cho các mục đích ơn gọi, đẩy họ từ bỏ việc không ngừng tìm kiếm những điều chắc ăn nhỏ mọn. Nhờ đồng hành trên các nẻo đường này, Giáo Hội sẽ khám phá ra nhiều biên giới mới và nhiều tài nguyên mới để hoàn thành sứ mệnh của mình.

Đồng hành tại trường học và đại học

146. Gần như mọi HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC đều nhấn mạnh tầm quan trọng của các trường học, các đại học và các định chế giáo dục khác đủ loại trong việc đồng hành với người trẻ trong việc họ tìm kiếm một kế hoạch cho đời sống bản thân, và cho việc phát triển xã hội. Ở một số vùng, chúng là những nơi chính - nếu không phải là những nơi duy

nhất- tuy không minh nhiên có tính cách giáo hội, nhưng là nơi, nhiều người trẻ có dịp tiếp xúc với Giáo Hội. Trong một số trường hợp, thậm chí những nơi này còn trở thành một phương thức thay thế cho giáo xứ, mà nhiều người trẻ không biết cũng như không lui tới. Những người trẻ tham dự cuộc Gặp Mặt Tiên Thượng Hội Đồng cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc Giáo Hội dần thân vào các bối cảnh này: “Các tài nguyên không bị lãng phí khi chúng được đưa vào những lãnh vực này trong đó, nhiều người trẻ sống phần lớn thời gian của họ và họ thường giao tiếp với những người có các bối cảnh kinh tế xã hội đa dạng » (GMTHĐ 13). Đặc biệt, cần phải chú ý nhiều hơn đến số lượng lớn các người trẻ bỏ học hoặc không có quyền học hành.

Nhu cầu về một quan điểm toàn diện và việc đào tạo

147. Ở nhiều trường học và đại học, kể cả các định chế Công Giáo, việc giáo dục và đào tạo được qui hướng về các mục tiêu thuần túy thực dụng, nhấn mạnh tới việc áp dụng kiến thức thu lượm được vào thị trường lao động, hơn là việc tăng trưởng bản thân. Thay vào đó, chúng ta cần đặt kiến thức kỹ thuật và khoa học vào một quan điểm toàn diện, mà chân trời tham chiếu là “nền văn hóa sinh thái” (xem LS 111). Chúng ta cũng cần phải hòa giải trí tuệ và ham muốn, lý trí và cảm giới; chúng ta cần đào tạo các công dân có tinh thần trách nhiệm, những người có khả năng đối phó với tính phức tạp của thế giới đương thời của chúng ta và tham gia cuộc đối thoại với tính đa dạng; chúng ta cần giúp họ tích hợp chiều kích tâm linh trong học tập nghiên cứu và việc tham gia văn hóa; chúng ta cần phải giúp họ có năng lực biện phân không những các nẻo đường ý nghĩa bản thân, mà còn các quỹ đạo của ích chung cho các xã hội họ thuộc về.

148. Khái niệm toàn diện này về giáo dục đòi phải có sự hồi hướng có hệ thống, có thể bao gồm mọi thành viên của cộng đồng giáo dục, cũng như các cơ cấu vật chất, kinh tế và định chế mà họ dựa vào. Các nhà giảng huấn, các giáo sư, trợ giảng và mọi chuyên gia nào tham gia vào các nẻo đường giáo dục, nhất là những người đang làm việc tại các khu vực bị bỏ rơi và thiệt thòi, cung cấp một dịch vụ có giá trị được Giáo Hội rất biết ơn. Một sự đầu tư đổi mới trong việc đào tạo họ cách toàn diện là điều cần thiết, để tạo điều kiện cho việc tái phát

hiện và nắm vững được ý nghĩa thực sự của ơn gọi: họ được mời gọi không những chỉ để truyền đạt nội dung, mà còn là nhân chứng cho sự trưởng thành nhân bản, bằng cách khởi diễn các năng động tính sinh sản của chức phận làm cha và làm mẹ thiêng liêng, những chức phận có khả năng làm cho giới trẻ trở thành chủ thể và người chủ động cuộc phiêu lưu của chính họ.

Tính chuyên biệt và sự phong phú của các trường học và đại học Công Giáo

149. Nhiều HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC khắp thế giới đã bày tỏ việc các ngài đánh giá cao các trường học và đại học Công Giáo. Như Đức Giáo Hoàng Phanxicô nói, mục tiêu của các định chế này không phải là để cải đạo, nhưng «đem người trẻ và trẻ em thăng tiến các giá trị nhân bản nơi mọi thực tại, và một trong các thực tại này là sự siêu việt» (*Diễn văn với các người tham dự Đại hội Thế giới về "Giáo dục ngày nay và ngày mai. Một Niềm đam mê Đổi mới"*, ngày 21 tháng 11 năm 2015). Viễn tượng này điều hướng họ làm việc với các cơ quan giáo dục địa phương khác, đồng thời cho thấy trong các xã hội tự do và cởi mở, trong đó các căn tính khác nhau cần cam kết đối thoại, thì các ý thức hệ khép kín không có ý nghĩa chi.

150. Để trung thành với sứ mệnh của mình, các định chế này phải chứng thực việc các sinh viên có thực sự lãnh nhận được các giá trị được trình bày cho họ hay không và họ phải cổ vũ một nền văn hóa liên tục biết đánh giá và tự đánh giá mình. Ngoài các tuyên bố trừu tượng, chúng ta phải tự hỏi mình xem các trường học của chúng ta giúp đến mức nào để các người trẻ biết coi việc học hỏi của họ như một trách nhiệm đối với các vấn đề của thế giới, đối với nhu cầu của những người nghèo nhất và chăm sóc môi trường. Đức Giáo Hoàng Phanxicô nói với các trường đại học Bồ Đào Nha rằng: Đối với các đại học Công Giáo, chỉ phân tích và mô tả thực tại thì không đủ; họ cần phải tạo ra «các không gian để nghiên cứu thực tế, các cuộc tranh luận tạo ra các giải pháp thay thế cho các vấn đề đương thời» và «bao gồm các chiều kích luân lý, tâm linh và tôn giáo trong nghiên cứu của họ. Các trường học và đại học Công Giáo được mời gọi cho thấy bằng thực hành thế nào là một phương pháp sư phạm bao gồm và toàn

diện»(*Hội Kiến với Đại học Công Giáo Bồ Đào Nha, 26/10/2017*).

151. Đặc biệt, đối với các đại học, phân khoa, học viện trực thuộc giáo hội - và cũng thế, đối với mọi trường học và đại học Công Giáo - điều quan trọng là phải xem xét một số tiêu chuẩn gợi hứng: chiêm niệm tín lý sơ truyền (kerygma) về phương diện thiêng liêng, trí tuệ và hiện sinh; một cuộc đối thoại toàn diện; tính liên khoa (interdisciplinarity) thực hiện với sự khôn ngoan và sáng tạo; nhu cầu cấp thiết phải “kết mạng” (networking)(xem VG 4).

Nền kinh tế, việc làm và căn nhà chung của chúng ta

Tìm kiếm các mô hình phát triển mới

152. Đồng hành nhằm vào diễn trình trưởng thành trọn vẹn của con người bao gồm việc chăm sóc căn nhà chung của chúng ta. Điều này cũng đòi Giáo hội và các định chế của Giáo Hội phải nắm vững viễn tượng lâu bền và cổ vũ các lối sống nhất quán, cộng với việc phản công lại các chủ trương giản lược (reductionisms) hiện hành (mô hình kỹ trị [technocratic], việc thờ ngẫu thần lợi nhuận, v.v.). *Laudato Si'* mời gọi chúng ta tin tưởng rằng sự chuyển biến sinh thái là điều có thể. Để tạo ra một năng động tính thay đổi lâu dài, điều này không những chỉ liên quan đến các lựa chọn cá nhân, mà cả các lựa chọn cộng đồng và xã hội, kể cả việc vận động hành lang các nhà lãnh đạo chính trị của chúng ta. Đây là lý do tại sao sự đóng góp của người trẻ là điều không thể thiếu, như một HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC đã nói: “một số nhà lãnh đạo Giáo Hội nhìn nhận năng động tính của người trẻ của đất nước chúng ta, sự tham gia có trách nhiệm của họ trong Giáo hội và các chính sách phát triển xã hội”. Để cổ vũ tính lâu bền, người trẻ phải được mời gọi dành các nguồn tài nguyên trí thức của họ vào nó, trong các môn học khác nhau mà họ đang học, và điều hướng các lựa chọn nghề nghiệp tiếp theo của họ một cách phù hợp theo.

153. Sự đóng góp chuyên biệt mà Giáo hội có thể đem đến cho việc khai triển một nền linh đạo có khả năng nhìn nhận giá trị của những cử chỉ nhỏ, và gợi hứng cho các lựa chọn dựa trên một lý lẽ khác với

nền văn hóa vứt bỏ, là điều chủ chốt. Như Đức Giáo Hoàng Phanxicô nhắc nhở chúng ta, «mọi cộng đồng Kitô hữu có một vai trò quan trọng trong giáo dục sinh thái. Tôi hy vọng rằng các chủng viện và viện đào tạo của chúng ta sẽ cung cấp được một nền giáo dục về tính đơn giản có trách nhiệm đối với đời sống, về việc chiêm niệm một cách biết ơn đối với thế giới của Thiên Chúa, và về việc quan tâm đến nhu cầu của người nghèo và việc bảo vệ môi trường »(LS 214).

Việc làm và việc canh tân kỹ thuật

154. Các diễn trình đổi mới kỹ thuật kỹ thuật số và thâm nhập vào thế giới chế tạo đang tạo ra một tình huống mà hoàn cầu gọi là “Kỹ nghệ 4.0”, một kỹ nghệ cũng ảnh hưởng đến thị trường lao động. Các cộng đồng Kitô hữu được mời suy nghĩ nhiều hơn về những vấn đề này trong công trình giáo dục của họ và trong việc đồng hành với người trẻ. Trong một viễn tượng có đặc điểm luôn thay đổi, lúc này không thể nhận diện được các kỹ năng mà ngày mai sẽ cần đến và có nguy cơ những người không thể thích ứng có thể bị bỏ rơi, đào tạo và đồng hành nổi bật thành những lĩnh vực trách nhiệm để bảo đảm rằng mọi người trẻ đều có thể tự phát biểu và không ai bị bỏ lại phía sau hoặc bị coi là vô dụng. Mục đích là để bảo đảm rằng việc phát triển các kỹ năng chuyên nghiệp, và khả năng mang lại ý nghĩa cho việc làm của riêng mình và bảo vệ quyền của mọi người có việc làm đang hoàng, có thể theo kịp với việc canh tân kỹ thuật. Các thế hệ trẻ là những người mang một cách tiếp cận thực tại có thể đem đến các đóng góp quan trọng cho việc nhân bản hóa thị trường lao động: phong cách cộng tác, văn hóa nơi những khác biệt được tôn trọng và chấp nhận, làm việc theo nhóm, đạt được sự cân bằng giữa việc làm và các chiều kích khác của đời sống.

Làm việc với nhau để tạo việc làm cho mọi người

155. Việc cổ vũ một mô hình kinh tế mới đòi phải làm dễ việc khai triển các giải pháp thay thế, giống như các giải pháp phát sinh tự phát ở các vùng ngoại vi và trong các nhóm vốn chịu hậu quả của văn hóa vứt bỏ, nhưng đang duy trì được các giá trị và thực hành liên đới từng bị mất ở những nơi khác. Để hỗ trợ cho những kinh nghiệm này, giúp

tạo công ăn việc làm, nhất là cho giới trẻ, và trong các bối cảnh trong đó nạn thất nghiệp của thanh niên cao hơn, các nguồn tài nguyên phải được tìm ra. Như một số nhận xét do chúng tôi nhận được cho thấy, ở một số quốc gia, người ta đang yêu cầu Giáo hội tìm cách tham gia việc tìm kiếm này bằng cách sử dụng các vốn liếng đáng kể của mình về văn hóa và bất động sản một cách sáng tạo, nâng cao chúng bằng các sáng kiến và dự án kinh doanh do người trẻ quản lý, sao cho chúng có thể trở thành "sinh sản" theo nghĩa xã hội, vượt lên trên lợi nhuận kinh tế.

Bên trong kết cấu văn hóa tuổi trẻ

Đào tạo một nền công dân và chính trị tích cực

156. Một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC đề cập đến sự nhạy cảm của giới trẻ đối với các vấn đề đạo đức xã hội (tự do, công lý, hòa bình, sinh thái, kinh tế, chính trị), và việc này cần được đồng hành, hỗ trợ và khuyến khích. Điều răn yêu thương có một giá trị xã hội cố hữu, trong đó có việc ưu tiên chọn người nghèo và cam kết xây dựng một xã hội ít tham nhũng và công bằng hơn. Sự tham gia xã hội và chính trị là một ơn gọi thực sự, ít nhất đối với một số người, mà sự trưởng thành cũng cần được đồng hành theo quan điểm thiêng liêng. Dù sao, sự biện phân ơn gọi không thể chỉ tập chú vào việc tìm vị trí riêng của mình trong thế giới, mà không xem xét một cách sáng tạo phần đóng góp chuyên biệt vào ích chung mà tất cả chúng ta đều được mời gọi hiến tặng.

157. Qua sự tham gia xã hội của họ, nhiều người trẻ tự hỏi về, và (tái) khám phá ra một sự quan tâm đối với đức tin Kitô giáo. Hơn nữa, sự dấn thân của họ cho công lý và cho người nghèo là một dịp để gặp gỡ và đối thoại với những người không phải tín hữu và những người tuyên xưng các tín ngưỡng khác. Nhiều HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC đang du nhập, hoặc đang đi tìm các cách thức mới để đào tạo người trẻ trong việc họ dấn thân về dân sự, xã hội và chính trị, cách riêng bằng cách kích thích họ tham gia, nhận trách nhiệm và dấn thân đối thoại với các người đồng trang đồng lứa với họ. Tầm quan trọng của một số yếu tố khá nổi bật: nâng cao kỹ năng chuyên nghiệp của người

trẻ và các chương trình học thuật, cung cấp cho họ các cơ hội trở thành người chủ đạo; cung cấp cho họ các kinh nghiệm phục vụ và tiếp xúc thực tế với những người bé nhỏ nhất trong các anh chị em của chúng ta và với môi trường xã hội khác với môi trường của họ, trong đó có các kinh nghiệm ở các quốc gia khác và kinh nghiệm chăm sóc môi trường và thiên nhiên; cung cấp các yếu tố để giải thích và đánh giá bối cảnh, bắt đầu từ việc hiểu biết tốt hơn về giáo huấn xã hội của Giáo hội – mà giá trị của nó cũng đã được nhấn mạnh bởi cuộc Gặp Mặt Tiên Thượng Hội Đồng (xem GMTTHĐ 3) - và sinh thái toàn diện; tạo điều kiện cho việc thăng tiến một linh đạo công lý, làm nổi bật sự trợ giúp của Thánh Thần trong việc giải thích các động lực xã hội; hỗ trợ các đường hướng thay đổi lối sống, biết tập chú vào tầm quan trọng của các hành động thường nhật, mà không quên các chiều kích cơ cấu và định chế.

158. Người trẻ cũng thường rất nhạy cảm đối với cuộc chiến đấu chống tham nhũng và vấn đề kỳ thị. Cách riêng, cuộc Gặp Mặt Tiên Thượng Hội Đồng mạnh mẽ phát biểu rằng «Giáo hội có thể đóng một vai trò sinh tử trong việc bảo đảm rằng những người trẻ tuổi này không bị đẩy ra bên lề nhưng cảm thấy được chấp nhận» (GMTTHĐ 5), cho thấy việc cổ vũ phẩm giá phụ nữ là phạm vi đầu tiên để dẫn thân. Các xã hội đa văn hóa, tức các xã hội có đặc điểm di dân và sự hiện diện của các nhóm thiểu số sắc tộc, văn hóa hay tôn giáo, ngày càng yêu cầu phải đưa ra các biện pháp giúp chống lại sự thiên vị và vượt qua các hình thức kỳ thị chủng tộc hoặc đẳng cấp khác nhau.

159. Một lần nữa, liên quan đến việc dẫn thân xã hội và dân sự, cuộc Gặp Mặt Tiên Thượng Hội Đồng cũng nhấn mạnh một số tình huống chúng ta nên tập chú vào. Tình huống đầu tiên liên quan đến những người trẻ đang phục vụ trong lực lượng vũ trang hoặc thi hành pháp luật, những người phải được giúp đỡ để sở hữu một số giá trị nào đó và tích nhập chiều kích phục vụ dân vốn tiềm ẩn trong vai trò của họ, nhất là trong các hoàn cảnh đặc thù (các phái bộ hòa bình, các thiên tai, vv). Thứ hai, tình huống những người trẻ đang tham gia vào các kinh nghiệm phục vụ toàn thời gian, mang nhiều tên khác nhau khắp trên thế giới (nghĩa vụ dân sự, năm nghỉ chuẩn bị vào đại học [gap year], năm tình nguyện làm công tác xã hội, vv); như cuộc Gặp Mặt

Tiền Thượng Hội Đồng đã nhấn mạnh, đây thường là thời điểm thuận lợi để biện phân tương lai (xem GMTHĐ 15). Chúng ta phải tránh nguy cơ coi những người trẻ tuổi dấn thân vào các kinh nghiệm này như lao động rẻ tiền, những người nên làm một công việc mà không ai khác có thể làm, hay muốn làm.

Học cách sống trong thế giới kỹ thuật số

160. Một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC, cũng như cuộc Gặp Mặt Tiền Thượng Hội Đồng, thừa nhận sự cần thiết phải mạnh mẽ giải quyết vấn đề đồng hành với người trẻ trong việc sử dụng kỹ thuật kỹ thuật số một cách tỉnh táo. Cuộc Gặp Mặt Tiền Thượng Hội Đồng đã đề nghị cách này: «Đầu tiên, nhờ dấn thân đối thoại với người trẻ, Giáo hội nên thâm hậu hóa cái hiểu của mình về kỹ thuật để giúp chúng tôi trong khi biện phân việc sử dụng nó. Hơn nữa, Giáo Hội nên xem kỹ thuật - đặc biệt là *internet* - như một nơi màu mỡ để Tân Phúc Âm Hóa. [...] Thứ hai, Giáo hội nên giải quyết cuộc khủng hoảng văn hóa khiêu dâm khá rộng rãi hiện nay, trong đó có việc lạm dụng trẻ em trên liên mạng, cũng như việc bắt nạt trên trực tuyến và các thiệt hại do chúng tạo ra cho nhân tính của chúng tôi”(GMTHĐ 4).

161. Nhiều HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC nhìn nhận tiềm năng của *Internet* như một phương thế để tiếp xúc mục vụ và hướng dẫn ơn gọi, đặc biệt ở những nơi mà vì nhiều lý do khác nhau, Giáo Hội gặp khó khăn trong việc tiếp cận những người trẻ qua các phương tiện khác. Về phương diện này, kỹ năng của những người sinh ra và lớn lên thời kỹ thuật số (*digital natives*) cũng phải được nâng cao trong Giáo hội. Khái niệm qua đó các phương tiện truyền thông xã hội và vũ trụ kỹ thuật số không phải chỉ là các công cụ được sử dụng trong việc săn sóc mục vụ, cũng không phải chúng đại biểu cho một thực tại ảo trái với thực tại thực, mà thực sự là một nơi sống động có nền văn hóa riêng cần được phúc âm hóa, chưa được chấp nhận hoàn toàn. Chỉ cần nghĩ tới các trò chơi điện tử, vốn là một thách thức lớn đối với xã hội và Giáo hội ở một số quốc gia, vì chúng cổ vũ một viễn kiến đáng tra vấn về con người và thế giới nơi giới trẻ, khuyến khích một phong thái liên hệ có tính bạo lực.

Âm nhạc giữa nội tại tính và sự khẳng nhận căn tính

162. Trong tất cả các ngôn ngữ nghệ thuật, âm nhạc đặc biệt gắn liền với chiều kích lắng nghe và nội tâm tính. Tác động của nó đối với thế giới cảm xúc có thể tạo cơ hội cho sự đào tạo biện phân. Hơn nữa, việc lựa chọn thể loại và các nhạc sĩ là một trong các yếu tố xác định căn tính của người trẻ, đặc biệt là căn tính xã hội của họ. Một không gian được mở ra cho việc sản xuất âm nhạc, một không gian có thể giúp phát triển linh đạo. Chúng ta cũng cần trân trọng việc ca hát và âm nhạc trong các sinh hoạt và hành trình đức tin của cộng đồng chúng ta. Một số người trẻ bị thu hút bởi phẩm chất âm nhạc của các truyền thống Kitô giáo khác nhau (như bình ca Grêgôriêng và kiểu hát của các đan viện Chính thống, hay các ca đoàn phúc âm). Dù vậy, đôi khi, các sản phẩm mô phỏng các ngôn ngữ âm nhạc đương thời có tính thương mại không có lợi cho việc chiêm niệm (recollection) và lắng nghe bên trong. Một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC cho rằng các đề xuất của các giáo phái và tôn giáo khác dường như đang hấp dẫn hơn đối với giới trẻ, kể cả giới trẻ Công Giáo, vì ngôn ngữ của họ đơn giản và trực tiếp hơn, nhờ «âm nhạc sống động và có phẩm chất cao».

163. Cần chú ý đặc biệt đến các biến cố âm nhạc lớn: các cơ hội tái khám phá giá trị lễ hội và xã hội hóa thực sự của âm nhạc cần được cổ vũ, bắt đầu từ các sản phẩm được chính những người trẻ coi là có phẩm chất cao. Ngày Giới Trẻ Thế Giới và các biến cố quốc gia hoặc khu vực lớn có thể cung cấp một cách nhìn khác đối với các cuộc tụ tập như vậy, trong việc tích hợp âm nhạc trong một chương trình gặp gỡ trong giáo hội của giới trẻ.

Thể thao và thi đua

164. Xem xét việc các môn thể thao có ảnh hưởng xiết bao như thế nào, một vài HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC đề nghị cần phải nâng cao chúng cho các mục đích chăm sóc giáo dục và mục vụ. Sự chăm sóc và kỷ luật đối với cơ thể chúng ta, các động lực nhóm vốn làm nổi bật sự hợp tác, giá trị của việc chơi đẹp (fairplay) và việc tôn trọng các quy tắc, tầm quan trọng của tinh thần hy sinh, hào phóng, ý thức thuộc về, niềm đam mê, óc sáng tạo, làm cho thể thao trở thành một

cơ hội giáo dục đầy hứa hẹn trên con đường thống nhất hóa bản thân. Thành công và thất bại kích hoạt các động lực xúc cảm; các động lực này có thể trở thành cơ sở huấn luyện việc biện phân. Để việc này xảy ra, người trẻ phải được cung cấp các kinh nghiệm thi đua lành mạnh, một kinh nghiệm vượt quá mong muốn thành công bằng mọi giá, và giúp biến các nỗ lực huấn luyện thành một cơ hội cho sự phát triển nội tâm. Do đó, chúng ta cần câu lạc bộ thể thao nào - đặc biệt là các câu lạc bộ có liên kết với Giáo hội – nhằm mục đích trở thành cộng đồng giáo dục thực sự, chứ không chỉ là những cơ sở cung cấp dịch vụ. Đây là lý do tại sao cần phải cổ vũ việc ý thức được vai trò giáo dục của các huấn luyện viên, nhân viên kỹ thuật và quản lý viên, bằng cách lưu ý tới việc đào tạo họ suốt đời. Vượt quá lãnh vực chỉ có tính đua tranh, cần phải nghĩ tới các cấu hình mới của các địa điểm giáo dục để có thể góp phần vào việc tăng cường sự nhìn nhận lẫn nhau, kết cấu xã hội và dây nối kết cộng đồng của chúng ta, nhất là trong các bối cảnh liên văn hóa.

Tình bạn và việc đồng hành cùng trang lứa

165. Điều quan trọng là nhìn nhận các nhóm cùng trang lứa như các phương thế giải thoát khỏi các bối cảnh gia đình, để củng cố căn tính và phát triển của các kỹ năng liên hệ. Các cơ hội để tăng trưởng trong tình bạn là điều quan trọng nhất, trong thời gian nhàn tản và đi nghỉ chung với nhau, và cả trong các dịp người trẻ trở thành người dìu dắt (mentor) cho người cùng trang lứa hay các em nhỏ, để họ khám phá ra vẻ đẹp của trách nhiệm và sự thỏa mãn phát sinh từ việc phục vụ. Các mối dây của việc sống chung với nhau (communalities), chia sẻ ý tưởng, thoải mái trong việc đồng nhất hóa và thông đạt với người khác, đều là các lý do căn bản cho sự thành công của sáng kiến giáo dục đồng trang lứa và “cộng đồng học tập” mà chúng đã tạo ra. Cách riêng, chúng hữu ích khi liên hệ đến các vấn đề mà từ ngữ của người lớn nghe có vẻ xa cách hơn và ít đáng tin cậy hơn (tính dục, phòng chống nghiện ngập, vv) và do đó, ít hữu hiệu hơn trong việc mang lại các thay đổi về tác phong.

Sự gần gũi và hỗ trợ trong các tình huống buồn phiền và bị đẩy qua bên lề

Khuyết tật và bệnh tật

166. Trong cuộc sống của nhiều người trẻ, sự đau đớn ảnh hưởng đến cơ thể và linh hồn họ một cách không thể đoán trước và không thể hiểu được. Đôi khi các căn bệnh và suy yếu về tâm thần, giác quan và thể lý có thể dập tắt hết hy vọng của họ và biến cảm giới và tính dục của họ thành nỗi đau khổ. Như một người trẻ khuyết tật nói trong phần đóng góp Tiền Thượng Hội Đồng của mình, «bạn không bao giờ được chuẩn bị đủ để sống với một khuyết tật: nó nhắc bạn đặt ra nhiều câu hỏi về đời sống của chính bạn, và tự hỏi về tính hữu hạn của bạn». Những người trẻ trải nào trải nghiệm các tình huống này cũng được kêu gọi khám phá ra cách giải thích lời kêu gọi bước vào niềm vui và sứ mệnh - «làm thế nào bạn có thể là người mang niềm vui của Tin Mừng khi đau khổ là chuyện hàng ngày?» - và khám phá ra các sức mạnh bên trong của họ: «Tôi có thể được quyền khóc, nhưng chiến đấu và yêu thương là các bổn phận của tôi». Những người trẻ này đang dựa vào sự giúp đỡ của người đồng trang lứa của họ, nhưng đến lượt họ, họ cũng dạy bạn bè của họ biết đối phó với các giới hạn của họ, giúp họ lớn lên trong nhân tính của họ. Các phong trào và cộng đồng nào biết cách tích hợp các người trẻ bị ảnh hưởng bởi bệnh tật hoặc khuyết tật đều hữu ích một cách đặc biệt, qua việc hỗ trợ gia đình họ và nâng cao sự đóng góp họ có thể hiến cho các người trẻ khác và cho mọi người. Tính sáng tạo mà cộng đồng, khi được sinh động bởi niềm vui Tin Mừng, có thể thay thế cho sự buồn phiền, thì vô tận. Ví dụ, trong một số bối cảnh, nhất là ở châu Phi, các cách sáng tạo để tích hợp các bệnh nhân HIV / AIDS trẻ vào việc chăm sóc mục vụ giới trẻ hiện đang rất phong phú.

Nghiện ngập và các yếu đuối khác

167. Việc sử dụng ma túy, rượu chè và các chất thay đổi ý thức khác, giống như những nghiện ngập cũ và mới, nô lệ hóa người trẻ và đe dọa tính mạng của họ. Một ít người trong số họ, bị rơi vào những tình huống buồn phiền này, có thể gặp được cơ hội tốt để bắt đầu lại, cũng nhờ sự giúp đỡ họ có thể nhận được từ các định chế như các nhà nhận nuôi (foster homes), hoặc các cộng đồng giáo dục và phục hồi. Họ cần

được đồng hành để nhận ra các sai lầm của họ và biện phân đâu là các bước khác nhau họ cần phải làm, ngoài việc được trợ giúp để đối phó với việc tái hòa nhập vào một bối cảnh xã hội thường có xu hướng bêu xấu và cô lập họ. Việc làm của một số định chế giáo hội trong trận tuyến này là điều đáng được lưu ý và xứng đáng được hỗ trợ bởi mọi cộng đồng Kitô hữu, họ phải vượt thắng cơn cám dỗ tự rút lui vào chính mình. Việc đào tạo các chuyên gia và tình nguyện viên làm việc trong các cơ sở này là điều cực kỳ quan trọng, từ cả quan điểm tâm linh. Tuy nhiên, việc làm này không thể miễn chước chúng ta khỏi cố vũ nền văn hóa ngăn ngừa và khỏi đưa ra một lập trường với tư cách Giáo hội trong cuộc chiến đấu chống các lái buôn ma túy và bất cứ ai lợi dụng các cơ chế nghiện ngập.

Với các tù nhân trẻ

168. Việc phục hồi các tù nhân trẻ đòi có sự tham gia của họ vào các dự án được bản vị hóa bằng cách kích thích, qua hành động giáo dục, việc đọc lại các kinh nghiệm quá khứ, thừa nhận các sai lầm quá khứ, hòa giải các chấn thương họ vốn gánh chịu trong quá khứ và thu lượm các kỹ năng xã hội và việc làm để họ có thể tái hòa nhập. Các chiều kích tâm linh và tôn giáo có thể đóng một vai trò rất quan trọng và Giáo Hội rất biết ơn tất cả những ai làm việc nhằm làm cho Giáo Hội hiện diện trong các bối cảnh này (tuyên úy nhà tù, tình nguyện viên, vv), và cung cấp việc đồng hành với các tù nhân. Họ cũng yêu cầu Thượng hội đồng tìm cách bao gồm và đem hy vọng tới các tù nhân trẻ. Cuối cùng, chúng ta không nên quên tầm quan trọng của việc đào tạo nhân bản và chuyên nghiệp, cả đồng hành nữa, cho những người làm việc trong hệ thống nhà tù (các người canh gác nhà tù, các nhà tâm lý học, các nhà giáo dục, vv), tức những người phải đối phó với những tình huống cực kỳ phức tạp và đôi khi khó xử lý.

Trong các tình huống chiến tranh và bạo lực

169. Có rất nhiều người trẻ trên thế giới đang sống trong những tình huống chiến tranh hoặc xung đột vũ trang với các cường độ khác nhau. Một số bị buộc hoặc phỉnh gạt tham gia các nhóm bán quân sự hoặc băng đảng vũ trang, trong khi một số phụ nữ trẻ bị cưỡng hiếp

và lạm dụng. Những người sống sót thường chịu các hậu quả tâm lý và xã hội đa dạng. Nói chung, lớn lên trong các bối cảnh bạo lực lớn lao là một trở ngại cho sự trưởng thành bản thân, và điều này đòi phải có việc đồng hành và cố gắng giáo dục cụ thể chuyên biệt, nhất là xây dựng lại các kỹ năng liên hệ và vượt thắng chấn thương quá khứ. Những yếu tố này cũng phải được tính đến trong các nẻo đường biện phân ơn gọi, vì lời kêu gọi bước vào niềm vui cũng được ngỏ với những người trẻ tuổi này. Những con đường hòa giải ở bình diện quốc gia hoặc địa phương cũng không kém phần quan trọng, vì chúng cung cấp một bối cảnh trong đó cuộc sống của những người trẻ từng chịu bạo lực, thậm chí bạo lực phũ phàng, có thể phục hồi và cung cấp năng lực quý giá để thắng vượt chia rẽ, hiềm thù và trả thù.

Các di dân trẻ và nền văn hóa hiếu khách

170. Sự gia tăng liên tục con số di dân và người tỵ nạn, và đặc biệt tình huống các nạn nhân của việc buôn bán và bóc lột người, đòi hỏi phẩm giá và khả năng hành động của họ phải được dành cho một số hình thức bảo vệ pháp lý nào đó và, đồng thời, các nẻo đường hội nhập phải được mở ở các nước chủ nhà. Đây là lý do tại sao các sáng kiến của nhiều cơ quan giáo hội, và sự tham dự của toàn bộ cộng đồng Kitô hữu là điều hết sức quan trọng. Việc đồng hành với các di dân trẻ thế hệ thứ nhất và thứ hai để họ tìm được đường hướng tới niềm vui và khả thể đóng góp vào việc phát triển xã hội là một thách đố đặc thù về phương diện đồng hành để biện phân ơn gọi, vì nó phải tính đến chiều kích liên văn hóa (interculturality). Cuộc sống của các cặp vợ chồng hỗn hợp về phương diện văn hóa và tôn giáo phải được đồng hành một cách tế nhị và chú ý lớn lao, cũng như các cựu di dân cảm thấy được ơn gọi làm linh mục hoặc đời sống tu trì. Trong các bối cảnh có sự hiện diện của các nền văn hóa khác nhau trong cộng đồng Kitô hữu, mọi việc chăm sóc mục vụ, kể cả việc chăm sóc mục vụ người trẻ, đều được kêu gọi nhằm tránh các hình thức cô lập và cô vũ các dịp gặp gỡ thật sự.

Đối diện với sự chết

171. Thật không may, cái chết của người trẻ không phải là một trải

nghiệm bất thường, và điều này cũng đúng đối với những người trẻ phạm tội giết người. Trong lĩnh vực này, chức phận làm mẹ của Giáo hội và khả năng lắng nghe và đồng hành của Giáo Hội là điều có tính quyết định. Đôi khi, sự chết là kết quả cuối cùng của sự thất bại nơi một thế giới, một xã hội và một nền văn hóa lừa dối, bóc lột và, cuối cùng, vứt bỏ người trẻ; trong những trường hợp khác, đó là cuộc gặp gỡ đau thương với các giới hạn của đời người qua trải nghiệm bệnh tật và mâu nhiệm đau đớn; ngoài ra còn có kinh nghiệm ngỡ ngàng của các vụ tự tử của người trẻ, tạo ra những vết thương khó chữa lành nơi nhiều người; trong các tình huống khác, cái chết của người trẻ vì đức tin của họ, những cái chết đúng là tử vì đạo, đã trở thành chứng từ tiên tri và hữu hiệu của sự thánh thiện. Dù sao, sự chết, và đặc biệt sự chết của giới trẻ, là một nguồn của nhiều câu hỏi tối hậu cho tất cả chúng ta. Nếu, đối với Giáo Hội, kinh nghiệm này luôn là một cơ hội mới mẻ để đề cập đến cái chết và sự phục sinh của Chúa Giêsu, thì một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC tự hỏi làm thế nào cái chết của những người trẻ thực sự có thể trở thành lý do để công bố và mời gọi mọi người hồi tâm.

Đồng hành và Công Bố

172. Những người hiện đang làm việc trong nhiều lĩnh vực xã hội, giáo dục và mục vụ nơi đồng hành diễn ra, đã làm chứng cho việc hình ảnh của Đấng Tạo Hóa hiện diện một cách không thể xóa nhòa ra sao nơi mọi người trẻ, và Chúa Thánh Thần nói với từng người trong họ thế nào, ngay cả khi họ không có khả năng hoặc sẵn lòng nhìn nhận Người. Giáo hội được kêu gọi góp phần vào việc làm của Thiên Chúa, bằng cách giới thiệu nhiều con đường giúp người trẻ nhìn đời sống như một hồng phúc và chiến đấu chống lại nền văn hóa vứt bỏ và nền văn hóa chết chóc. Sự cam kết này là một phần cấu tạo ra sứ mệnh công bố của Giáo Hội: «Tin Mừng nói về vương quốc của Thiên Chúa (xem Lc 4:43); nó nói về vị Thiên Chúa yêu thương, Đấng đang ngự trị trong thế giới của chúng ta. Bao lâu Người còn thống trị trong chúng ta, đời sống xã hội vẫn sẽ là một khung cảnh cho tình huynh đệ, cho công bằng, hòa bình và phẩm giá phổ quát» (EG 180). Vì lý do này, Giáo Hội không thể chấp nhận mình chỉ là một cơ quan phi chính phủ (NGO) hay một cơ quan từ thiện: các chi

thể của Giáo Hội phải công khai tuyên xưng danh Chúa Giêsu (xem EN 22), làm cho việc làm của họ trở thành dấu chỉ hùng hồn của tình yêu của Người, một tình yêu luôn chia sẻ, đồng hành và tha thứ.

173. Mọi cuộc đồng hành đều là cách để giới thiệu lời mời gọi bước vào niềm vui và do đó, có thể trở thành nơi thích hợp để công bố tin mừng Phục Sinh và cổ vũ cuộc gặp gỡ với Chúa Kitô sống lại: một *kerygma* (giáo lý sơ truyền) «nói lên tình yêu cứu độ của Thiên Chúa, vốn đi trước bất cứ nền luân lý và nghĩa vụ tôn giáo nào về phía chúng ta; nó không nên áp đặt sự thật mà là lời cuốn tự do; nó phải có các đặc điểm: vui tươi, khuyến khích, sống động và cân bằng hài hòa» (EG 165). Đồng thời, mọi phục vụ đồng hành là một cơ hội để lớn lên trong đức tin, cho những người cung cấp nó và cho cộng đồng họ thuộc về. Vì lý do này, đòi hỏi chính đối với một nhà điều dặt tốt, là phải ném trái “niềm vui yêu thương” một cách trực tiếp, một điều sẽ lột mặt nạ tính giả tạo của các thoả mãn thế gian và làm trái tim tràn đầy mong ước được truyền đạt nó cho người khác.

174. Sự thao thức có tính phúc âm này giữ chúng ta khỏi cơn cám dỗ muốn đổ lỗi cho người trẻ đã giữ khoảng cách đối với Giáo hội hoặc phàn nàn về việc này trong khi, thay vào đó, chúng ta nên nói - như một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC đã nói - về một “Giáo hội xa cách đối với giới trẻ” và được mời gọi bước vào các nẻo đường hồi tâm, mà không đổ lỗi cho người khác về việc Giáo Hội thiếu thúc đẩy giáo dục và nhứt nhát việc tông đồ. Việc thắng vượt “Hội chứng Giônã”, về nhiều khía cạnh, vẫn còn là một mục tiêu để đạt tới (xem GE 134). Khi vị tiên tri này được sai đi công bố lòng thương xót của Thiên Chúa cho dân cư Ninivê, ông đã bỏ chạy vì trái tim ông không chia sẻ ý định vốn sinh động trái tim Thiên Chúa. Vấn đề thực sự mà tình trạng khó khăn của Giônã làm nổi bật là vấn đề phúc âm hóa những người truyền giảng phúc âm và phẩm chất Kitô hữu của cộng đồng tín hữu, vì chỉ có một cộng đồng được phúc âm hóa mới có khả năng phúc âm hóa.

Chương III: Một cộng đồng được phúc âm hoá và đi phúc âm hóa

Một viễn kiến phúc âm của cộng đồng Kitô hữu

175. Trong cuộc Hội Thảo Quốc Tế về Thân Phận Tuổi Trẻ, điểm được nhấn mạnh là các kinh nghiệm cộng đoàn vẫn còn có tính chủ yếu đối với người trẻ: nếu một mặt, họ bị "dị ứng với các định chế", thì điều không kém đúng là họ cũng đang tìm kiếm các mối liên hệ có ý nghĩa bên trong "các cộng đồng thực sự" và đích thân tiếp xúc với "các nhân chứng chói sáng và nhất quán" (xem GMTHĐ 5.1.10). Một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC đã bày tỏ mong ước rằng THƯỢNG HỘI ĐỒNG sẽ nhắc lại bản chất cởi mở và bao gồm mọi người của Giáo hội, vốn được mời gọi đồng hành với người trẻ trong khuôn khổ bảo đảm cả đặc điểm toàn diện của việc công bố lẫn việc trình bày nó từng bước, do đó, tôn trọng đà trưởng thành của tự do nơi họ, vốn là một sự kiện lịch sử và hàng ngày thực sự. Theo gương Chúa Giêsu, «người truyền giảng phúc âm đầu tiên và vĩ đại nhất» (EN 9; EG 12), cộng đồng tín hữu cũng được kêu gọi đi ra ngoài và gặp gỡ người trẻ ở nơi họ đang sống, làm phần chấn trái tim họ và đi bên cạnh họ (xem Lc 24: 13-35).

176. Nguy cơ bị khép kín vào một nhóm ưu tuyển (elitist) và ưa phê phán vốn đã là một cám dỗ lớn trong giới môn đệ của Chúa Giêsu. Vì lý do này, Chúa đã ca ngợi đức tin của người phụ nữ Syro-Phoenician, người, mặc dù không thuộc dân Chúa chọn, nhưng đã biểu lộ một đức tin lớn lao của mình (xem Mt 15: 22-28); Người nghiêm khắc trách cứ các môn đệ, những người muốn mưa lửa trút lên đầu người Samaria, những người không hoan nghênh việc Người đi qua lãnh thổ của họ (xem Lc 9: 51-55); Người tuyên bố rằng việc thuộc dân Chúa chọn và việc tuân thủ lề luật không tự động đảm bảo ơn cứu rỗi (xem Lc 18: 10-14); Người chứng tỏ rằng kinh nghiệm cách xa có thể là tiền đề cho một sự hiệp thông mới mẻ, và việc sống trong nhà Cha có thể là một kinh nghiệm khiến người ta không thể yêu thương (xem Lc 15: 11-32). Do đó, trong khi Thánh Phêrô chối Thầy yêu quý ba lần và Giuđa phản bội Người, thì viên bách quản La Mã lại là người đầu tiên nhìn nhận Người là Con Thiên Chúa (xem Mc 15:39). Cộng đồng Kitô hữu được kêu gọi từ bỏ niềm tin không đúng chỗ của việc "nhìn" bằng đôi mắt của mình (xem Ga 9:41) và của việc phán xét bằng các tiêu chuẩn khác với các tiêu chuẩn phát sinh từ Thiên Chúa.

177. Như Tài Liệu Chuẩn Bị đã đề cập, «ngược với các tình huống trong quá khứ, Giáo Hội cần phải quen với sự kiện này là cách tiếp cận đức tin ngày nay ít bị tiêu chuẩn hóa hơn, và do đó, Giáo Hội phải chú ý hơn đến cá nhân tính của mỗi người » (DP III, 4). Bởi thế, các cộng đồng Kitô hữu ngày nay, nhờ dựa vào các bình diện làm thành viên khác nhau, nên đã biết ơn nhìn nhận các bước tiến bộ nhỏ của mỗi thành viên và họ cố gắng nâng cao hạt giống ơn thánh đang hiện diện trong mọi người, dành sự tôn trọng, tình bạn và việc đồng hành cho mọi người, vì «một bước nhỏ, giữa các hạn chế lớn lao của con người, có thể làm hài lòng Thiên Chúa hơn cả một đời sống bề ngoài xem ra có trật tự nhưng dòng đời không phải đương đầu với những khó khăn lớn lao» (EG 44; AL 305). Chính người trẻ, với những kinh nghiệm phân mảnh trong cuộc sống và những nẻo đường đức tin không chắc chắn, đã giúp Giáo Hội có được hình dạng đa diện tự nhiên của mình (xem EG 236).

Cảm nghiệm gia đình về Giáo Hội

178. Một trong những kết quả phong phú nhất của quan tâm mục vụ đổi mới đối với gia đình xuất hiện trong vài năm qua là việc tái khám phá bản chất hướng về gia đình của Giáo Hội. Câu phát biểu cho rằng Giáo Hội và các giáo xứ là một “gia đình của các gia đình” (xem AL 87.202) quả là mạnh mẽ và hướng dẫn chúng ta hiểu rõ hình dáng của Giáo Hội. Hình ảnh này có ý nói đến các phong cách liên hệ, nơi gia đình trở thành môi trường cho chính kinh nghiệm về Giáo Hội; nó cũng nói đến các mẫu mực đào tạo bản chất tâm linh, các mẫu mực bao gồm cảm giới, tạo ra các mối liên hệ và làm cho các cõi lòng hội hướng; nó nói đến các nẻo đường giáo dục nhằm giúp người ta dần thân vào nghệ thuật khó khăn và thú vị của việc đồng hành với các thế hệ trẻ và cả các gia đình nữa; nó cũng nói đến các cuộc cử hành, vì trong phụng vụ, phong thái của một Giáo Hội được Thiên Chúa triệu tập để trở thành gia đình của Người đã được tỏ hiện. Nhiều HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC muốn thắng vượt các khó khăn trong việc sống các mối liên hệ có ý nghĩa trong các cộng đồng Kitô hữu và yêu cầu Thượng hội đồng cung cấp các yếu tố cụ thể theo hướng này. Một HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC nói rằng "giữa cuộc sống ồn ào và hỗn loạn của họ, nhiều người trẻ đang yêu cầu Giáo Hội trở thành một tổ ấm

tâm linh". Việc giúp người trẻ thống nhất hóa cuộc sống của họ, liên tục bị đe dọa bởi bất trắc, phân mảnh và mong manh, là điều có tính quyết định hiện nay. Đối với nhiều người trẻ đang sống trong các gia đình mong manh hoặc bị đổ vỡ, điều quan trọng là coi Giáo Hội như một gia đình thực sự có thể “nhận nuôi” họ như những đứa con riêng của mình.

Chăm sóc mục vụ cho các thế hệ trẻ

179. Nhiều HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC đã cảm nhận rõ ràng mối liên hệ mật thiết giữa việc phúc âm hóa và giáo dục, từng được khai triển hữu hiệu bởi nhiều viện tu nam và nữ của đời sống thánh hiến; các viện tu này, trong nhiều thế kỷ, đã theo đuổi mục tiêu kép này và đã cung cấp cho toàn thể Giáo Hội một kinh nghiệm phong phú về việc chăm sóc mục vụ giới trẻ với đặc điểm tập chú nhiều vào các nẻo đường giáo dục. Một số câu trả lời của các HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC cảnh cáo rằng nhiều cộng đồng Kitô hữu khác nhau, và nhiều mục tử, thiếu nhạy cảm giáo dục. Một HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC nói rằng, trong nhiều tình huống, «người trẻ không gần gũi với trái tim của nhiều Giám mục, linh mục và tu sĩ». Thay vào đó, khi một cộng đồng tín hữu nhận thức được nhiệm vụ giáo dục của mình và trở nên say mê đối với nó, họ có thể kích hoạt nhiều năng lực tinh thần và vật chất để tạo ra một "tình yêu giáo dục" thực sự, theo đó các năng lực và đam mê bất ngờ được dành cho các thế hệ trẻ.

180. Các nguyện đường và các hoạt động mục vụ tương tự xứng đáng được đề cập đặc biệt; ở đó, Giáo Hội chủ động đưa ra một kinh nghiệm, mà trong nhiều bối cảnh khác nhau, như một HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC nói, là «sự chăm sóc đặc biệt của cộng đồng Kitô hữu cho các thế hệ trẻ. Các phương thế của nó cực kỳ đa dạng và bao gồm óc sáng tạo của cộng đồng giáo dục biết cách phục vụ, có cái nhìn thực tại hướng ra ngoài và biết cách dựa vào Chúa Thánh Thần để hành động một cách tiên tri ». Nơi nào có các nguyện đường này, các thế hệ trẻ không bị lãng quên và đảm nhiệm một vai trò trung tâm và tích cực trong các cộng đồng Kitô hữu. Một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC đang mong đợi Thượng Hội Đồng tái khởi động kinh nghiệm này.

Gia đình, người đóng vai chính trong giáo dục

181. Liên quan tới mối liên kết giữa chăm sóc mục vụ giới trẻ và gia đình, Thượng Hội Đồng cần thăm dò Chương VII của Tông Huấn *Amoris Laetitia*, dành cho việc giáo dục con cái, một điều xứng đáng để được mục vụ chú ý nhiều hơn. Rõ ràng, «gia đình là trường đầu tiên dạy các giá trị nhân bản, nơi chúng ta học cách sử dụng tự do một cách khôn ngoan» (AL 274). Chính người trẻ, trong cuộc Gặp Mặt Trước Thượng Hội Đồng, đã nói rõ ràng rằng trong số những nơi giúp họ phát triển nhân cách của họ, các gia đình nổi bật (xem GMTHĐ 1). Một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC nhận ra rằng đầu tư năng lực vào việc đào tạo các gia đình tốt không có nghĩa là lấy mất bất cứ điều gì khỏi việc chăm sóc người trẻ. Do đó, sở thích và sự dấn thân cho người trẻ được mời gọi cương quyết cởi mở đối với việc chăm sóc mục vụ của gia đình.

182. Nhiều HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC yêu cầu Thượng Hội Đồng tìm hiểu vai trò không thể thiếu của các gia đình như các tác nhân mục vụ tích cực tham gia việc đồng hành và biện phân ơn gọi với con cái họ. Nhiều Hội Đồng khác yêu cầu sự giúp đỡ để phát triển việc đồng hành với giới trẻ trong thời kỳ đính hôn, khi họ đang chuẩn bị hôn nhân và cả sau việc cử hành bí tích (hôn phối). Các dữ kiện được các HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC cung cấp cho thấy một cảnh quan xung đột khi nói đến vai trò của các gia đình liên quan đến chủ đề của Thượng Hội đồng. Ở những nước bị thế tục hóa nhiều nhất, nói chung, như một HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC đã phát biểu, «hầu hết các gia đình Công Giáo không ‘tích cực’ hoặc không ‘cố ý’ can dự vào việc biện phân ơn gọi của con cái họ, và một số còn tích cực chống lại nó». Thay vào đó, trong các bối cảnh khác, nơi chiều kích cộng đoàn của đức tin sống động hơn, các gia đình đóng một vai trò năng động và chủ động.

Lắng nghe và đối thoại với Chúa

183. Nhiều HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC, khi trình bày “các thực hành tốt nhất” của các ngài, đã nhấn mạnh việc lắng nghe và đối thoại với

Thiên Chúa: các ngày tĩnh tâm, các cuộc linh thao, các thời gian tạm rút lui khỏi những vòng việc thường nhật, các cuộc hành hương quốc gia và giáo phận, các trải nghiệm cầu nguyện chung. Các đền thánh, các trung tâm linh đạo và nhà linh thao, biết quan tâm hơn đến việc chào đón và đồng hành với giới trẻ, đặc biệt phổ biến ở nhiều nơi trên thế giới. Một HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC nói rằng: “Chúng ta biết rằng sự thành công không phát xuất từ chúng ta mà là từ Thiên Chúa, và đây là lý do tại sao chúng ta cố gắng tỏ bày với người trẻ rằng cầu nguyện là một đòn bẩy làm thay đổi thế giới”. Vào một thời điểm hỗn loạn, nhiều người trẻ nhận ra rằng chỉ có cầu nguyện, ở im lặng và chiêm niệm mới cung cấp “chân trời siêu việt” đúng nghĩa, trong đó họ có thể đưa ra các quyết định thực sự. Họ cảm thấy họ chỉ có thể có những lập trường trung thực trước mặt Thiên Chúa và cho rằng «im lặng là nơi chúng ta có thể nghe được tiếng nói của Thiên Chúa và biện phân được ý muốn của Người đối với chúng ta” (GMTHĐ 15).

184. Trong cầu nguyện, một việc đôi khi có thể trở thành một kinh nghiệm “chiến đấu thiêng liêng” (xem GE 159-165), chúng ta điều chỉnh sự nhạy cảm của chúng ta cho đồng điệu (finetune) với Chúa Thánh Thần, học khả năng hiểu các dấu chỉ thời đại và rút tĩa sức mạnh để hành động nhằm làm cho Tin Mừng nhập thể một lần nữa ngày nay. Khi chăm sóc đời sống thiêng liêng của mình, chúng ta thường thức đức tin như một môi liên hệ bản thân đầy vui tươi với Chúa Giêsu và một hồng phúc mà chúng ta nên biết ơn Người. Không phải là chuyện tình cờ khi đời sống chiêm niệm được ngưỡng mộ và trân quý bởi giới trẻ. Do đó, rõ ràng phẩm tính thiêng liêng của đời sống cộng đồng cung cấp nhiều cơ hội lớn lao trong việc đem người trẻ đến gần với đức tin và Giáo Hội hơn, và đồng hành với họ trong việc biện phân ơn gọi của họ.

Tại Trường Lời Chúa

185. Các kinh nghiệm mục vụ với tác động phúc âm hóa và giáo dục lớn nhất, được trình bày bởi nhiều HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC, vốn đặt sự tương tác với sức mạnh của Lời Chúa ở trung tâm, trong tương quan với việc biện phân ơn gọi: Kiểu đọc Lời Chúa theo lối cầu nguyện (lectio divina), các trường học hỏi Lời Chúa, các lớp giáo lý

Thánh Kinh, cái nhìn thông sáng vào đời sống người trẻ thấy trong Sách Thánh, sử dụng các phương tiện kỹ thuật số để tạo thuận lợi cho việc tiếp cận với Lời Chúa: tất cả đều là các thực hành đã thành công với người trẻ. Đối với nhiều HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC, việc canh tân chăm sóc mục vụ phải có chiều kích sách thánh, và đây là lý do tại sao họ yêu cầu Thượng Hội Đồng suy tư và đưa ra các đề xuất. Ở những nơi có sự hiện diện của nhiều Giáo hội hoặc cộng đồng Kitô giáo khác, nhiều HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC nhấn mạnh giá trị đại kết của Thánh Kinh, một điều có thể dẫn đến các hội tụ đáng kể và các dự án mục vụ chung.

186. Đức Bênêđictô XVI đã khuyên toàn thể Giáo Hội gia tăng “việc tông đồ Thánh Kinh” như là một trong các hoa quả của Thượng Hội Đồng về Lời Chúa, chứ không phải song song với các hình thức làm việc mục vụ khác, nhưng như một phương thế để Thánh Kinh linh hứng cho mọi công việc mục vụ » (VD 73). Sau khi tuyên bố rằng, “Lời Chúa là ngọn đèn soi bước chân con và là ánh sáng dẫn đường con đi» (Tv 119: 105), Thánh vịnh gia tự hỏi: «Làm thế nào giữ được tuổi xuân trong trắng? Thưa phải tuân theo lời Chúa dạy» (Tv 119: 9).

Việc thưởng thức và vẻ đẹp của phụng vụ

187. Một HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC lý luận rằng người trẻ “không đến với Giáo Hội để tìm một điều mà họ có thể nhận được từ nơi khác, nhưng họ tìm một kinh nghiệm tôn giáo đích thực và thậm chí triệt để». Nhiều câu trả lời cho bản câu hỏi cho thấy người trẻ nhạy cảm với phẩm chất của phụng vụ. Một cách khá khiêu khích, cuộc Gặp Mặt Tiền THƯỢNG HỘI ĐỒNG nói rằng «các Kitô hữu tuyên xưng một Thiên Chúa hằng sống, nhưng một số tham dự Thánh Lễ hay thuộc các cộng đồng có vẻ như đã chết» (GMTHĐ 7). Về ngôn ngữ và phẩm chất các bài giảng, một HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC nhấn mạnh rằng «người trẻ không cảm thấy đồng điệu với Giáo Hội», và nói thêm: "Có vẻ như chúng ta không hiểu từ vựng của người trẻ, và do đó, cả nhu cầu của họ nữa». Các tiêu chí có giá trị về điểm này có thể tìm thấy trong *Niềm Vui Tin Mừng* các số 135-144.

188. Xét rằng «chính đức tin cũng có cấu trúc bí tích» (LF 40), một số

HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC yêu cầu điều này: mối liên kết căn cội giữa đức tin, bí tích và phụng vụ nên được khai triển thêm nữa trong việc lập kế hoạch chăm sóc mục vụ cho giới trẻ, bắt đầu từ tính trung tâm của Thánh Thể, «vốn là nguồn và đỉnh cao của toàn bộ đời sống Kitô giáo» (LG 11) và là «nguồn gốc và đỉnh cao của toàn bộ công việc rao giảng Tin Mừng» (PO 5). Các HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC khác nhau nhận thấy rằng, bất cứ nơi nào phụng vụ và *ars celebrandi* (nghệ thuật cử hành) được chăm sóc tốt đẹp, luôn luôn có sự hiện diện đáng kể của những người trẻ tích cực và dấn thân. Xét rằng người trẻ nhạy cảm đối với các kinh nghiệm hơn là khái niệm và nhạy cảm với các mối liên hệ hơn các khái niệm, nên một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC nhắc đến việc các cử hành Thánh Thể và các nghi lễ khác - thường được coi là các điểm đến - có thể cung cấp nơi và cơ hội cho một công bố cải tiến ban đầu cho người trẻ. Các HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC ở một số quốc gia làm chứng cho tính hữu hiệu của việc "chăm sóc mục vụ cho các người phục vụ bàn thờ", cho những người trẻ tuổi thường thức được tinh thần phụng vụ; tuy nhiên, chúng ta cũng phải suy nghĩ về cách cung cấp một việc đào tạo thỏa đáng về phụng vụ cho mọi người trẻ.

189. Chủ đề của lòng đạo bình dân cũng đáng được nhắc đến, trong nhiều bối cảnh khác nhau, lòng đạo này cung cấp cho người trẻ một cách tiếp cận đức tin ưa thích hơn, cả bởi vì nó được liên kết với nền văn hóa và các truyền thống địa phương, lẫn bởi vì nó nâng cao ngôn ngữ thân xác và cảm quan của chúng ta, vốn là các yếu tố đôi khi khó tìm đường đi vào phụng vụ.

Nuôi dưỡng đức tin bằng giáo lý

190. Khởi đi từ chủ đề THƯỢNG HỘI ĐỒNG, một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC thắc mắc về các cách dạy giáo lý hiện có trong các cộng đồng Kitô giáo. Giáo lý không phải lúc nào cũng được giới trẻ mến mộ, vì nó nhắc nhiều người trong số họ nhớ đến «cách dạy bắt buộc và không được chọn lựa trong thời thơ ấu của họ» (OLQ). Ý thức được tính liên tục cần thiết và tự nhiên trong việc chăm sóc mục vụ cho giới trẻ, một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC yêu cầu phải xem xét lại các hình thức toàn diện của các đề xuất giáo lý, duyệt xét giá trị

của chúng đối với các thể hệ mới.

191. Một Thánh Bộ Tòa Thánh đang mời gọi chúng ta tránh sự chống đối giữa giáo lý dựa trên cảm nghiệm và giáo lý dựa trên nội dung; Thánh Bộ này nhắc nhở chúng ta rằng kinh nghiệm đức tin vốn là sự cởi mở tìm hiểu đối với sự thật và cuộc hành trình nội tâm hóa các nội dung đức tin dẫn đến một cuộc gặp gỡ quan trọng với Chúa Kitô. Trong thúc đẩy hỗ tương này, cộng đồng giáo hội đóng một vai trò trung gian rất thiết yếu.

192. Một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC, và chính giới trẻ, đề nghị nên theo “nẻo đường của cái đẹp” trong việc giảng dạy giáo lý, bằng cách dựa vào di sản nghệ thuật và văn hóa mênh mêng của Giáo hội, vào sự tiếp xúc chân chính với sáng thế của Thiên Chúa và vào sự hấp dẫn của phụng vụ Giáo hội trong mọi hình thức và nghi thức của nó. Có một số kinh nghiệm thành công về giáo lý với người trẻ. Thông thường, các kinh nghiệm này được trình bày như những hành trình trải nghiệm cuộc gặp gỡ sống động với Chúa Kitô, một cuộc gặp gỡ trở thành nguồn hợp nhất đầy năng động giữa sự thật của Tin Mừng và kinh nghiệm sống của chính ta. Bằng cách này, các điều kiện được thiết lập cho việc phát triển một đức tin mạnh mẽ, dẫn đến việc dẫn thân truyền giáo.

193. Trong một số bối cảnh, giáo lý diễn ra trong các trường học và do đó việc giảng dạy tôn giáo là điều rất quan trọng đối với sự phát triển ơn gọi của người trẻ. Tất cả đều là lời mời gọi gửi tới Thượng Hội đồng Giám mục để các ngài suy nghĩ về mối tương quan giữa các trường học và các cộng đồng Kitô hữu như các liên minh giáo dục.

Đồng hành với người trẻ hướng tới việc tự hiến mình

194. Nhiều kinh nghiệm, trình bày ở phần cuối cùng của bản câu hỏi trong Tài Liệu Chuẩn Bị, đề cập đến các thực hành trong đó người trẻ được đồng hành trong khuôn khổ “đức tin trong hành động”, nghĩa là một đức tin đạt được trong việc phục vụ bác ái. Một Giáo Hội phục vụ là một Giáo Hội trưởng thành thu hút được người trẻ, bởi vì Giáo Hội này làm chứng cho ơn gọi của mình trong việc bắt chước Chúa

Kitô, Đấng “mặc dù giàu có, nhưng vì lợi ích của anh em, đã trở nên nghèo nàn” (2Cr 8,9). Trong các câu trả lời của nhiều HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC, sự nối kết, được nhắc đến trong nhiều đoạn khác nhau của Tài Liệu Chuẩn Bị, giữa kinh nghiệm phục vụ vị tha và biện phân ơn gọi đã được hiểu và khai triển rất tốt. Chính giới trẻ cho rằng «các năm tháng phục vụ trong các phong trào và cơ quan bác ái đã cung cấp cho người trẻ một kinh nghiệm truyền giáo và một không gian để biện phân» (GMTĐ 15). Bản Câu Hỏi Trục Tuyến của Văn Phòng Thượng Hội Đồng bao gồm nhiều chứng từ của người trẻ từng tái khám phá được đời sống đức tin của họ nhờ các trải nghiệm phục vụ và tiếp xúc với “Giáo hội phục vụ”. Mặt khác, Giáo Hội sẽ có thể đổi mới các động lực phục vụ của mình bằng cách giải quyết các đòi hỏi của người trẻ muốn thúc đẩy một phong cách trong sáng, không vụ lợi. Tóm lại, một Thánh Bộ Tòa Thánh kêu gọi phải cổ vũ nền "văn hóa cho không" đổi mới.

195. Đối với nhiều bạn trẻ, “việc thiện nguyện quốc tế” là một cách để hòa giải sự nhạy cảm của họ về tình liên đới với mong muốn đi du lịch và khám phá các nền văn hóa khác và thế giới chưa biết của họ: đây cũng là cơ hội để gặp gỡ và hợp tác với những người trẻ tuổi đã xa lánh Giáo Hội hay những người không tin. “việc thiện nguyện truyền giáo”, được trân quý và phát triển ở nhiều quốc gia và bởi nhiều viện thánh hiến nam nữ, là một hồng phúc đặc biệt mà Giáo Hội có thể cống hiến cho mọi người trẻ: việc chuẩn bị và đồng hành trải nghiệm truyền giáo, cũng như việc suy nghĩ về các hệ luận ơn gọi, là một dịp hoàn hảo để giới trẻ biện phân ơn gọi.

Một cộng đồng cởi mở và chào đón mọi người

196. Cuộc Gặp Mặt Tiên Thượng Hội Đồng đã được sự tham dự không những của người trẻ Công Giáo, mà còn của những người trẻ từ các giáo phái Kitô giáo khác và ngay cả những người không phải là tín hữu. Đây là một dấu hiệu cho thấy người trẻ tiếp nhận với lòng biết ơn, vì nó cho họ thấy khuôn mặt của một Giáo hội chào đón và hòa nhập mọi người, nghĩa là có khả năng nhìn nhận sự phong phú và đóng góp có thể phát xuất từ mọi người vì lợi ích của mọi người. Vì biết rằng đức tin chân thật không thể tạo ra một thái độ ngạo mạn đối

với người khác, các môn đệ của Chúa được kêu gọi biết đánh giá cao mọi mầm sự thiện tìm thấy nơi mọi người và trong mọi hoàn cảnh. Sự khiêm nhường của đức tin giúp cộng đồng tín hữu để cho bản thân họ cũng được huấn giáo bởi những người có lập trường và nền văn hóa khác, trong khuôn khổ cùng có lợi trong đó, chúng ta cho đi và nhận lãnh.

197. Ví dụ, trong thời gian Hội Thảo Quốc Tế về Thân Phận Tuổi Trẻ, một số chuyên gia đã cho thấy hiện tượng di dân hàng loạt đã có thể trở thành một cơ hội ra sao để đối thoại liên văn hóa và đổi mới các cộng đồng Kitô hữu có nguy cơ trở nên quá hướng vào bên trong mình. Một số người trẻ *LGBT* (đồng tính và đôi tính), qua nhiều đóng góp khác nhau mà Văn Phòng Tổng thư ký Thượng Hội đồng đã nhận được, mong muốn "được hưởng ích từ việc xích lại gần nhau hơn" và cảm nhận được sự chăm sóc nhiều hơn của Giáo hội, trong khi một số **HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC** tự hỏi nên đề nghị điều gì với "*những người trẻ quyết định tạo lập một cặp đồng tính luyến ái thay vì dị tính luyến ái và, trên hết, muốn được gần gũi với Giáo Hội* ».

Đối thoại đại kết và liên tôn, mà ở một số nước dường như là một ưu tiên thực sự đối với giới trẻ, bắt đầu và triển nở mạnh trong bầu khí quý trọng hỗ tương và cởi mở tự nhiên về phía cộng đồng tham gia một cách «dịu dàng và tôn kính, với một lương tâm trong sáng» (1Pr 3:16). Ngoài ra, đối thoại với những người không phải tín hữu và thế giới duy tục nói chung là điều có tính quyết định đối với những người trẻ trong một số bối cảnh nào đó, đặc biệt là trong lĩnh vực học thuật và văn hóa, trong đó, đôi khi họ cảm thấy bị kỳ thị vì đức tin của họ: các sáng kiến như loạt giảng thuyết cho những người không phải tín hữu tựa đề là "la Cattedra dei non credenti" (Nhà thờ chính tòa của những người không tin) và "Tiền Đình Dân Ngoại" rất thú vị đối với các thế hệ trẻ, bởi vì chúng giúp họ hội nhập đức tin của họ vào thế giới họ đang sống, và họ cũng thủ đắc được một phương pháp đối thoại cởi mở trong đó, các quan điểm khác nhau được thảo luận một cách hữu hiệu.

Chương IV: Sinh động hóa và việc tổ chức chăm sóc mục vụ

198. Để đồng hành với người trẻ trong việc biện phân ơn gọi của họ, không những cần có những người có năng quyền, mà còn cần có các cơ cấu sinh động hóa thoả đáng nữa, những cơ cấu không những hữu hiệu và có hiệu năng mà còn phải hấp dẫn và có tính tỏa sáng do phong cách sống có tương quan và động lực tính huynh đệ của họ nữa. Một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC cảm thấy sự cần thiết phải có một "sự hồi tâm định chế". Dù luôn tôn trọng và tích hợp các khác biệt hợp pháp của mình, chúng ta nhìn nhận hiệp thông như là cách ưa thích để truyền giáo, mà không có nó, ta không thể vừa giáo dục vừa truyền giáo được. Do đó, việc xác minh không những việc chúng ta đang làm "những gì" cho người trẻ, mà cả việc chúng ta đang làm điều đó "thế nào" nữa, ngày càng trở nên quan trọng hơn.

Tính chủ động của người trẻ

199. Một thanh niên đã nói thay cho nhiều người khác khi anh trả lời như sau cho Bản Câu Hỏi Trục Tuyến của Văn Phòng Thượng Hội Đồng : «Chúng tôi muốn được can dự, được đánh giá, cảm thấy cùng có trách nhiệm đối với những gì đang được thực hiện». Là những người đã chịu phép rửa, những người trẻ tuổi cũng được kêu gọi làm "các môn đệ truyền giáo", và nhiều bước tiến lớn đã được thực hiện theo hướng này (xem EG 106). Theo sau văn kiện *Apostolicam Actuositatem* của Công đồng, Thánh Gioan Phaolô II nói rằng người trẻ «không nên chỉ được coi như đối tượng của quan tâm mục vụ đối với Giáo hội: sự thực, người trẻ đang và nên được khuyến khích để họ tích cực hoạt động nhân danh Giáo Hội như những nhân vật lãnh đạo trong việc truyền giáo và những người tham gia việc canh tân xã hội » (CL 46). Đối với nhiều HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC, đây là điểm chủ yếu của việc chăm sóc mục vụ tuổi trẻ: chuyển dịch một cách can đảm từ việc chăm sóc mục vụ "cho người trẻ" qua việc chăm sóc mục vụ "với người trẻ".

Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI thường thúc giục giới trẻ trở thành nhân vật chủ đạo trong việc truyền giáo: «Các bạn trẻ thân mến, các bạn là những nhà truyền giáo đầu tiên giữa những người đương thời của các bạn!» (*Thông điệp cho Ngày Giới Trẻ Thế Giới lần thứ 28 năm 2013*, ngày 18 tháng 10 năm 2012), vì «cách tốt nhất để phúc âm

hóa một người trẻ là tiếp xúc được với anh ta / cô ta qua một người trẻ khác » (CHTT). Các lĩnh vực ưu tiên cho tính chủ động của người trẻ sẽ phải được nhận diện. Một vài HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC phê phán tình trạng “giáo sĩ trị”, coi nó như một vấn đề không thể nào vượt qua vào lúc này: một Hội Đồng quả quyết rằng “nhiều người trẻ của chúng tôi tin rằng Giáo hội chỉ bao gồm các thừa tác viên thụ phong và các người thánh hiến đại diện cho Giáo hội». Xóa bỏ viễn kiến này vẫn còn là một mục tiêu mà nhiều HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC hy vọng đạt được, nhờ lập trường rõ ràng được Thượng hội đồng chấp nhận về điểm này.

Giáo hội trong các cộng đồng địa phương

200. Toàn bộ dân Chúa là tác nhân của việc truyền giáo trong Kitô Giáo (xem EG 120) và công việc này diễn tiến với các trách nhiệm khác nhau và ở nhiều bình diện sinh động hóa khác nhau.

Vị kế nhiệm Thánh Phêrô liên tục cho thấy sở thích của ngài đối với người trẻ, vốn là một điều được người trẻ thừa nhận và đánh giá cao. Việc ngài là tâm điểm sự hợp nhất hữu hình của Giáo Hội, và tác động truyền thông hoàn vũ của ngài, đặt ngài vào một vị trí lãnh đạo biết nhìn nhận và khuyến khích sự đóng góp của mọi đặc sủng và định chế đang phục vụ các thế hệ trẻ.

Nhiều HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC cung cấp một dịch vụ trung tâm dành riêng cho việc chăm sóc mục vụ giới trẻ, nhưng tác nhân được ưa thích vẫn là Giáo Hội đặc thù, dưới sự chủ tọa của vị Giám mục và được vị này sinh động hoá cùng với các người cộng tác của ngài, nhờ thế, cổ vũ sự hiệp lực (synergy) và nâng cao các kinh nghiệm hiệp thông tích cực giữa tất cả những ai đang làm việc cho lợi ích của người trẻ. Trong khi nhiều HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC nói rằng các dịch vụ có phẩm chất cao đang được cung cấp trong lĩnh vực mục vụ này, thì ở một số nơi trên thế giới, vẫn còn nhiều tính ngẫu hứng và ít có tổ chức.

Nhìn từ quan điểm của cộng đồng địa phương, giáo xứ - tức Giáo hội ở giữa các mái ấm - là nơi thông thường của việc chăm sóc mục vụ và

giá trị của nó đã được thời đại chúng ta nhắc lại rõ ràng (xem EG 28). Một người trẻ trả lời Bản Câu Hỏi Trục Tuyến của Văn Phòng Thượng Hội Đồng như sau «bất cứ nơi nào các linh mục thoát khỏi các bôn phận tài chính và tổ chức, các ngài mới có thể tập trung vào công việc mục vụ và bí tích gây ảnh hưởng đến cuộc sống của người ta». Một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC nhắc đến sức sống của giáo xứ, nhưng các Hội Đồng khác tin rằng dường như các giáo xứ không phải là chỗ thỏa đáng cho người trẻ, những người trông mong các kinh nghiệm khác của Giáo hội phù hợp hơn với tính di động, nơi sống và việc tìm kiếm tâm linh của họ hơn.

Sự đóng góp của đời sống thánh hiến

201. Một số lớn HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC bày tỏ lòng biết ơn chân thành của họ đối với nhiều người thánh hiến rất tận tụy trong khu vực địa phương của họ, những người biết cách “giáo dục bằng việc truyền giáo và truyền giáo bằng việc giáo dục” dưới nhiều hình thức và phong cách khác nhau. Ngày nay, các người thánh hiến đang trải qua một giai đoạn đầy thách thức: ở một số nước, đặc biệt là ở miền Nam, có một sự mở rộng và sức sống tốt đẹp cho tương lai; tại các khu vực bị thế tục hóa nhiều hơn, có một sự sụt giảm đáng kể về số lượng và cả cuộc khủng hoảng căn tính nữa, gây ra bởi sự kiện xã hội đương thời dường như không còn cần những người thánh hiến nữa. Một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC cho rằng đời sống thánh hiến là một nơi chuyên biệt mà “thiên tài nữ giới” có thể được phát biểu. Đôi khi, người ta thiếu khả năng nhận ra, khuyến khích và dành không gian cho tính sáng tạo độc đáo hết sức cần thiết này, và hạn chế việc sử dụng các đặc sủng khác nhau làm phương thế: điều này hàm ngụ phải một "cuộc hồi tâm văn hóa" mạnh dạn và cần thiết về phía Giáo Hội.

202. Tin rằng người trẻ là một nguồn lực thực sự cho việc “tái trẻ trung hóa” các động lực của giáo hội, Liên Hiệp Bề Trên Cả thắc mắc: “Chúng ta có thực sự nhạy cảm với giới trẻ không? Chúng ta có hiểu nhu cầu và mong đợi của họ không? Liệu chúng ta có thể hiểu nhu cầu của họ muốn có các kinh nghiệm có ý nghĩa không? Chúng ta có khả năng trám khoảng trống phân cách chúng ta với thế giới của họ không? ». Bất cứ nơi nào việc lắng nghe, lòng hiếu khách và chứng từ

được cung cấp cho người trẻ một cách sáng tạo và năng động, các nối kết hữu hiệu và tình bằng hữu đều phát triển. Liên Hiệp Bè Trên Cả muốn thấy một “Quan sát viên thường trực” về người trẻ được thiết lập ở bình diện Giáo hội hoàn cầu.

Các hiệp hội và phong trào

203. Nhiều người trẻ sống và tái khám phá đức tin của họ nhờ làm thành viên quyết tâm và tích cực của họ trong các phong trào và hiệp hội, vì chúng cung cấp cho họ một sinh hoạt huynh đệ mãnh liệt, những hành trình tâm linh thâm hậu, các kinh nghiệm phục vụ, không gian thỏa đáng dành cho đồng hành và những người có năng quyền cho việc biện phân. Đây là lý do tại sao sự hiện diện của họ thường được đánh giá cao. Khi Giáo hội gặp thời khó khăn trong việc duy trì sự hiện diện hữu hình và có ý nghĩa, các phong trào bảo tồn tính năng động sinh tử và đóng một vai trò quan trọng; họ cũng là một sự hiện diện tích cực ở những nơi khác nữa: phong thái cộng đồng và tinh thần cầu nguyện của họ, sự nâng cao Lời Chúa và việc phục vụ những người nghèo nhất, tư cách thành viên vui tươi của họ và việc đánh giá lại các lĩnh vực thân xác và cảm xúc, sự can dự tích cực của họ và sự thúc đẩy hướng tới tính chủ động chính là một số yếu tố chắc chắn có giá trị trong việc giải thích sự thành công lớn của chúng nơi giới trẻ. Một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC, dù nhìn nhận tính sinh hoa trái của tình huống này, vẫn yêu cầu Thượng hội đồng đưa ra một số suy nghĩ về nó và đưa ra sự hướng dẫn cụ thể để vượt qua cơn cám dỗ của một số phong trào và hiệp hội muốn trở thành những định chế tự lấy mình làm tâm điểm qui chiếu, vì cần «phải đảm bảo để các hiệp hội này tích cực tham gia vào các nỗ lực mục vụ tổng thể của Giáo Hội» (EG 105). Theo các đường hướng này, điều thích đáng là nâng cao các tiêu chuẩn do *Iuvenescit ecclesia* 18 cung cấp.

Kết mạng và hợp tác dân sự, xã hội và tôn giáo

204. Giáo hội được kêu gọi để tham gia dứt khoát với mọi người có trách nhiệm giáo dục giới trẻ trong lĩnh vực dân sự và xã hội. Mỗi quan tâm hiện tại về "tình trạng khẩn trương giáo dục" được chia sẻ bởi cả Giáo hội lẫn xã hội dân sự và đòi hỏi các cố gắng chung để

khôi phục một liên minh trong thế giới người lớn. “Kết mạng” (networking) là một trong những hoạt động chủ chốt cần được khai triển trong thiên niên kỷ thứ ba. Trong một thế giới trong đó, Giáo hội ngày càng nhận ra rằng mình không phải là tác nhân duy nhất trong xã hội và mình là một "thiếu số với một đóng góp cần làm", nghệ thuật hợp tác là điều phải học hỏi, cũng như khả năng phát triển các mối liên hệ vì mục đích chung. Không suy nghĩ gì đến việc tham gia đối thoại với các thực thể xã hội và dân sự khác nhau này là để mất bản sắc của chúng ta, một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC lý luận rằng khả năng tham gia lực lượng và lập kế hoạch mở ra các đường lối cạnh tranh với người khác sẽ giúp Giáo Hội có được một động lực tính "đi ra ngoài" thực sự.

205. Không chỉ ở bình diện dân sự và xã hội, mà còn ở trong cả lĩnh vực đại kết và liên tôn, một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC chứng tỏ rằng theo đuổi các mục tiêu chung trong nhiều lĩnh vực khác nhau - ví dụ như nhân quyền, bảo vệ môi sinh, chống lại bất cứ loại bạo lực và lạm dụng nào nhắm vào trẻ em, tôn trọng tự do tôn giáo – sẽ giúp nhiều người khác nhau mở lòng ra, làm quen với nhau, đánh giá lẫn nhau và làm việc với nhau.

Đặt kế hoạch mục vụ

206. Nhiều HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC phàn nàn về sự vô tổ chức, ngẫu hứng và cứ lặp đi lặp lại hoài. Trong cuộc Gặp Mặt Tiên THƯỢNG HỘI ĐỒNG, những người tham gia nói rằng “đôi khi, trong Giáo Hội, thật khó vượt qua được lối lý luận ‘nó luôn luôn được làm theo cách này’” (GMTHĐ 1). Đôi khi việc không chuẩn bị của một số mục tử được nhấn mạnh, những vị này không cảm thấy theo kịp các thách thức phức tạp của thời đại chúng ta và do đó liền mình rút vào các quan điểm lỗi thời về giáo hội, phụng vụ và văn hóa. Một HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC nói rằng “đôi khi tâm thức đặt kế hoạch cho các đường lối không có ở đó» và, đối với nhiều Hội Đồng khác, điều hữu ích có lẽ là tìm cách đồng hành với các Giáo phận trong lĩnh vực này vì ngày nay, như một HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC lý luận, «nhu cầu phối hợp, đối thoại, lập kế hoạch và nghiên cứu nhiều hơn đang xuất hiện, liên quan đến việc chăm sóc mục vụ ơn gọi của người trẻ». Các

HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC khác nhắc đến một loại xung đột giữa các dự án hoạt động và sự biện phân tâm linh. Thật vậy, một dự án mục vụ tốt nên là hoa trái chín mùi của một hành trình biện phân thực sự trong Chúa Thánh Thần, điều này khiến mọi người phải đi sâu hơn. Mỗi thành viên của cộng đồng đều được kêu gọi lớn lên trong khả năng lắng nghe của mình và trong nghệ thuật tham gia lực lượng nhằm lên kế hoạch cho việc trở thành một diễn trình biến đổi cho mọi thành viên.

Mối liên hệ giữa các biến cố ngoại thường và cuộc sống hàng ngày

207. Một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC đã chia sẻ các suy nghĩ của họ về mối liên hệ giữa một số “biến cố lớn” trong việc chăm sóc mục vụ giới trẻ - Ngày Giới Trẻ Thế Giới trước nhất và quan trọng nhất, nhưng cả các cuộc tụ tập tuổi trẻ quốc tế, lục địa và quốc gia nữa - và đời sống đức tin bình thường của người trẻ và cộng đồng Kitô hữu. Ngày Giới Trẻ Thế Giới được đánh giá rất cao vì, như một HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC phát biểu, «nó cung cấp nhiều cơ hội tuyệt vời cho các cuộc hành hương, trao đổi văn hóa và nối kết tình bạn trong bối cảnh địa phương và quốc tế». Tuy nhiên, một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC đang kêu gọi đánh giá lại và phát động lại Ngày Giới Trẻ Thế Giới: một số cho rằng nó là một trải nghiệm quá phò ưu tú (elitist), những người khác muốn nó tương tác, khai phóng và dựa trên đối thoại nhiều hơn.

208. Trong thời gian cuộc Gặp Mặt Tiền THƯỢNG HỘI ĐỒNG, người trẻ tự hỏi làm thế nào để "thu hẹp khoảng phân cách giữa các biến cố lớn hơn trong Giáo hội và giáo xứ" (GMTHTĐ 14). Mặc dù các biến cố lớn đóng một vai trò đáng chú ý đối với nhiều bạn trẻ, nhưng thường khó có thể tích nhập sự hứng khởi do việc tham gia các sáng kiến như vậy đem lại vào cuộc sống hàng ngày của chúng ta. Các biến cố lớn có nguy cơ trở thành dịp để thoát khỏi cuộc sống đức tin bình thường của chúng ta. Về điểm này, một HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC cho rằng “các biến cố quốc tế có thể trở thành một phần của sự chăm sóc mục vụ giới trẻ bình thường, chứ không chỉ là những biến cố độc đáo, nếu mối liên hệ giữa các biến cố đó trở nên rõ ràng hơn và các chủ đề dùng làm nền tảng được diễn dịch thành những suy tư và thực hành

trong cuộc sống hàng ngày của bản thân và cộng đồng của chúng ta». Một số cảnh cáo về ảo tưởng qua đó các biến cố ngoại thường có thể cung cấp một giải pháp cho hành trình đức tin và đời sống Kitô hữu của giới trẻ: trong khía cạnh này, xem ra cần phải chú trọng tới các diễn trình nhân đức, các nẻo đường giáo dục và hành trình đức tin. Vì, như một HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC phát biểu, «cách tốt nhất để công bố Tin Mừng trong thời ta và thời đại ta là trải nghiệm nó hàng ngày một cách đơn giản và khôn ngoan», nhờ thế chứng tỏ nó là muối, là ánh sáng và men bột mỗi ngày.

Hướng đến một việc chăm sóc mục vụ toàn diện

209. Một HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC, cùng với nhiều Hội Đồng khác, đã đưa ra tuyên bố sau đây về mối liên hệ giữa tuổi trẻ và việc chăm sóc mục vụ và ơn gọi: «Mặc dù đã có những kinh nghiệm quan trọng trong lĩnh vực này, ta vẫn rất cần phải dành một cơ cấu chuyên biệt cho việc chăm sóc mục vụ giới trẻ và ơn gọi. Hơn nữa, chúng ta cần phải làm việc cùng với ngành chăm sóc mục vụ gia đình, giáo dục, văn hóa và xã hội để xây dựng một kế hoạch sống được bản vị hóa cho mọi người đã lãnh nhận phép rửa». Việc tìm kiếm thực sự một sự phối hợp, hợp lực và hội nhập lớn hơn giữa các lĩnh vực chăm sóc mục vụ khác nhau, biết chia sẻ mục tiêu giúp đỡ người trẻ đạt được «tâm vóc Chúa Kitô trong sự viên mãn của Người» (Eph 4:13), đang xuất hiện khắp nơi. Đối diện với sự gia tăng nhanh chóng “các văn phòng” dẫn đến việc phân mảnh các dự án và việc đem chúng ra thi hành, và đối diện cả với các khó khăn trong việc làm sáng tỏ các năng quyền khác nhau và khó khăn quản lý các bình diện liên hệ khác nhau, ý niệm “mục vụ toàn diện”, dựa vào tính trung tâm của những người nhận, đối với một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC có vẻ là một xu hướng cần được củng cố và khai triển.

210. Đối với nhiều người, điểm chủ chốt để đạt được sự hợp nhất toàn diện này là chân trời ơn gọi của đời người, vì «chiều kích ơn gọi của việc chăm sóc mục vụ giới trẻ không phải là một điều chỉ nên được đề xuất vào cuối toàn bộ diễn trình hoặc cho một nhóm đặc biệt nhạy cảm với một ơn gọi chuyên biệt, nhưng nó phải được đề xuất liên tục suốt trong toàn bộ diễn trình phúc âm hóa và giáo dục đức tin thiếu

niên và người trẻ » (Đức Phanxicô, *Thông điệp cho những người tham dự Đại hội Quốc tế «Mục vụ ơn gọi và đời sống thánh hiến: Các chân trời và niềm hy vọng»*, ngày 25 tháng 11 năm 2017).

Các chủng viện và nhà đào tạo

211. Các ứng viên trẻ của thừa tác vụ thụ phong và đời sống thánh hiến sống theo cách giống hệt như những người trẻ khác: họ có cùng các tài nguyên và yếu đuối mỏng dòn như những người đồng trang lứa với họ, tùy theo lục địa và quốc gia họ sống. Vì vậy, cần phải cung cấp các chỉ dẫn thích đáng cho các tình huống địa phương khác nhau. Nói chung, về việc biện phân ơn gọi, một số HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC nhận diện hai vấn đề chính sau đây: lòng tự yêu mình thái quá (narcissism), theo đó các cá nhân chỉ lo lắng về các nhu cầu của họ, và khuynh hướng xem ơn gọi chỉ là việc tự làm mình thỏa mãn. Cả hai vấn đề đều có chung một gốc rễ, đó là việc tự lấy mình làm trung tâm, có tiềm năng trở thành bệnh hoạn. Hai nguy hiểm cũng ảnh hưởng đến con đường đào tạo là chủ nghĩa duy cá nhân, tức là tập trung vào cá nhân tự trị, và loại bỏ việc nhìn nhận, lòng biết ơn và hợp tác với hành động của Thiên Chúa; và việc chỉ biết hướng vào bên trong (inwardness), tức rào kín con người trong một thế giới ảo và nội tâm tính giả tạo, nơi loại bỏ hết nhu cầu cần phải xử lý với những người khác và cộng đồng (xem DP và GE 35-62). Chúng ta cần phải thiết kế những con đường đào tạo có khả năng làm cho người trẻ đang được đào tạo có tinh thần đại lượng, khiến họ ngày càng nhận thức được rằng họ phải phục vụ dân Thiên Chúa. Điều cần thiết là phải bảo đảm một đội ngũ đào tạo có phẩm chất, có khả năng tương tác với các nhu cầu thực tế của người trẻ ngày nay và với việc họ khát khao linh đạo và tính triệt để. Việc tổ chức thì giờ, các không gian và các hoạt động trong các nhà đào tạo nên làm cho kinh nghiệm thực sự về một cuộc sống cộng đồng và huynh đệ trở thành khả hữu.

KẾT LUẬN

Ơn gọi phổ quát nên thánh

212. Đặc điểm súc tích và thống nhất hóa của đời sống Kitô hữu là sự

thánh thiện, vì «Chúa Giêsu, Vị Thầy Thần Linh và là Mô hình của mọi sự hoàn hảo, đã giảng dạy sự thánh thiện của đời sống cho mỗi một và mọi môn đệ thuộc mọi thân phận của Người. Chính Người là tác giả và người hoàn tất sự thánh thiện của đời sống này » (LG 40). Sự thánh thiện bao trùm mọi chiều kích khác của đời sống tín hữu và của sự hiệp thông giáo hội xét theo quan điểm định phẩm và hoàn cầu, được đem đến viên mãn tùy theo các khả năng và khả thể của mỗi người. Vì lý do này, Thánh Gioan Phaolô II đã nhấn mạnh sự thánh thiện ở đầu thiên niên kỷ thứ ba như là “tiêu chuẩn cao của lối sống Kitô Giáo thông thường” (NMI 31). Các đoạn nhắc đến chủ đề này trong *Gaudete et exultate* cung cấp một cái nhìn sâu sắc về sự thánh thiện trong thế giới đương thời của chúng ta, và nhắc nhở tất cả chúng ta nhớ đến thánh ý của Chúa Giêsu, Đấng «muốn chúng ta nên thánh chứ không bằng lòng với một cuộc sống nhạt nhẽo và tầm thường» (GE 1). Tất nhiên, tất cả mọi thứ diễn ra trong việc thực hành cuộc sống hàng ngày của chúng ta: «Chúng ta mạnh mẽ của các thánh được tỏ bày trong đời sống của các ngài, được lên khuôn bởi các Mối Phúc và tiêu chuẩn phán xét chung. Lời lẽ của Chúa Giêsu rất ít và thẳng thắn, nhưng thực tiễn và có giá trị đối với mọi người, vì Kitô giáo, trước hết, nhằm để mang ra thực hành » (GE 109).

Tuổi trẻ, một thời để nên thánh

213. Chúng ta tin rằng «sự thánh thiện là gương mặt hấp dẫn nhất của Giáo Hội» (GE 9) và trước khi có thể đề xuất nó cho người trẻ, chúng ta được kêu gọi trải nghiệm nó như các nhân chứng, nhờ thế trở thành một cộng đồng “dễ thương”. Cuốn Tông Đồ Công Vụ cho chúng ta thấy trong nhiều dịp khác nhau (xem GE 93). Đồng hành với người trẻ trên đường thánh thiện chỉ trở nên có liên quan khi chúng ta nhất quán trước nhất. Thánh Ambrôsiô từng nói rằng «mọi thời đại đều trưởng thành cho Chúa Kitô » (*De Virginitate*, 40); điều này cũng đúng đối với giới trẻ! Trong sự thánh thiện của nhiều người trẻ, Giáo Hội nhận ra ơn thánh của Thiên Chúa luôn đi trước các câu chuyện của mỗi cá nhân và đồng hành với họ, cũng như giá trị giáo dục của các Bí Tích Thánh Thể và Hòa Giải, tính sinh hoa trái của các nẻo đường đức tin và tình yêu chung, và năng lực tiên tri của những “nhà quán quân” này, những người thường đóng ấn việc mình làm môn đệ

của Chúa Kitô và là các người truyền giảng Tin Mừng bằng máu của họ. Nếu, như nhiều người trẻ đã nói trong cuộc Gặp Mặt Tiên Thượng Hội Đồng, đúng là ta đang rất cần thứ ngôn ngữ của một chứng từ chân thật, thì đời sống của các vị thánh trẻ quả là ngôn ngữ chân thật của Giáo Hội, và lời mời gọi sống cuộc sống thánh thiện là lời mời gọi cần thiết nhất cho giới trẻ ngày nay. Một động lực tâm linh đích thực và một phương pháp sư phạm thánh thiện hữu hiệu không làm thất vọng các tham vọng sâu xa nhất của giới trẻ: tức việc họ cần sống, cần tình yêu, phát triển, niềm vui, tự do, tương lai và cả lòng thương xót và hòa giải nữa. Đối với nhiều HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC, trình bày thánh thiện như một chân trời ý nghĩa mà mọi người trẻ có thể tiếp cận và có thể đạt được trong cuộc sống bình thường của chúng ta vẫn là một thách thức lớn lao.

Các vị thánh trẻ và tuổi trẻ của các vị thánh

214. Chúa Giêsu mời gọi mọi môn đệ hiến trọn cuộc sống của họ, mà không mong đợi bất cứ lợi thế hoặc lợi ích nhân bản nào. Các thánh hoan nghênh lời yêu cầu đầy đòi hỏi này và bắt đầu bước theo Chúa Kitô bị đóng đinh và phục sinh một cách hiền lành và khiêm nhường. Giáo Hội chăm chăm nhìn vào bầu trời thánh thiện và thấy cả một chòm sao ngày càng lớn và sáng láng gồm những người đàn ông và đàn bà trẻ tuổi, các vị thánh và á thánh thiếu niên và thanh niên, những vị, ngay từ thời các cộng đồng Kitô hữu tiên khởi, đã tồn tại cho đến thời đại của chúng ta. Khi khẩn cầu các vị như các thánh bốn mạng, Giáo Hội chỉ định các ngài như những đáng để người trẻ tham chiếu trong đời sống của họ. Nhiều HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC yêu cầu làm nổi bật giá trị của sự thánh thiện nơi tuổi trẻ vì các mục đích giáo dục, và chính giới trẻ cũng thừa nhận rằng họ "dễ tiếp thu 'nền văn chương đời sống' hơn một giảng khóa thần học trừu tượng» (GMTHĐ Phần II, Giới thiệu). Vì người trẻ cho rằng «các câu chuyện của các thánh vẫn còn liên quan đến chúng tôi» (GMTHĐ 15), nên điều quan trọng là trình bày các ngài một cách phù hợp với tuổi tác và tình thế của họ.

Chỗ đặc biệt phải dành cho Mẹ của Chúa chúng ta, người đã sống như môn đệ đầu tiên của Con yêu quý của mình và là một mẫu mực thánh

thiện cho mọi tín hữu. Trong khả năng tích lũy và suy ngẫm Ngôi Lời trong lòng ngài (xem Lc 2: 19-51), Mẹ Maria là một người mẹ và là một bà giáo dạy biện phân cho toàn thể Giáo Hội.

Điều đáng nhắc ở đây là, cùng với “các thánh trẻ”, chúng ta cũng cần trình bày tuổi trẻ của các thánh cho giới trẻ. Thực vậy, mọi vị thánh đều sống qua tuổi trẻ của họ và sẽ rất có ích khi cho những người trẻ tuổi ngày nay biết các thánh đã sống thời gian đó như thế nào trong đời các ngài. Nhờ cách này, nhiều tình huống khó khăn và khắc nghiệt mà người trẻ phải trải qua có thể được giải thích, trong đó, Thiên Chúa luôn hiện diện và dù sao vẫn hoạt động cách mầu nhiệm. Việc chứng tỏ rằng ơn thánh của Người luôn hành động qua những nẻo đường thánh thiện quanh co được xây dựng một cách kiên nhẫn và phát triển đúng thời đúng lúc, bằng nhiều cách bất ngờ, có thể giúp mọi người trẻ, không trừ ai, biết trân quý niềm hy vọng nên thánh luôn có thể đạt được.

KINH CẦU CHO THƯỢNG HỘI ĐỒNG

Lạy Chúa Giêsu,

Trong hành trình hướng tới Thượng Hội đồng,
Giáo Hội Chúa hướng chú ý vào mọi người trẻ trên thế giới.

Chúng con cầu xin để họ mạnh dạn lãnh trách nhiệm đối với đời sống họ,
biết nhắm những điều đẹp đẽ nhất và sâu sắc nhất của đời sống
và luôn giữ cho trái tim của họ không bị vương bận rối rắm.

Được đồng hành bởi các hướng dẫn viên khôn ngoan và quảng đại,
Xin Chúa giúp họ đáp trả ơn gọi Chúa đã ngỏ cùng mỗi người trong họ,
để nhận ra một kế hoạch sống riêng và đạt được hạnh phúc.

Xin Chúa giữ cho trái tim họ mở ra để mơ các giấc mơ tuyệt vời
và khiến họ quan tâm đến lợi ích của người khác.

Giống Môn Đệ Yêu Dấu, xin cho họ đứng dưới chân Thập giá,
để tiếp nhận Mẹ của Chúa như một hồng phúc của Chúa.

Xin cho họ trở thành nhân chứng sự Phục Sinh của Chúa
và biết rằng Chúa luôn ở bên cạnh họ
khi họ hân hoan công bố Chúa là Chúa.

Amen.